

Wason
DS 531
D 642+

ĐỐI ƯỠNG CỬ VIÊN ÔNG LÀ AI?



O. Phạm Xuân Ninh

Th.tá Đặng Văn Tiếp.



C. Lê Thành Tri

O Ngô Trọng Hiếu



ĐỜI

93

1

ĐẶC BIỆT : ỨNG CỬ VIÊN, ÔNG LÀ AI ? (2)

- ỨNG CỬ VIÊN, ÔNG LÀ AI (2) : phóng viên đời
- NHỮNG BÔNG HỒNG TRÊN SỎI ĐÁ (2) : hát úc đạo
- LÁ PHIẾU CỦA CỬ TRI VN TRƯỚC NHỮNG DIỄN BIẾN MỚI đời

2

CHÁNH TRI

- MỸ, TÀU VÀ VIỆT TRONG THẾ MỚI : lý đại nguyên
- ĐỀ NGHỊ HÒA BÌNH BẢY ĐIỀU CỦA NGUYỄN THỊ BÌNH : MỘT CỨ « THÁU CÂY » : hoàng văn đức
- ĐÓN PHÉP MAO TRẠCH ĐÔNG : đời
- CHUỘT BÌNH ĐỊNH HÀNH HUNG KÝ GIẢ : đời

3

VĂN NGHỊ

- CẢNH HOA CHÙM GỬI quỳnh dao
- BA CHÀNG HÀN SĨ : văn bình
- TÂN ĐỘC THỦ ĐẠI HIỆP : tã đả
- LUỐNG CẢI VÀNG : cung tích biên

4

CÁC MỤC THƯỜNG XUYỀN

- NÓI VỚI ĐẦU GỐI • THƠ ĐỜI • SINH TỬ PHÙ • TRANG THƠ
- DÒNG ĐỜI • ĐỜI MUÔN MẶT • SINH HOẠT NHÓM HTN • CƯỜI
- QUÊN ĐỜI ĐỢI • MỘT VÒNG THẾ GIỚI

ĐỜI • NĂM THỨ HAI • SỐ 93 • TUẦN LỄ TỪ 29-7-1971 ĐẾN 5-8-1971

Tòa soạn
143-145 Cống Quỳnh
Saigon
Đ.T. 22.323

▼
Chủ nhiệm
Bà Trần thị Anh Minh

Chủ trương biên tập

CHU TỬ
và nhóm Sống

GIÁ 50đ

Giao dịch quảng cáo
Hỏi ông Linh
143-145 Cống Quỳnh
SAIGON

đầu tranh cho đôi

LÁ PHIẾU CỦA CỬ TRI VN trước những diễn biến mới

Chính sách bang giao mới của Mỹ và Trung Cộng, thêm một lần nữa, lại phơi bày rõ rệt thân phận đau buồn của các quốc gia nhược tiểu. Thực ra, đây không phải là một điều đáng ngạc nhiên, nhưng lại là một sự thực hiện ra quá phũ phàng. Từ hai mươi năm nay, Mỹ đã không ngừng khuyến cáo các quốc gia nhược tiểu rằng TC là một hiểm họa vô cùng khủng khiếp. Vì thế, Mỹ đã giúp đỡ và hỗ hào các quốc gia nhược tiểu như THQG, Đại Han và VN phải gồng mình lên để ngăn chặn sự phát triển ảnh hưởng của chế độ Bắc Kinh. Mới chỉ ít ngày trước đây, các viên chức cao cấp Mỹ cũng còn xác nhận rằng sẽ không bao giờ bỏ rơi các dân tộc nhược tiểu đang chiến đấu chống Cộng, cụ thể là chống TC. Thế rồi, dùng một cái, Nixon nhận lời viếng thăm Hoa Lục và Thượng Viện Mỹ bỏ phiếu bãi bỏ lời cam kết bảo vệ Đài Loan. Trong cùng thời gian đó, báo chí Mỹ cũng một số nhân vật trong chính quyền và Quốc Hội Hoa thịnh Đốn ào ào lên tiếng bôi nhọ các nhân vật lãnh đạo miền Nam VN là trùn buôn lậu và tham nhũng. Mọi việc đã xảy ra một cách nhịp nhàng như các nốt nhạc nương tựa vào nhau, mặc dù Thượng Nghị Sĩ Mỹ Fulbright còn cố cãi rằng không hề có mối tương quan nào giữa những điều đó. Lời minh xác của Fulbright đã khiến người ta phải nghĩ tới một sự việc ngược lại và khó tránh khỏi nhơm tởm trước lương tâm của các đế quốc dù cũ hay mới.

Thế nhưng, cho tới giờ này, dường như vẫn còn có nhiều người không mang cảm giác đó. Trong trận thế tranh cử hiện nay, nhiều nhân vật vẫn không ngừng thốt ra những lời lẽ kêu gọi sự giúp đỡ với thiện chí của người Mỹ. Con rắn độc, đã lộ hình nhưng nhiều người còn cố tình không nhìn thấy để nuôi dưỡng mãi ảo tưởng đang đứng trước vốc dống của một tiên cô. Đây là nỗi buồn chung của dân tộc VN và là nỗi buồn riêng cho những cử tri đang chờ đợi giờ phút xử dụng lá phiếu của mình. Bởi ai cũng có thể hiểu rằng sự dễ dàng trở mặt của các đế quốc, sự dễ dàng thao túng chính trường nhược tiểu của các đại cường đã xuất phát một phần từ chính thực trạng của chính trường nhược tiểu. Sau hàng thế kỷ dân tộc vận động đấu tranh cho một thể đứng tự cường, vẫn còn không hiếm những bộ mặt mo trong lãnh vực hoạt động chánh trị. Những bộ mặt này, vì một tư ý nào đó, thường vẫn sẵn sàng đem đánh đổi tất cả quyền sống của dân tộc để lấy sự hài lòng của các tay lãnh đạo tại những cường quốc. Kinh nghiệm này đã nhắc nhở cử tri VN hiện nay về một sự thận trọng triệt để trong sự xử dụng lá phiếu của mình. Cử tri VN sẽ phải lựa chọn lá phiếu như thế nào, sẽ phải có thái độ nào để các cuộc bầu cử sắp tới không chỉ đưa ra kết quả là lựa một bầy mặt mo lên ngôi vào địa vị quyết định sự sống còn của đất nước? Vấn đề thật giản dị khi nêu ra, nhưng lại khó khăn không kể xiết khi thực hiện.

Cái «ca» Ngô Trọng Hiếu.

Trong bốn ứng cử viên Hạ Viện Đới giới thiệu kỳ này trường hợp ông Ngô Trọng Hiếu đã gây tranh luận sôi nổi trong nội bộ báo Đới, vì một anh em trong tòa soạn đã tỏ ý ngăn ngại không tán thành việc giới thiệu ông Hiếu, viện lý do rằng ông Hiếu là nhân vật «trou blant» tay sai cũ của Ngô triều... Riêng Đầu Gối đã bênh vực ông Hiếu hết mình và lập luận như sau:

— Đầu Gối không phải là bạn ó. Hiếu, trái lại Đầu Gối hận ông lắm vì hồi ông Hiếu làm bộ trưởng Công Dân Vụ nếu Đầu Gối không làm thì chính do áp lực ngầm của ông Hiếu, mà Đầu Gối lúc đó đang hợp tác với nhật báo Dân Việt, phải rũ áo ra đi, nhường chỗ cho e kíp của ông Hiếu tới thao túng. Nhưng thái độ bất khuất của ông Hiếu sau khi ông Diệm chết, lòng chung thủy tuyệt đối của ông đối với ông Diệm, khiến Đầu Gối thấy ông «được» lắm. Ít nhất ông Hiếu cũng đáng trọng hơn bao nhiêu kẻ ăn cháo đá bát, hôm qua còn mang nặng ân sủng của ông Diệm hôm nay đã lên mặt cách mạng, chửi chà ông Diệm theo chỉ thị của Mỹ! Đầu Gối nghe nói, thời ông Diệm trong hàng ngũ bộ trưởng, ông Hiếu là người duy nhất dám đường hoàng xưng «đời» trước mặt ông Diệm, là người hướng đi «ân sủng» nhất của ông Diệm, nhưng khi ông Diệm đi doang lại là người thương tiếc ông Diệm nhất, trung thành với vong linh ông Diệm nhất. Riêng về điểm này, Đầu Gối nhận thấy ông Hiếu là người có cá tính, có tư cách, có lập trường dứt khoát. Hạ viện cần những người như ông Hiếu. Đầu Gối tin ông ta sẽ gây sóng gió nhiều nhất nếu đắc cử. Cần phải đẩy ông ta vào Hạ Viện cho xôm trò...

Sau khi tòa soạn quyết định ủng hộ ông Hiếu, Đ. Geó tiếp xúc với ông Hiếu một lần. Đầu Gối nhận thấy trong tất cả những ứng cử viên mà Đầu Gối đã gặp, ông là người có lẽ nhất, hàng say nhất, quyết liệt nhất, tin tưởng nhất. Đề cập tới trường hợp ứng cử viên Trần qui Phong, theo tin đồn tới giờ phút này đã tung hơn 30 triệu tại đơn vị Gia Định, vào



KHA TRẦN ÁC

cuộc vận động ngầm, ông dám «cá» với Đầu Gối là Trần qui Phong, sẽ thất cử. Ông tin tưởng ở sự trưởng thành, sự thức tỉnh của các cử tri vì ông cho rằng cái gọi là pourrissement (ung thối) hiện thời của đất nước đã nhất định phải chấm dứt và ngày mai nhất định trời phải sáng. Luận về cái chết của ông Diệm, ông nói: (nguyên văn) «ông Minh như mọi người biết chỉ là một đồ tồi không đáng kể, ông Diệm chết là do sự phản bội của những người mà ông Diệm tin cậy như con, những người vẫn xưng «con» với ông Diệm, để rồi 1 sớm, một chiều, trở mặt. Những người đó là tướng Đôn, tướng Đình và đồng bọn».

Dù «hận» ông Hiếu, dù không đồng chánh kiến với ông Hiếu, Đầu Gối phải thừa nhận ông là người có khả năng, có tài hùng biện rất lôi cuốn, nhất là dám ăn, dám nói, dám làm dám chịu. Hạ viện cần có người như ông Hiếu.

Hà thượng Nhân

Sở dĩ anh Hà thượng Nhân ứng cử là do sự thúc đẩy của Đầu Gối. Không phải vì anh là Hoàng Tế Philip, đứ lang quân của hồn báo chủ nhiệm, nhưng chính vì anh là người bạn mà Đầu Gối quý trọng nhất trong số những bạn bè hiếm hoi của mình. Quý trọng vì tư cách anh, tâm hồn nghệ sĩ của anh. Đối với anh, Đầu Gối mang một cái «con». Hồi Đầu Gối rũ áo ra đi, không thêm hợp tác với tờ Dân Việt, vì áp lực của ông Hiếu, Đầu Gối đợi kinh khủng, có bữa không có cả tiền mua gạo để nấu cháo. Đầu Gối không quen biết gì

anh Hà thượng Nhân, lúc đó làm Tổng giám Đốc đài phát thanh, nhưng anh Hà thượng Nhân nhìn tin một người quen mời Đầu Gối tới gặp anh, để tìm cách giúp đỡ Đầu Gối. Anh viết thư giới thiệu Đầu Gối với anh Nam Cường, nhờ anh mua dùm bản quyền cuốn «Yêu» lúc đó chả ai thèm xuất bản. Ông Nam Cường cũng không chịu xuất bản, nhưng vì nể anh Hà thượng Nhân, bèn cho Đầu Gối mượn 5 ngàn đồng. Cảm vì cái ơn Siêu Mẫu đó, Đầu Gối tính chuyện trả ơn anh, bằng cách lặn anh vào Hạ Viện. Anh không có cả tiền ký quỹ để nộp đơn ứng cử, Đầu Gối phải đi xoay bằng cách vay lời 5 phần (đó là điểm tự hào của Đầu Gối) đưa anh 100 ngàn. Đầu Gối sợ anh đổi ý cầm tiền đem đi đánh tổ tôm, quên ký quỹ, nên sốt sắng đi cùng anh lên Pleiku để anh nộp đơn, (anh ứng cử ở Pleiku) nhưng tới Pleiku trước khi đi nộp đơn hai đứa được các bạn hữu ở Pleiku rủ đánh xì phé, và hai đứa nướng hết số tiền ký quỹ! Đó là cái nghệ sĩ tinh bất trị ở con người anh. Khi ông Thiệu, ông Kỳ mới chỉ là Thiếu úy, thì anh đã là Trung úy, Lúc này ông Thiệu ông Kỳ đã là Trung tướng, Thiếu tướng, đã trở thành Tổng thống, Phó Tổng thống thì anh vẫn là một Trung tá quen, điều khiến một tờ báo quen mang chuyện lợi danh, ganh đua. Không hiểu sao, kỳ này anh lại nghe theo lời xúi dục của Đầu Gối để ra ứng cử. Rất có thể, mai một anh bốc đồng, rút đơn cũng chưa biết chừng. Kể ra anh ứng cử cũng phải, mà rút đơn cũng phải.

Tiến sĩ Lê thành Trị

Tiến sĩ Lê thành Trị bị anh em báo Đới gọi là Kissinger Việt Nam. Kể ra tiến sĩ Lê thành Trị còn mưu lược hơn Kissinger, chỉ tiếc anh Trị chưa gặp đáng minh quân để có dịp trở tài. Nhất là anh Trị là người kín đáo ăn nói nhỏ nhẹ «tri kỷ» với anh, anh mới trút bầu tâm sự. Để các bạn cử tri Gia Định hiểu rõ anh, Đầu Gối xin kể câu chuyện vui dưới đây có thể điển hình cho cá tính tế nhị của anh.

Cách đây gần 20 năm, anh đi cư vào Nam, anh được bổ nhiệm làm giáo sư trường nữ trung học Gia Long. Đó là giáo sư dục rựa duy nhất lạc lõng giữa một rừng lá đa. Hồi đó anh còn trẻ măng, lại đẹp trai, nhưng bền lơn hơn cả các nữ sinh học trò của anh. Một bữa nọ, anh phải dạy 4 giờ liền. Tới giờ thứ ba, anh mệt tiêu tiện không thể nín nổi. Nhưng anh không dám mở vào WC vì sợ đụng độ các nữ sinh. Anh đợi tới lúc giải lao, đi ra đường Phan thanh Giản, tìm chỗ đại. Nhưng anh không dám đại gốc cây như lãnh tụ đại gốc cây Ngô Đức Mão, Anh cũng không dám tạt vào tiệm giải khát nào đại nhờ một phát, vì sợ đến tui, thấy không còn xu nhỏ nào, không uống gì mà đại nhờ sự chủ tiệm măng. Gần hết giờ giải lao mà vẫn chưa tìm được chỗ đại, anh lo cuống cuồng, sợ học sinh đợi thầy lâu quá, không thấy thầy tưởng thầy là đưa vô trách nhiệm vô có bổ

(Xem tiếp trang 14)



các phóng viên ĐỜI

ứng cử viên, ông là ai?

(Bài 2)

Ông là ai? hay Bà là ai?

Tuần trước sau khi báo Đời ra lò, nhiều đảng bặc phụ nữ đã nổi giận chạy tới tòa soạn, phản đối về tinh thần trọng nam khinh nữ.

Bà chị Thanh Phương, một ứng cử viên có sức thu hút rất mạnh đã nổi sóng khuynh thành mà rằng: «Tại sao các anh lại đặt câu hỏi: ông là ai? Thế các anh tưởng chỉ có các ông mới ra ứng cử thôi à? Vậy mà các ông lại còn mang hình tôi ra in, các ông lại viết bài bởi móc... tâm sự tôi lên mặt báo? Định đàn áp phụ nữ sao?»

Hoảng quá, thấy cái nguy cơ phụ nữ sắp sửa đòi quyền sống với mình, anh em tòa soạn rút lui cả. Chỉ còn có ông Kha Trấn Ác vì chân quê không rút được, ở lại chịu trận.

Kha Trấn Ác bèn lật câu chuyện của Đầu Gối ra để phân trần. Sau khi đọc chuyện Đầu Gối, phát giác mỗi tình thiên thu 15 ngày của ĐG nữ ứng cử viên mới người giận. Tòa soạn lại được triệu tập trở lại cho vui vẻ, mấy phóng viên làm loại bài «ứng viên, ông là ai» bên trong trong cam kết không hề có tinh thần kỳ thị, ngược lại họ còn xin làm thêm một số đặc biệt «Ứng cử viên, bà là ai?» để ngợi ca các đảng bặc phụ nữ làm chính trị nữa.

Tuy vậy, một nhân viên tòa soạn rất cứng đầu là ông Đạo Cấy vẫn không chịu thua. Ông Đạo nói: «Đúng chữ Ông là ai là đúng!»

— Tại sao lại đúng? Tại sao?

Ông Đạo lừng khừng, trả lời chậm rãi:

— Một nhà văn già của chúng ta là cụ Nguyễn Đức Quỳnh đã viết trong cuốn Ai Có Qua Cầu rằng: Những vị đàn bà con gái nổi tiếng đều có tướng

đàn ông cả. Nhất là các bà làm chánh trị! Vậy mình cứ gọi chung là quý ông cho nó tiện.

Nói xong câu đó, Đạo Cấy chuẩn mất.

Vậy thì: bà là ai?

Trong kỳ bầu cử năm nay phụ nữ ra ứng cử đông hơn trước.

Kể về tuổi tác thì có lẽ không ai lớn tuổi hơn... cụ bà Mai thị Năm, tự Chiêu ở đơn vị Cần Thơ.

Nữ ứng cử viên này đã 61 tuổi. So sánh với một nữ ứng cử viên khác cùng đơn vị là cô Lê thị Dung tự Thu Trang thì bà Năm được mô tả là đáng tuổi bà ngoại.

Như vậy là ta có ba thế hệ phụ nữ cùng ra tranh cử. Thế hệ bà ngoại, bà nội, như cụ Mai thị Năm, thế hệ bà má bảy trẻ như bà chị Thanh Phương, bà chị Hai ở Long An.

Trong thế hệ con cháu này, cô Trần thị Lan bị xui xẻo cùng mình. Cô Lan đã bị bác đơn ứng cử vì bị tố là hoạt động có lợi cho Cộng Sản. Hoạt động của cô Lan là gì? Thưa cô Lan là tổng thư ký của phong trào Phụ Nữ Đòi Quyền Sống... Sự sống của chị Năm Thành.

Bị tố là làm lợi cho Cộng Sản, cô Lan bèn tố ngược lại. Cô bảo: Tổng thống Thiệu tổ ý hoạn ngành việc Nixon sắp sang thăm Trung Cộng. Như vậy cô phải là ông Thiệu làm lợi cho CS không?

Nếu dùng một chữ mà T.T. Thiệu hay dùng để trả lời trong các cuộc họp báo thì ta có thể đáp lại câu hỏi của cô Lan rằng: «Còn khuya ă! Còn lâu ă!»

Trong khi cô Lan bị bác đơn ứng cử vì cái vụ hay đòi quyền sống ở ngoài đường, có một phụ nữ khác cũng bị bác đơn vì cái đòi quyền sống một cách rất oan uổng nữa.

Đó là nữ ứng cử viên Lê thị Quý. Bà Lê thị Quý ứng cử ở Gia Định và bị bác đơn vì cái tội... Đòi Quyền Sống. Mà sự thật là bà Quý không tham gia phong trào của chị Năm Thành. Chẳng qua chỉ vì UB xét đơn ứng cử thấy bà Quý, nữ kỹ giả, đã đứng tên chủ nhiệm nhật báo Đòi Quyền Sống, nên mới nghi bà Quý cũng là dân...thập thành!

Thật tội nghiệp bà Quý. Tờ báo của bà, tuy tên là Đòi Quyền Sống mà chính nó sống không nổi. Nay nó lại làm lụy cho chủ, chỉ vì cái tên phạm...trường qui.

Nhân nói về các nữ ứng cử viên, lại nhớ đến bà Kiều Mộng Thu mà nao nao khúc dạ. Khúc dạ nao nao vì năm 1967 bà Thu ra ứng cử, bà đã thân hành đến tòa soạn nhật báo Sống yêu cầu anh em Sống hỗ trợ bà ra tranh cử. Và đó là một kỷ niệm rất êm ái giữa anh em với một nữ sĩ nầy lửa về hình thức cũng như nội dung.

Lính tranh cử

Trong số Đời này bạn đọc sẽ thấy báo Đời tìm hiểu bốn ứng cử viên, và trong đó có 2 ông là lính... đa tình hoặc không đa tình chẳng rõ. Riêng ông Trung tá Phạm xuân Ninh vốn là con người nho nhã, văn chương chữ nghĩa đề huề (tránh các chữ bè bè để bị kiểm duyệt), cho nên chắc ông có thuộc loại lính đa tình thì cũng đa tình... trong vòng thì lễ mà thôi. Còn ông Thiếu tá Đặng van Tiếp thì là dân Không Quân, mà người ta thường đọc lầm ra là Không Quân, theo điển cổ một câu đồng dao hát rằng:

Hào hoa nhất lính Không quân

Có một cái Quân cũng bán đi chơi!

Chính vì vậy mà trở nên không quân. Nói vậy e rằng ông Thiếu tá Tiếp sẽ bị bà xã rầy, cho nên bốn phóng viên sau khi đi tìm ông Tiếp đã viết giấy cam đoan rằng: ông Tiếp tuy có hào hoa, nhưng cũng hào hoa trong vòng... kỷ luật quân sự!

Kể ra kỳ này số người mặc đồ lính ra ứng cử rất đông.

Thử tính một vài con số cho bạn thấy:

Tại đô thành có 184 ông bà ra ứng cử, tranh nhau 13 cái ghế. Trong số đó có 52 vị là quân nhân, tỷ số 28 phần trăm. Nghĩa là trung bình cứ 3 người ra tranh cử thì có một ông là lính.

Tại các quận Hóc Môn, Bình Chánh, Tân Bình, có 86 người ra tranh cử thì 29 vị là quân nhân. Tỷ số nâng lên 33 phần trăm.

Tại Gò Vấp, Nhà Bè, Thủ Đức, Quảng Xuyên, Cần Giuộc, Cần Sơn có 77 vị tranh cử thì trong đó có 21 quân nhân, tỷ số 27 phần trăm.

Tại các tỉnh, tỷ số trên có thể cao hơn vì thành phần tu tú và hoạt động ở các tỉnh phần lớn là quân nhân cả. Báo Đời chưa có đủ các số thống kê, xin tạm nêu trường hợp An Giang, có 27 phần trăm ứng cử viên là quân nhân.

Các ông nhà binh ra ứng cử chắc sẽ hy vọng hồi phiếu của giới nhà binh. Dù sao cũng xin chúc các bạn may mắn. Miền là sau khi đắc cử rồi, các bạn đừng phản lại bộ đồ lính tráng!

Mặt Trận Chợ Lớn đang khai diễn

Nói trận giặc đang mở màn là nói theo pháp lý. Sắc lệnh của Thủ tướng ấn định ngày 14-8 mới bắt đầu thời gian tranh cử. Nhưng sự thực, các ứng cử viên đã bắt đầu chạy đua một cách ngấm ngấm từ lâu rồi.

Tại Chợ Lớn, người ta thấy một ứng cử viên người Việt gốc Hoa đem biểu nước hoa, đồ trang sức rẻ tiền cho các bà các cô. Một ứng cử viên khác mở chiến dịch đãi tiệc các ông trưởng, khóm, trưởng phường, sau khi đã đãi tiệc các ô trưởng tộc.

Năm nay có hiện tượng lạm phát ứng cử viên. người Việt gốc Hoa. Đây chính là một lối lo ngại của các lãnh tụ phi chính thức của khối người Tàu Chợ Lớn. Nhật báo Thành Công trong Chợ Lớn đã báo động về nạn lạm phát này! Khối cử tri gốc Hoa có giới hạn, nếu nhiều ứng cử viên gốc Hoa cũng ra một lượt thì họ đành giứt, chia sẻ số phiếu trong đơn vị Chợ Lớn, và kết quả có thể là các chú rớt hết.

Trong khi đó, báo Đời đã nhận được lá thư tâm sự của một ứng cử viên người Việt ở Chợ Lớn, hô hào các cử tri gốc Việt phải đoàn kết và tích cực hơn trong việc tham gia bầu cử.

Tòa soạn tạm dấu tên vị ứng cử viên trên cũng như các tên của địch thủ tranh cử mà ông nêu trong lá thư.

130.000 Việt với 40.000 Tàu

Kính ông Chu Tử,

Tôi rất dấn đò khi phải viết lá thư này gửi tới ông. Xin ông bỏ qua cho những lời xã giao thường tình và cho phép tôi đi thẳng vào vấn đề để thưa chuyện cùng ông.

Thưa ông, kỳ này tôi ra ứng cử ĐB Hạ nghị viện tại đơn vị 2 Đô thành Saigon. Tôi vẫn có quan niệm độc lập rằng làm gì mình cũng phải tự lo liệu lấy, có cần anh nào cả, kể cả cha, sư và các nhà báo. Vì tôi nghĩ rằng xưa nay mình không giao thiệp với họ, lúc đó có tìm tới họ thì cũng chẳng ai giúp mình, ngoài những lời nói xã giao. Sở dĩ tôi phải nói rõ với ông như vậy để ông biết rằng tôi không phải là một thằng chịu quy lụy ai, cũng như cá nhân tôi thật không có gì đáng nói — để khen cũng như để chê.

Hắn ông cũng đã nhận thấy một số người có một chút tiếng tăm, hoặc quyền thế, hay có nhiều tiền và ý thức được vấn đề, đều né tránh đơn vị 2 này. Họ ra tranh cử và muốn đắc cử nhưng đều sợ tại Ba Tàu. Tôi còn nhớ lần trước ở báo Sống, ông đã đã kích lên lái luôn Ba Tàu đi cư Diệt văn Hung dữ đội ghê lắm, nhưng cuối cùng nó vẫn đắc cử. Bao nhiêu chưởng lực ông tung ra đều là đánh gió hết; nói một cách khác, ông đã thất bại trong việc thực hành ý định của mình là đánh gục các chú Ba lem nhem.

Đến năm nay, tôi là người nổi chỉ ông để làm công việc mà ông đã thất bại. Đây là lý do duy nhất khiến tôi viết gửi ông lá thư này. Vì khi nhận được thư này, hẳn ông cũng nghĩ rằng tôi nhờ cậy ông việc gì đó. Thưa ông, không hẳn chỉ có thế. Tôi đã ý thức những khó khăn và có thể ra ứng cử ở bất cứ đơn vị nào khác, nhưng tôi vẫn quyết định xông vào đơn vị 2, một phần khác là vì tự ái chủng tộc.

Nhưng sức tôi có hạn, và tiền bạc tôi lại chẳng có bao nhiêu. Nhìn danh sách 49 ứng cử viên tại đơn vị 2 niêm yết lần thứ nhất, tôi e ngại rằng việc làm thiện chí của tôi rồi ra cũng lại thất bại như ông lần trước và có thể tại các chú Ba lại chiếm trọn 4 ghế. Nhìn vào bản phân tích cử tri ở đơn vị 2 Saigon, chúng ta thấy số cử tri người Việt gốc Hoa có khoảng 40.000, trong lúc số cử tri người Việt gốc Việt có trên 130.000 ngàn, như vậy là đa số mà phải chịu thua thiểu số mới đầu. Phân tích kỹ hơn nữa về tâm lý, số cử tri người Việt gốc Hoa vì e sợ rắc rối nên sẽ đi bỏ phiếu đông và điều quan trọng nhất là họ bảo nhau được (lần bầu cử Hạ viện trước, tôi có đề ý kết quả của nhiều thùng phiếu tại một phòng đầu phiếu ở Quận 5, có ứng cử viên gốc Việt không có được đến một lá phiếu may rủi): trong lúc cử tri người Việt mình phân vì chán chương trình sự phân vì thụ động bất hợp tác, số người đi bỏ phiếu tôi phỏng đoán chỉ có khoảng 7 hay 8 chục ngàn.

Hãy liên kết các U.C.V gốc Việt

Tôi cũng đã nghĩ tới giải pháp về phần các ứng cử viên người Việt gốc Việt với nhau, hoặc là sẽ bảo nhau rút bớt cho đỡ bị chia phiếu (điều này tôi chắc thực hiện không được vì ai cũng tưởng mình nhất rồi, khó có người chịu rút lui) hay các ứng cử viên sẽ phải liên kết với nhau. Việc thứ hai này nếu có người khách quan đứng nêu ra, tôi hy vọng có thể làm được. Nếu bây giờ tôi đứng ra làm công việc của Tô Tần, sẽ có nhiều ứng cử viên tưởng rằng tôi cần đến họ rồi đâm ra nghi ngờ nọ kia mà không chịu hợp tác.

Đọc xong lá thư này, nếu ông có thể coi tôi là một người nổi chỉ của ông, xin ông giúp cho tôi một phần nào trong khả năng và phương tiện của ông; nếu cá nhân tôi không đáng để ông giúp, xin ông vì ích chung, nêu lên vấn đề liên kết giữa các ứng cử viên người Việt gốc Việt phải làm sao đừng để thất bại cả 4 ghế nhục nhã như lần trước. Với đa số cử tri hơn 130.000 mà không bầu ra nổi một đại diện nào, chỉ vì sự chia rẽ.

Kỳ này tôi ra ứng cử chỉ là để tranh cử với các chú Ba. Với thiện chí và lòng nhiệt thành, cũng như các chiến lược, chiến thuật tranh cử độc đáo mà tôi đã nghiên cứu, tôi vẫn hy vọng rằng khi đem ra thực hành trong hai tuần lễ chính thức vận động, sẽ gây được tiếng vang đối với báo chí vô tư (đó là tôi hy vọng thôi, chứ lúc này không biết có

nhật báo nào vô tư hay không, hoặc nếu có chưa chắc họ đã đề ý đến, nếu không có tiền trả cho họ).

Những lời thành thật, không màu mè, không che dấu của tôi, hy vọng được ông thông cảm.

Độc giả gửi lá thư trên yêu cầu đừng công bố. Nhưng tòa soạn Đời nhận thấy muốn kêu gọi các ứng cử viên gốc Việt đoàn kết lại thì không có cách nào bằng đăng những lời thành thật và thẳng thắn của ông bạn lên, họa may mới khiến các đầu thủ khác và đồng bào cử tri mỉm lòng.

Tòa soạn Đời cũng chủ trương rằng các ứng cử viên dù gốc Hoa hay gốc Việt thì cũng là công dân VNCH cả. Nếu có những người xấu thì chỉ là mấy cá nhân thôi. Thử hỏi các Tăng Cửu, Diệp Văn Hưng đã mang lại điều gì phúc lợi cho cộng đồng người Việt gốc Hoa? Hay là họ chỉ lo đi buôn xi măng, xuất ngoại sang Hồng Kông ở hàng mấy tháng không trở về.

Vì vậy nếu các cử tri gốc Việt biết cách đoàn kết lại, không phải là để đề hạp các người gốc Hoa mà là để cân bằng lực lượng mà thôi.



GIÁO SƯ TIẾN SĨ LÊ THÀNH TRỊ Điều thuốc lão quốc tủy

Chúng tôi đến khi giáo sư đang ở trần mặc quần ngắn ngồi nhai trầu đón những cơn gió mát hiềm hoi của một buổi chiều thật là oi bức. Cảm tưởng mở đầu cho cuộc tiếp xúc là chúng tôi đang đứng trước một con người bình dị vui vẻ thay vì một mẫu người nghiêm trang của vị giáo sư đại học có cấp bằng tiến sĩ triết học.

Chúng tôi đã tâm tình với con người đó trong hơn 1 giờ đồng hồ, chủ khách rít thuốc lòa lòa và đặc biệt chủ nhà «độc diễn» nhai trầu lai rai với giọng nói miền Trung nhẹ nhàng chậm rãi, giáo sư cho phái viên báo Đời chúng tôi biết: ông ra tranh cử lần này là vì sự thôi thúc của chính bản thân, của trái tim một người công dân hơn 40 tuổi, cái tuổi không quá non nớt, cũng không quá già đến nỗi e chề, ở vào tuổi này trách nhiệm đặt trên vai quả thật rất nặng nề. Gạt gánh nặng nề gia đình sang một bên, toàn thể gia đình ông chỉ gồm 2 vợ chồng và một người con. Những vấn đề buộc ông phải ưu tư nhiều nhất chỉ còn là trách nhiệm trước tình thế đất nước và trách nhiệm của con người đối với cuộc đời. Đời người không là gì hết nhưng đời người lại là một giá trị cao nhất. Tham vọng của giáo sư cũng như bao tâm hồn lớn khác vẫn là đánh dấu đời người, đánh dấu một thế hệ trong lịch sử của 1 quốc gia.

Vẫn bằng một giọng chậm rãi và thân mật, giáo sư Lê thành Trị tâm sự: «Tôi không có ý tưởng

muốn làm giàu. Với khả năng và quyền lợi dành cho một vị giáo sư Đại Học tôi có thể sống tạm đầy đủ. Không dư thừa đến nỗi xa hoa phung phí quá mức cũng không nghèo nàn đến độ mỗi ngày phải chạy miết ăn, cuộc sống vừa đủ để tôi có một chút thì giờ vắt tay lên trán tìm kiếm một đường lối cải tạo xã hội chúng ta. Một xã hội có quá nhiều chênh lệch và đầy dẫy tệ đoan...»

Chọn địa bàn hoạt động là Gia Định, giáo sư cho biết ở đây với địa thế như một gọng kìm bao Saigon ở giữa và với những xóm dân cư đông đúc hỗn độn. Gia Định đã là nơi trú ẩn và xuất phát của tệ đoan mãi dâm, một hiện tượng không thể tránh, không thể tận diệt của xã hội, giáo sư quan niệm rằng vấn đề không phải là tập trung hay không tập trung gái mãi dâm, vấn đề là làm sao để kiểm soát và ngăn chặn bớt những ảnh hưởng nguy hại cho xã hội của hiện tượng này. Ông sẽ hết sức chú ý đến những đạo luật liên hệ đến vấn đề này nếu được cử. Hiện nay ông Trị đang đảm nhận công việc giảng dạy môn nhân văn tại Đại học Văn khoa Saigon, Đại học Đà Lạt và Đại học Hòa hảo tại Long Xuyên. Gần đây ông đã cộng tác với phái bộ ISI một cơ quan hợp tác quốc tế chủ trương bởi những người Đức thuộc khuynh hướng thiên Hồi giáo, với 2 hoạt động: nghiên cứu vấn đề thiếu nhi phạm pháp và cộng tác với trung tâm nghiên cứu huấn luyện xã hội do hội ISI yểm trợ và thuộc quyền quản trị của Tổng liên đoàn lao công Việt Nam... Ông đã là giám đốc trung tâm này trong 1 năm và đã đào tạo khoảng hơn 1000 cán bộ cho toàn quốc qua những khóa huấn luyện khoảng 1 hoặc 2 tuần lễ.

Ngoài ra, giáo sư Lê thành Trị còn tham gia nhiều công tác xã hội từ thiện tổ chức do Lê tộc hội, do các phong trào SV và Công giáo. Được biết giáo sư là ủy viên văn hóa của Lê tộc hội và đã góp phần vào việc nghiên cứu, thảo luận những phương sách giúp đồng bào Việt ở Campuchia hồi hương do đại học Văn Khoa Saigon tổ chức. Ông cho biết ra ứng cử lần này với tư cách hoàn toàn độc lập, ông hy vọng được sự hỗ trợ của toàn thể mọi người thuộc mọi giới cùng có tâm nguyện như ông, nhất là thành phần cử tri Công giáo và các sinh viên đã, đang theo học với ông ở các trường Hồ Ngọc Cẩn, Petrus Ký, Gia Long, Văn khoa, Đà Lạt, Hòa hảo Long Xuyên....

Đối với Giáo sư Lê thành Trị, tiền đề cho một quan niệm xã hội ngày nay ở VN là phải chấp nhận thay đổi cơ cấu xã hội hiện có. Ông cho rằng những đảng phái và chính quyền từ trước đến nay không đạt được một thành quả đáng kể nào chỉ vì họ luôn luôn làm việc trên một cơ cấu có sẵn từ lâu, một cơ cấu có quá nhiều chênh lệch về giai cấp, quá nhiều thành kiến về tôn giáo, địa phương và những tệ đoan; từ đó tưởng, tham nhũng được hồi khí ra tranh cử ông có e ngại vấn đề gian lận hay không. Giáo sư Lê Thành Trị mỉm cười cho biết: theo ông cho đến giờ phút này ông không nói được có gian lận bầu cử hay không. Nhưng dân chúng lo chạy

đua với cuộc sống, không tha thiết lắm đối với vấn đề đi bầu. Họ thường chọn người đại diện một cách hơi hợt thiếu đắn đo nên rất dễ bị rơi vào những đòn ma giáo của những ứng cử viên bá đạo. Đồng thời cuộc bầu cử rất có thể bị những cấp chính quyền nào đó sắp đặt cũng như chịu ảnh hưởng phần nào của người Mỹ. Nhắc đến người Mỹ, giáo sư Lê thành Trị cho biết những bí mật về chính sách Mỹ ở Việt Nam bị tiết lộ khiến cả thế giới xôn xao, thực sự phù hợp với những suy đoán có từ lâu của nhiều người trên đất Việt. Đó là những suy luận phải có của một dân tộc nhược tiểu đối với những chính sách đối xử của nước đàn anh. Ông cũng lên tiếng cảnh cáo rằng một số chỉ tiết của hồ sơ mật được công bố chỉ là những chi tiết dựng đứng nằm trong một đòn tung hỏa mù có nhiều ẩn ý.

Rit một hơi thuốc lòa dài lê thê và mơ màng qua làn khòe quốc tủy giáo sư Lê thành Trị bày tỏ nỗi ước ao mong một ngày đẹp trời nào đó ông có thể, cùng bao nhiêu người khác được liên lạc hoặc trở về đặt chân lên miền đất bên kia vĩ tuyến thăm lại quê xưa, thăm lại những người thân còn sống đó. Giấc mơ được nói ra trong ngày hôm nay 20-7-1971. Ngày quốc hận, vết nhơ toàn thể chúng ta đang mang, chỉ có thể xóa nhòa và giấc mộng sẽ thành hình bằng một cuộc thống nhất. Nhưng trước khi nói đến thống nhất phải nói đến vấn đề hòa bình đã, Theo giáo sư Trị vấn đề thống nhất Nam Bắc chỉ có thể được hình thành khi có hòa bình. Vấn đề then chốt này theo ông chỉ có thể giải quyết được tốt đẹp cho cả 2 miền ít ra trên những vấn đề chính thức, trước quốc tế, 2 miền phải được phân định rõ và tự 2 miền sẽ giải quyết những vấn đề nội bộ từng miền. Tách rời căn bản này hòa bình khó có thể tới được. Tiếp tục, với giọng tin tưởng, giáo sư Lê thành Trị hy vọng khi hòa bình, mọi người có thể đạt được sự ổn định để sống một cuộc sống cộng đồng không thù nghịch, không nghi kỵ, có cơ hội kiến tạo, gây sức mạnh vật chất và tinh thần cho đất nước để có thể một phần nào thoát khỏi ảnh

Chia buồn

Được tin

NHẠC PHỤ

Đại Tá Cao Đăng Tường đã thất lạc tại Biên Hòa.

Thành thật chia buồn cùng Đại Tá và tang quyến. Nguyên cầu linh hồn cụ sớm về nước Chúa.

Chu Tử

Nguyễn Mạnh Côn
Hoàng Ngọc Liên

Nổi bay để làm, nhưng có chịu làm hay không. cái đó mới khó. Nhưng mà nói thế không phải là tôi không có chương trình. Có điều trình bày ra, nó dài quá, tôi sợ làm rụng các anh chàng? Tôi tự nghĩ là dân biểu không phải là ông trời để có thể làm hết mọi chuyện. Hãy làm những việc nhỏ đi, Hãy đi họp cho đều đi, hãy đến với cử tri, thấu thập nguyện vọng của người ta, tranh đấu cho người ta cho đến nơi đến chốn. Rồi lo mà sửa đổi luật pháp. Ngày một lát, ông nói thêm: «Dù đắc cử mà đơn độc, cũng chẳng làm được trò gì. Vì thế tôi đã soạn từ lâu liên kết với rất nhiều anh em có tâm huyết, có tư cách, có khả năng. Kỳ này anh em chúng tôi ra đồng lăm. Nếu may mắn một số lọt được vào Hạ viện thì tôi dám đoán chắc với anh trước là khối của chúng tôi sẽ đoàn kết hơn bất cứ một khối nào mặc dù chúng tôi không thuộc một tổ chức đảng phái nào hết. Vì sao vậy? Vì cái lẽ không những cùng một chí hướng chúng tôi lại còn có cái tình tri kỷ».

Cuộc phỏng vấn bỗng xoay ra hướng khác. Chúng tôi nói đến nạn lạm phát ứng cử viên, đến việc tổ nhau của các ông tướng, đến tương lai của xứ sở, đến thủ đoạn của người Mỹ. Nói đến người Mỹ giọng ông trở thành gay gắt: «Chúng ta chỉ trích Mỹ nhiều rồi. Nhưng mà tôi hỏi anh: làm sao lại có thể tin Mỹ giúp ta hoàn toàn bất vụ lợi nhỉ? Họ giúp ta, trước hết là vì họ, cho họ. Thân phận nhục thế là như vậy. Ta phải hiểu như thế để cứu lấy thân ta. Miền Bắc càng phải hiểu như thế—nghĩa là hiểu rằng họ bất quá cũng chỉ là công cụ của một thứ thực dân kiểu mới».

Những người thật tâm yêu nước hãy bình tĩnh suy nghĩ lại. Các thuộc địa cũ của Pháp như Tunisie, Maroc chẳng hạn, chẳng cần chủ nghĩa gì ráo mà bây giờ cũng độc lập, cũng thanh bình hạnh phúc hơn ta trăm ngàn lần.

Anh ạ, chúng cộng xây dựng dân chủ, cải tiến dân sinh v.v.... tốt lắm nhưng hãy bắt đầu chữa gốc, đừng chữa ngọn. Gốc là con người. Hãy xây dựng con người. Tôi nhớ trong một số báo Đồi nào đó anh Doãn quốc Sỹ đã nói đại khái chưa nước nào mà lại có nhiều kẻ bất cố liêm sỉ như ở nước ta. Đã vô liêm sỉ thì đừng hòng làm được việc gì hữu ích nữa. Anh thấy không? Cái học bây giờ trở thành một lối đi buồn. Thầy cũng như trò chỉ nghĩ đến bằng cấp. Không có một chính sách giáo dục nhằm đào tạo những con người có tư cách, có lương tâm thì nói xây dựng cái gì? nói chống tham nhũng cái gì?

Ngân sách bỏ vào giáo dục càng ít thì ngân sách bỏ vào nhà tù càng nhiều.

Đêm đã khuya. Bất tay ông ra về, tôi hỏi thêm: — Ông có hứa gì với cử tri một khi đắc cử không?

Lời ông nhỏ nhẹ nhưng đanh thép: «Tôi chỉ hứa không khi nào phản bội những người đã tin nhiệm tôi».

Nếu qua khứ đảm bảo được cho tương lai thì riêng tôi, kẻ viết bài này, tôi không còn do dự gì nữa cả. Tôi thành thực tin ông.

Ông Ngô trọng Hiếu Mong được tận lực một lần cuối

Ngày 2 tháng 11 năm 1963 khi cuộc đảo chính bùng nổ tôi đã xin tị nạn chính trị tại tòa đại sứ Phi luật Tân để tỏ thái độ bất qui phục những người lãnh đạo mới. Sau đó, với sự bảo đảm sẽ được đưa ra xét xử công khai trước một phiên tòa, tôi đã ra trình diện và vào tù ngay từ ngày đó không một tội trạng nào cả để rồi 3 năm sau tôi được trả tự do không một bản án không một phiên tòa xét xử mặc dầu đối với dư luận sôi nổi lúc đó tôi bị mang thật là nhiều tội cướp của, giết người tham nhũng v.v..

Ngậm ngùi, chua xót. Ông Ngô trọng Hiếu, cựu Tổng trưởng Công dân vụ Đệ nhất cộng hòa trong bộ quần áo thật giản dị với thái độ thản nhiên vui vẻ tiếp tục tâm sự với phái viên báo «Đời»: «Khi trở về tất cả tài sản nhỏ nheo của gia đình tôi một người nhà, một mảnh vườn bị tịch biên, tôi đã phải sống rất chật vật với kiếp sống của 1 giáo sư tư thục. Nhiều lần, ngồi trên xe lam đi làm tôi thấy những người bạn «đồng triêu» ngày xưa. Ngự trên những chiếc xe hơi lộng lẫy sang trọng tôi vẫn nhio thẳng trong khi họ đã phải cúi gằm mặt hoặc quay đi chỗ khác...»

Với 58 tuổi chồng chất, sinh ra ở miền Nam và lớn lên ở miền Bắc ông Ngô trọng Hiếu hiện đang chung sống với gia đình một vợ 2 con ruột, 2 con nuôi và thật nhiều cháu, trước kia theo học tại trường Albert Sarraut, đầu cử nhân Luật ở Pháp, theo học về ngành ngân khố tại đây rồi trở về Việt Nam từ bỏ quốc tịch Pháp năm 1955. Ông Ngô trọng Hiếu đã giữ chức Bộ trưởng Công dân vụ trong chính phủ Ngô đình Diệm, bị bãi gán 3 năm sau cuộc đảo chính 1-11-63 và hiện nay, với sự giúp đỡ của bạn bè với tài năng sẵn có, ông đang là cố vấn thuế vụ của công ty vận tải Việt Nam (VATA).

Được hỏi những lý do nào đã thúc đẩy ông ra tranh cử kỳ này. Ông Hiếu tỏ thái độ tin tưởng vào cảm tình của đa số dân chúng Biên Hòa dành cho ông; một người còn giữ được Nhân Lễ Nghĩa Tri Tín cương quyết bênh vực cao anh em cựu T.T Ngô đình Diệm thay vì quay lại với mớie khinh khi như thái độ của một số người khác, ông tâm sự: «Ước vọng hiện nay của tôi là được tận lực một lần cuối trong đời mong rằng sẽ giúp được đất nước trong giai đoạn sắp tới, theo ông tất cả những hành động phản quốc chỉ có thể thanh tự nếu có sự đồng ý của quốc hội, ông luôn tin tưởng rằng lần này, với trình độ ý thức khá cao của quần chúng sẽ có được một cuộc bầu cử đứng đắn, những người xứng đáng sẽ hiện diện ở Hạ viện và những âm mưu bán nước sẽ bị lật trần, bị ngăn chặn tại đây».

Như chúng ta đã biết sau cuộc cách mạng 1-11-63 trong sự sôi nổi, hỗn loạn, dư luận đã có những thiên kiến không mấy tốt đẹp dành cho những

người phục vụ chế độ cũ, được chế độ đó tin cần. Ông Hiếu, với thái độ tỏ ra còn trung thành còn tôn kính anh em ông Diệm đã hứng chịu nhiều huyền thoại xấu xa bỉ ổi, mồm cười chua chát, ông nói với chúng tôi: «Tất cả những điều tiếng xấu xa đó, tôi không cần thanh minh gì hết, tự nó, ngày hôm nay, đã rõ trắng đen cả rồi, điều cảm động nhất là khi về Biên Hòa tôi đã thấy rất nhiều người tin tưởng nơi tôi không bị ảnh hưởng bởi những tin đồn đó». Tham dự cuộc đua vào Hạ viện, ông Hiếu đã phải đương đầu với những đối thủ tỏ ra vô cùng sung sức cả về tiền bạc lẫn uy tín và hậu thuẫn nhưng ông vẫn tin tưởng một cách mãnh liệt rằng, ông sẽ được ủng hộ mạnh mẽ bởi ông hiểu rằng, tại đây, dân chúng đang khao khát mong có một người đại diện dám ăn dám nói. Hơn nữa, dân Việt, nhất là ở nông thôn hãy còn tôn trọng giá trị đạo đức, liêm sỉ trong nền luân lý cổ truyền nên rất mến ông. Một thành quả gây tin tưởng cho ông là trong kỳ bầu cử phần thượng viện vừa rồi, mặc dù với những phương tiện hết sức eo hẹp liên danh của ông cũng nhận được 600.000 phiếu ủng hộ xếp hạng 6 trong 14 liên danh dự tranh, điều đó theo ông, chứng tỏ rằng đất nước này còn rất nhiều người không bị mua chuộc bởi tiền bạc. Được hỏi nếu trong tương lai, số kiếp của đất nước chưa thoát khỏi đen tối, tình trạng lem nhem bỉ ổi vẫn còn tại Hạ viện ông sẽ chọn thái độ phản ứng như thế nào. Ông nghiêm giọng cả quyết nói: các anh sẽ thấy tôi hung hăng đả phá và cố gắng liên kết, vận động tìm 1 giải pháp có thể cứu vãn danh dự của quốc hội đưa nó đến một tình trạng sáng sủa hơn, từ chức chỉ là một thái độ tiêu cực chỉ khi nào vô phương cứu chữa mới dùng tới. Tuy nhiên tôi vẫn không tin sẽ có tình trạng đó...» Điều đặc biệt chúng tôi nhận thấy nơi ông là thái độ tin tưởng mạnh mẽ ở trình độ ý thức chính trị của dân chúng, dựa vào đó ông không tin là có gian lận hay có áp lực của ngoại bang trong cuộc bầu cử này, nếu có áp lực thì đó là áp lực của các tôn giáo mà thôi.

Trong câu chuyện nói với phái viên Đời. Ông Hiếu luôn luôn xưng hô bằng đại danh từ anh, em. Ông cười lớn, thân mật: «Trương lai Việt Nam sẽ do tuổi trẻ định đoạt. Tình trạng sa đọa hiện nay chỉ là một lớp vỏ mỏng manh phủ trên mặt, tuy nhiên, nếu để ý kỹ, chúng ta sẽ thấy tuổi trẻ Việt Nam hãy còn đáng yêu vô cùng, ngay cả các hippy VN, Nếu so với hippy các nước, vẫn còn là những thiên thần đáng mến» ông nhận xét thấy thanh thiếu niên Việt bây giờ vẫn sống có lý tưởng đó là lòng yêu mến tự do. Họ chỉ thiếu thần tượng và sự hướng dẫn. Ông thiết tha mong mỗi sẽ có được một chính sách giáo dục thích hợp, một đại học xứng đáng tạo những căn bản vững chắc cho thế hệ tương lai Việt Nam. Những nếp nhăn trên trán hằn sâu, giọng nói trầm xuống, Cựu Bộ trưởng Công Dân Vụ Ngô trọng Hiếu tâm sự: «Tôi đã từng giàu có, rất giàu, các em ạ, cũng như tôi cũng đã từng nghèo, từng đau khổ nhục nhã vì sinh kế, ngày hôm nay tôi có thể nói với các em rằng: tiền bạc chỉ là những sợi khói phù du, tằm hờn người ta mới đang quý,

trong cơn túng đói nhất, khi làm giáo sư dạy Pháp, Anh văn tại các trường Tỉnh Thân, Thượng Hiền, Cửu Thế học đường... tôi vẫn thấy sung sướng hơn cả khi tôi có tiền, niềm sung sướng đó các em học trò đã mang đến cho tôi, niềm tin và sự cố gắng học hỏi của tuổi trẻ đã khiến tôi phấn khởi vô cùng...»

Trở lại với thực tế, phái viên Đời đặt câu hỏi: «với những bạc đãi của chế độ dành cho, với thái độ không qui phục sẵn có, ông sẽ đặt mình ở tư thế nào trong Hạ viện nếu đắc cử». Ông Hiếu cho biết ông ra ứng cử với tư cách một người dân muốn phục vụ đất nước, không phải để trả thù chế độ hay thỏa mãn tự ái cá nhân, cũng không phải do một đoàn thể nào đề cử nên sẽ giữ vị trí độc lập sẵn sàng hỗ trợ chính quyền với những mục tiêu phục vụ dân tộc đất nước, ngược lại ông sẽ đương nhiên chọn thái độ phản đối tích cực. Ông quan niệm đối với một quốc gia chậm tiến như VN sự xuất hiện của những siêu nhân không cần thiết bằng giá trị thành tâm thiện chí của mọi người cùng những kế hoạch và đường lối tốt đẹp. Ông Hiếu lạc đầu than phiền về những mặc cảm luôn luôn đè nặng trên vai người trí thức Việt Nam họ không tin ở những giải pháp của chính người Việt nghĩ ra, luôn luôn tôn sùng giá trị những tư tưởng ngoại quốc. Qua một vài phút im lặng ô. Hiếu tỏ bày nỗi ao ước được thấy một ngày thống nhất đất nước, trở về thăm miền ấp ú xương cốt song thân nhưng «phải có hòa bình trước đã — muốn được như vậy chúng ta phải tổ chức xã hội thật chặt chẽ và gây dựng được một nền kinh tế thật vững mới đương đầu với Cộng sản và ngoại bang được, từ đó căn bản cho một nền hòa bình lâu dài mới có thể có được».

Tiền chúng tôi ra cửa ông Hiếu cười thật tươi nói «lý do chính ghi trên giấy tờ tịch biên gia sản của anh là tội làm tay sai cho Ngô Triều, nhưng Ngô triều được dựng lên bởi sự đồng lòng của hơn 16 triệu dân. Anh rất lấy làm vinh dự được làm tay sai của Ngô triều vì đó cũng là làm tay sai của 16 triệu dân miền Nam...»

Những sôi nổi ạt của một ngày nào đó đã qua mang theo cả những huyền thoại những thành kiến đặt trên những danh từ «chế độ cũ» «tay sai chế độ cũ». Ngày hôm nay trước một giai đoạn của đất nước cần đến sự đoàn kết chặt chẽ của cả dân tộc chúng ta hãy nhìn lại cho rõ mặt nhau.





(tiếp theo trang 5)

giờ thì thật oan cho anh, vốn là một giáo sư có tinh thần trách nhiệm cao độ. Trong lúc hốt hoảng lại quá mót cái anh bèn «đái dầm» giữa thanh thiên bạch nhật, ướt sũng cả quần, và anh vờ bị trúng gió gọi xe taxi nhờ ông tài xế taxi chở tạt qua trường, báo cho bà hiệu trưởng biết là anh bị cảm thập tử nhất sinh.

Đặng văn Tiếp

Đầu Gối biết Đặng văn Tiếp từ hồi Đặng văn Tiếp còn là con nít, vụng quẩn thúng ất. Lên 5 tuổi, Đặng văn Tiếp đã nổi tiếng là «thần đồng» vì thuộc lòng cuốn Chính phủ Ngâm do bố thường ngâm buổi tối. Nhớ lên, anh là đứa hiểu học, có nghị lực hơn người: hồi cư về, anh đã học «rút» trong 14 tháng cả chương trình 4 năm Trung Học, và thi đậu, gây ngạc nhiên cho mọi người. Người Thiếu tá không quân độc thân này, còn rất hăng tiết vật. Có lần, tại phi trường Tân sơn Nhất, anh được cử đi đón một ông Tổng Tham Mưu Trưởng, bị lính Mỹ bao vây, không cho lính Việt Nam tới gần, trực thăng Mỹ lại chở ông Tổng Tham Mưu Tr. tới một căn cứ Mỹ, khiến lòng tự ái dân tộc của anh bị tổn thương, anh bật khóc tức tưởi như con nít, và thổ huyết ngay tại phi trường, làm mọi người vừa thương anh, vừa cười thầm anh là đứa ngây thơ.

Bên cạnh những chính trị gia khôn ngoan vì quá nhiều kinh nghiệm, Đặng văn Tiếp là người trẻ, mới toanh, còn ngây thơ, tin tưởng vì chưa có kinh nghiệm. Nếu các bạn nhận xét Hạ viện cần những người trẻ hăng say hơn là những ông già khôn ngoan, dè dặt, các bạn hãy đẩy Đặng văn Tiếp vào Hạ Viện.

Tình thế mới

Thấy thời cuộc biến chuyển mạnh, Đầu Gối tìm tới nhà sư Lão nhờ nhà sư hỏi dùm một quẻ. Nhà sư này sau khi gieo quẻ, cho biết chiến tranh VN còn kéo dài 30 năm nữa. Mai mốt, Trung Hoa Dân Quốc và miền Nam VN bị Mỹ bỏ rơi, sẽ liên minh với Nga xô, đánh lại BV và Trung Cộng. Mỹ sẽ đứng giữa, ủng hộ cả 2 phe tiếp tế khí giới cho cả BV lẫn Nam Việt. Nghe nhà sư già tiên đoán thời cuộc miền Nam VN sẽ «đi» với Nga xô, Đầu Gối muốn dùm mẹ đời quá, nhưng cái chuyện vô lý nhà sư già tiên đoán biết đầu chẳng sẽ là sự thực vì Tướng Kinh Quốc, con của Tướng giới Thạch, vừa bí mật sang Nga, còn cụ Trần thiện Khiêm nhà ta, chẳng vừa đi Đài Bắc về là gì?

Mission impossible

Đầu Gối hiện đang tình làm một củ lớn. Cái củ kinh thiên động địa này, Đầu Gối đã trình bày trong số báo Tin Việt vừa tực bản, trong mục ATV. Hiện lúc này Đầu Gối đang sửa soạn hành trang để ra Bắc du thuyết theo đúng kế hoạch dự trù. Trước khi đi Đầu Gối muốn mở một cuộc trưng cầu ý kiến bạn đọc, xem có bao nhiêu bạn đọc tán thành, bao nhiêu phản đối. Để bạn đọc hiểu rõ nội vụ, Đầu Gối xin đăng nguyên văn bài báo ATV.

Vá trời

Do vụ Kissinger bí mật sang Tàu gặp Chu ân Lai và họ Nít đang chuẩn bị sang thăm họ Mao, ATV tình mẫn một cú áp phe, biết đầu chẳng đi vào lịch sử bằng cửa lớn. Áp phe như sau: Theo đài BBC thì cái vụ Chu ân Lai gặp gỡ Kissinger đã làm cho B. Việt ngất lịm

oan miền Nam tuy bề ngoài hoan hỉ, nhưng bên trong cũng lo đái ra máu vì cả hai đàn em Bắc, Nam đều không biết các đàn anh đã thỏa thuận bán đứng mình ra sao. Bộ mặt phản bội của đàn anh đã phơi bày một cách trắng trợn. Nhân cơ hội các nhà lãnh đạo BV đang thất vọng náo nức vì thái độ đều giả của đàn anh, ATV tình tìm cách thuyết phục họ trở về nguồn, từ bỏ chủ nghĩa Cộng Sản đã ất cả Nga xô lẫn Trung cộng, bắt tay anh em quốc gia thối nát, chấm dứt cuộc huynh đệ tương tàn, thực hiện sự thống nhất đất nước. ATV tin rằng, lúc này là cơ hội ngàn năm một thuở để hai bên Bắc Nam cùng phần nộ nổi lên đuổi cả Mỹ lẫn Tàu Nga ra khỏi đất nước, thế từ nay sẽ không bao giờ làm chư hầu cho bất cứ đế quốc nào, thế từ nay sẽ không bao giờ bị xui đại, đâm chém nhau vì chủ nghĩa, vì lý tưởng lý toét gì nữa... Thử bày vừa rồi, ATV có gặp một nữ ký giả Hy Lạp đến phỏng vấn về hiện tình đất nước, ATV có nghĩ nhờ ký giả này tìm cách bí mật đưa ATV ra gặp các nhà lãnh đạo BV để làm cái công việc Tô Tần, thuyết phục các nhà lãnh đạo BV trở về nguồn. Ký giả này hứa sẽ tích cực giúp ATV thực hiện chuyến đi này. Trong khi chờ đợi, ATV có viết cho Võ nguyên Giáp một cái thư, nhờ ký giả này trao cho họ Võ. ATV không công bố cái thư này vì ATV không ra ứng cử Hạ viện, không cần mượn cơ viết thư cho các nhà lãnh đạo Nam Bắc, để quảng cáo tên tuổi mình với các cử tri như ông Lý qui Chung. Sở dĩ ATV viết thư cho Võ nguyên Giáp mà không viết thư cho Lê Duẩn hoặc Trường Chinh vì nhiều lý do, Lý do thứ nhất là ATV quen biết sơ sơ họ Võ, Khi họ Võ

học năm thứ 3 trường Đại học Luật khoa thì ATV học năm thứ nhất, khi họ Võ dạy sử địa ở trường Thông Long thì ATV dạy Việt văn, Võ nguyên Giáp và ATV lại gặp nhau ở một điểm là cùng «mè» một nữ sinh là con gái ông hiệu trưởng Thông Long, và cả hai đều không ai chiếm được trái tim cô gái (chuyện Yêu của Chu Tử bắt nguồn từ cô bé này) lý do thứ hai là Võ ng. Giáp tuy là một đảng viên Cộng sản kỷ cựu nhưng không phải thứ đảng viên khát máu như Tr. Chinh, mà là thứ đảng viên «tạch tạch sè» còn vương vấn khá nhiều tinh thần quốc gia. ATV biết rõ V.N. Giáp là người tương đối phóng khoáng ưa tự do không giống Trường Chinh tổ khổ cả bố ruột, ATV nhớ có 1 lần Trường Thông Long tổ chức cuộc đi thăm chùa Hương Tích. Võ nguyên Giáp và ATV cũng đều có mặt. Các nữ sinh trào nức nức cười nín tẻ không nổi, rủ nhau tìm tới các hàng hốc vắng vẻ để đái, Võ nguyên Giáp bèn nháy một giáo sư khác, lặng lẽ rủ giáo sư này đi nhìn trộm các nữ sinh đái. Không hiểu hai người có nhìn trộm được nữ sinh nào đái không, có thấy được gì không nhưng ATV thấy họ gật gù, ra vẻ khoái chí, cũng phát thêm. Sự tình cò trở trêu của lịch sử đã khiến Võ nguyên Giáp trở thành người hùng của thiên biên Phủ nhưng riêng ATV vẫn tin rằng họ Võ vẫn là người giáo sư khoái ngó trộm nữ sinh đái hơn là đâm chém, điều bình khiên trong,

Là thư AVT viết rất lâm ly. Lâm ly, thành khẩn gấp cả nghìn lần là thư của ông pho Kỳ gửi ông chánh Thiệu, khuyên ông chánh trở về với «vương đạo». Mở đầu, AVT đề cập tới những thống khổ thiên miền mà dân hai miền Nam, Bắc đã chịu đựng từ mấy chục năm nay vì những tranh chấp chủ nghĩa ngầy ngổ. Rồi ATV lên án đù mẹ cả Tư Bản lẫn Cộng sản, cả đế quốc Mỹ lẫn đế quốc Tàu Đỏ, đế quốc Nga xô. đã lộ bộ mặt phản bội ghê tởm của chúng, đưa nào cũng chỉ nghĩ, chỉ biết tới quyền lợi của mình, sẵn sàng hy sinh các đồng chí đồng minh vì quyền lợi riêng tư của mình. Rồi ATV tha thiết kêu gọi họ Võ hãy

mạnh dạn đứng lên cùng ATV hô hào dân hai miền, ngoài Bắc thì đá ất CS, trong Nam thì đá ất Tư Bản, hai bên quên hết mọi hiềm khích, mọi mâu thuẫn, bắt tay nhau xây dựng một nước VN thống nhất, hùng cường với một chủ nghĩa thuần túy dân tộc.

Trước khi trao lá thư cho ký giả Hy Lạp nhờ trao tận tay họ Võ ATV đã đọc lá thư cho tòa soạn ATV nghe. Tất cả tòa soạn, từ bốn báo chủ nhiệm Tú Kếu, tới Kiều Phong, Lỗ Bá Đạo v.v... đều mũi lông, rơi lụy, khóc sướt mướt như cha chết. Do đó ATV tin tưởng một cách sắt đá rằng lá thư sẽ lay chuyển nổi họ Võ cùng các nhà lãnh đạo miền Bắc. Và nay mai ATV sẽ đóng vai Tô Tần bí mật ra Bắc gặp Võ Nguyên Giáp. Trong khi chờ đợi, ATV có lời kêu gọi đồng bào, ai hưởng ứng sáng kiến của ATV thì xin tiếp xúc với ATV, đồng thời ATV cũng mở cuộc lạc quyền, kêu gọi các vị hăng tâm, hăng sản mỗi người ủng hộ ATV một chút tiền cơm, để ATV có đủ lộ phí du hành ra Bắc vì chuyến đi của ATV cũng tốn kém lắm. Xin các bạn đừng nghĩ rằng ATV tung tin vịt, để có chuyện mua vui cùng bạn đọc. Chúng ta không thể đùa cợt trong lúc này. ATV đã nghĩ kỹ, cái thân tàn phế của mình cũng chả còn sống được bao lâu, nên ATV quyết đem những ngày còn lại của mình để đội đá vá trời một phen, không thành công thì bất quá bị các nhà cầm quyền miền Bắc cầm tù, hoặc thủ tiêu là cùng, ATV một khi đã không sợ chết, thì đêch biết sợ cái gì. Chỉ xin các nhà cầm quyền miền Nam đừng vội kết tội ATV là tư thông với địch bất giữ ATV trước khi ATV thực hiện chuyến du hành đặc biệt này. Đưa nào phá cái công cuộc «vá trời» của ATV thì lịch sử sau này sẽ nguyên rửa nó. Xin đáng tối cao phù hộ cho ATV thành công trong cái «mission impossible» này.

Nói tục mà chơi, nghe tục chơi

Hai bài thất ngôn bát cú «hỏi cô hàng nước» sau đây được liệt vào loại thơ tục. Bài I nội dung rất thanh tao, có tục họa chẳng là vì lối gieo vần. Bài này nhiều người gán cho Trạng Quỳnh sáng tác, nhưng

Trạng Quỳnh là người quê ở Nông Cống Thanh Hóa không thể có giọng nặng «tuổi thành tuồi, buổi thành buổi» như thế được. Có thuyết cho là do 1 ông đồ ở Quận Hành thuộc huyện Nghi Lộc tỉnh Nghệ An làm ra, thuyết này vin vào giọng nói địa phương. Chưa có gì để đoan quyết rằng thuyết này đúng, thuyết kia sai hoặc ngược lại. Người ta có thể nhại tiếng địa phương được lắm chứ! Chỉ biết rằng nhờ giọng nặng này mà dân gian còn được thưởng thức một bài thơ có nhiều cái đi dôm, độc đáo theo lối hạ vần «tuồi». Cũng như trước đây có chuyện kể: có 1 người đứng trên bờ nghe tiếng ông già xứ Nghệ ở dưới thuyền chửi con: «Đồ ăn hại, đánh vợ 2 cái, đánh mẹ 3 cái». Người trên bờ nghĩ thầm: «Thằng con bất hiếu, dám đánh trả mẹ, mà lại đánh mẹ nhiều hơn đánh vợ». Nhưng thực tế là người con đã đánh vợ 2 cái bát và đánh mẹ 3 cái, nên bị chửi.

Hỏi cô hàng nước

I

Bán hàng cô nay đã mấy tuổi?
Nước cô còn nóng hay là nguội?
Trên giá treo năm ba nậm nệm
Trước hiên [lưng] mấy buồng chuối
Bánh rạn, bánh dày đều xóa mợ
Khoai lang khoai tợ cũng chắm muồi
Ăn đã nỏ rồi tiền chẳng cò
Quen nhau cho chịu một vài buổi.

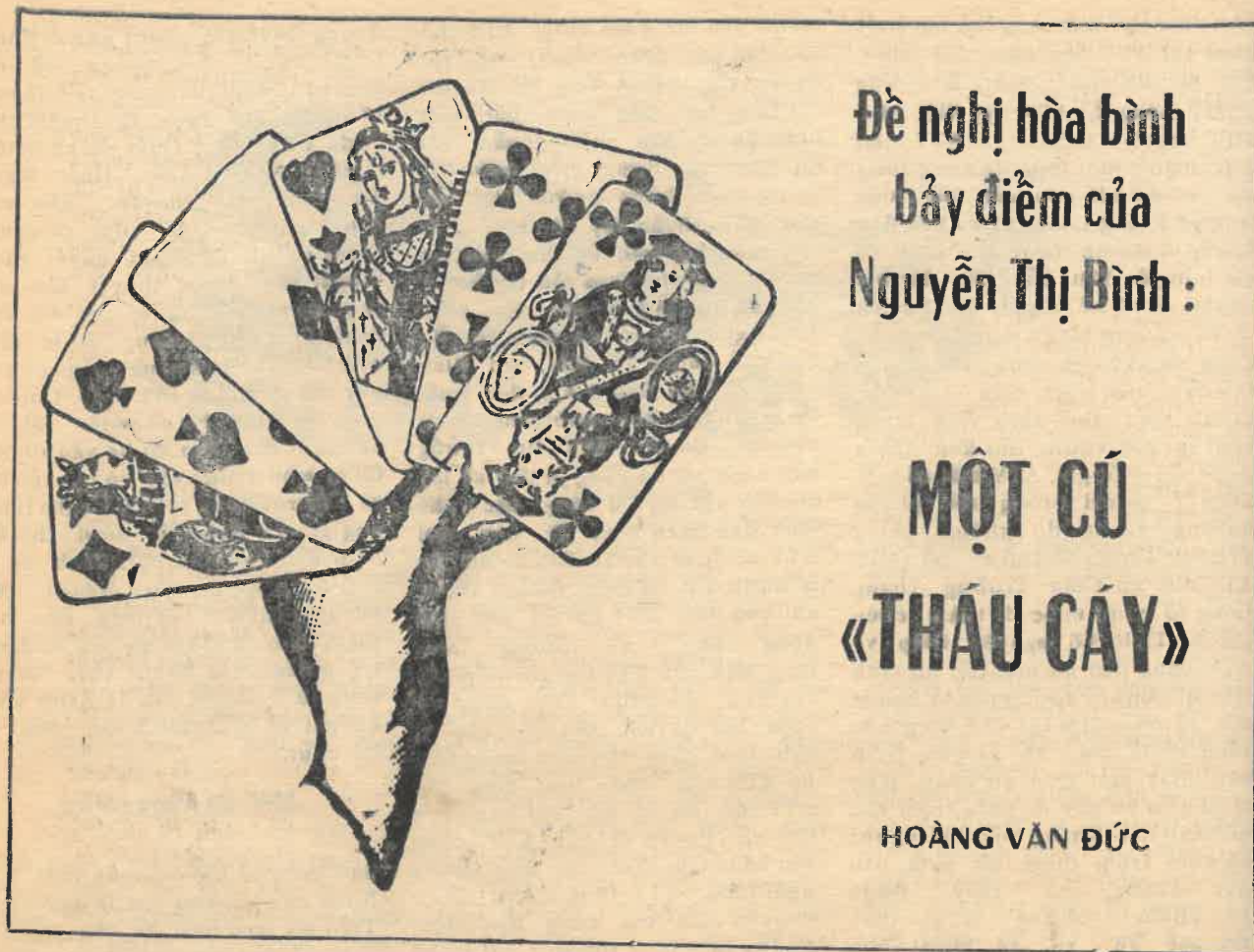
II

Anh đây không phải đứa bợm xơi,
Trong nhà cũng có mạng (1) đội cơm,
Sau bếp bày hàng tam chính mấm
Ngoài ruộng xây ngất từ (2) cơn rơm
Chó sần nuôi được tam chú khuyển
Trâu kéo mua thêm tứ đực mớm (3)
Trong thấy o mi (4) lòng muốn lăm
Đêm nằm không ngủ đái ra đôm (5)

CHÚ THÍCH BÀI II,

Mạng đội: lưng bát. Cơn rơm: Cây rơm, đống rơm. Đực mớm: loại trâu lớn. O mi: cô mảy. Đái ra đôm: Theo tiếng bây giờ còn gọi là «vẽ bần đờ» khó cất nghĩa lắm.





LTS: Trong khi nhóm Huỳnh Tấn Mẫm lên tiếng hoàn toàn tán thành đề nghị bảy điểm của VC, Đời thiết nghĩ cần phải đăng tải dưới đây lập trường hoàn toàn đối nghịch của một người quốc gia cực đoan: bác sĩ Hoàng văn Đức đề công luận có đủ tài liệu nhận định.

I. Đại cương về đề nghị hòa bình của bà Bình

Trong phiên họp thứ 119 ngày 1 tháng 7 của Hòa đàm Paris, bà Nguyễn Thị Bình, đại diện «Chính phủ Cách mạng Miền Nam» đã đưa ra một đề nghị hòa bình «mới». Đề nghị gồm bảy điểm nội dung đại cương như sau:

1. CHÍNH PHỦ MỸ phải định rõ thời hạn cho việc rút hết quân Mỹ và quân các nước ngoài thuộc phe Mỹ ra khỏi miền Nam Việt Nam. Trong trường hợp này, các bên sẽ thỏa thuận cùng một lúc về thể thức của hai việc sau đây:

a/ Việc rút hết và an toàn quân đội Mỹ và quân đội các nước ngoài thuộc phe Mỹ.

b/ Việc thả các quân đội các bên và dân thường bị bắt trong chiến tranh bao gồm cả những «người

lái máy bay» Mỹ bị bắt ở miền Bắc V. Nam để những người kẻ trên có thể ohóng trở về với gia đình.

2 việc trên đây phải bắt đầu cùng 1 lúc và hoàn thành cùng 1 ngày và ngừng bắn sẽ được thực hiện giữa các «lực lượng vũ trang nhân dân giải phóng» ở miền Nam với quân Mỹ và quân các nước ngoài thuộc phe Mỹ, ngay sau khi các bên đã được thỏa thuận về việc rút quân Mỹ và quân các nước ngoài thuộc phe Mỹ ra khỏi Miền Nam Việt Nam.

2. CHÍNH PHỦ MỸ PHẢI CHẤM DỨT ủng hộ «tập đoàn hiếu chiến» hiện nắm chính quyền ở Sài Gòn điều khiển bởi (Tổng Thống) Thiệu. Các lực lượng chính trị, xã hội và tôn giáo ở miền Nam mong muốn hòa bình và hòa hợp dân tộc sẽ thành lập tại Saigon một chính quyền mới tán thành hòa bình, độc lập, trung lập và dân chủ. «Chính phủ Cách mạng Lâm thời miền Nam» sẽ thảo luận ngay với chính phủ đó để bàn những vấn đề sau đây: lập một «chính phủ hòa hợp dân tộc» rộng rãi gồm ba thành phần để làm nhiệm vụ trong thời gian hòa bình lập lại đến tổng tuyển cử, và việc tổ chức tổng tuyển cử ở miền Nam Việt Nam. Ngay sau khi thành lập, chính phủ trên sẽ thực hiện ngừng bắn giữa các quân đội «nhân dân giải phóng» và quân đội «chính quyền Saigon».

**Đề nghị hòa bình
bảy điểm của
Nguyễn Thị Bình:**

**MỘT CÚ
«THÁU CÂY»**

HOÀNG VĂN ĐỨC

3. VẤN ĐỀ CÁC LỰC LƯỢNG VŨ TRANG VIỆT NAM ở miền Nam Việt Nam. Các bên Việt Nam ủng hộ nhau giải quyết các lực lượng vũ trang Việt Nam ở miền Nam Việt Nam.

4. VIỆC THỐNG NHẤT NƯỚC VIỆT NAM sẽ được thực hiện từng bước bằng phương pháp hòa bình trên cơ sở bàn bạc và thỏa thuận giữa hai miền, không có sự ép buộc, không có xâm lăng từ hai miền vào miền đối phương, và không có sự can thiệp của nước ngoài.

5. MIỀN NAM VIỆT NAM THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH ĐỐI NGOẠI hòa bình trung lập, lập quan hệ với tất cả các nước không phân biệt chế độ chính trị hay xã hội, và sau khi chiến tranh chấm dứt, Nam Việt Nam và Hoa Kỳ sẽ lập quan hệ về các mặt chính trị, kinh tế và văn hóa.

6. CHÍNH PHỦ MỸ PHẢI HOÀN TOÀN CHỊU TRÁCH NHIỆM về những thiệt hại tàn phá do Mỹ gây ra cho nhân dân Việt Nam ở cả hai miền.

7. HAI BÊN SẼ THỎA THUẬN về những hình thức tôn trọng và bảo đảm quốc tế đối với các hiệp nghị đã ký kết.

II. Nhận định và phê bình

1. VỀ ĐIỂM THỨ NHẤT: Cái đề nghị này nó đã phiến toái: khó thực hiện mà lại không thấy nói đến vị trí của quân đội Việt Nam Cộng Hòa, là một điều hết sức lạ lùng, nếu Cộng sản lần này thật tâm muốn điều đình để đi đến một thỏa hiệp thiết thực cụ thể! Phải chăng là cộng sản lại đỡ trò thủ đoạn gai bẫy là muốn cho Mỹ làm áp lực đối với Nam Việt Nam buộc Nam Việ. Nam phải thông qua điều khoản này, và như thế để chứng minh cho công luận rằng các nhà cầm quyền Nam Việt Nam rõ ràng là «tay sai» của Mỹ khiến cho chính quyền Nam Việt Nam mất hết thể diện và chính nghĩa! Và chính quyền miền Nam Việt Nam, ngụ ý của CS là có tổng thống Thiệu hay không có tổng thống Thiệu cũng thế! Như vậy, ngay từ điểm bắt đầu đã thấy là không thể thành được rồi.

2. - VỀ ĐIỂM THỨ 2:

Đến điểm thứ 2 này mới thấy nói đến «quân đội chánh quyền miền Nam». Nhưng cái quân đội chánh quyền miền Nam này lại là quân đội của «chính phủ hòa hợp dân tộc» chứ không phải là quân đội của chính phủ hiện tại.

Điểm 2 này còn cho phép «chính phủ cách mạng miền Nam» tự coi mình là một thực thể đương nhiên có đầy đủ quyền hành ở Nam VN!

Bởi lẽ cái điểm 1 đã khó mà thực hiện được thì điểm 2 này tự nhiên là không có đối tượng. Đã không có đối tượng thì Cộng sản nói để làm gì? Nhất định không phải để cho Nam VN dễ ra được 1 chánh phủ theo ý muốn của họ mà chỉ cốt để «gây hoang mang», thử xem phản ứng của ông Thiệu (và của Mỹ) ra sao. Họ cho là ông Thiệu được tái cử và như thế để trong trường hợp ông Thiệu được tái cử, họ sẽ nhận nhượng thêm một vài điểm mục đích

thành lập được một chánh phủ trong đó sẽ có người đại diện cho phe đối lập, nghĩa là cho họ, vì họ hy vọng rằng phe đối lập đó sẽ bị họ thao túng mua chuộc.

Chúng tôi nghĩ rằng đây là bước đầu đề cho «chánh phủ cách mạng lâm thời miền Nam» và Hà Nội nhượng bộ thêm vài khoản nữa, giúp cho CS miền Nam dễ lần lút để dồn tất cả sức lực vào một cuộc đấu tranh chính trị xem chừng có thể chấp nhận được mà không bị Mỹ phản đối. Tức là để khai sinh ra tại Nam Việt Nam một chính phủ «hòa giải quốc gia» hay «hòa giải dân tộc» không có thủ lãnh thực tế (nghĩa là một chính phủ không đầu mục sức cho họ thao túng làm loạn).

3. VỀ ĐIỂM THỨ 3:

Cộng sản đã thất bại trên bình diện quân sự chúng cũng đã thất bại về mặt chính trị và ngoại giao. Sau khi không thành công trong việc vận động dư luận thế giới làm áp lực khiến cho chính phủ Mỹ phải nhượng bộ, cộng sản đã chuyển thể tấn công chính trị vào việc vận động ngay chính dư luận Mỹ và thiếu số phần chiến của Mỹ để lung lạc lập trường của chính phủ Mỹ, nhưng cũng không được (Thượng viện Hoa Kỳ biểu quyết tu chính án rút quân Mỹ khỏi VN vào cuối năm 1971, thì liền sau đó Hạ Viện Hoa Kỳ đã bác bỏ). Bây giờ, chúng trở lại kêu gọi hô hào những tình tự quốc gia hòa hợp dân tộc, để khơi mào một cuộc đấu tranh chính trị giữa người Việt với người Việt, và như thế để hành động một cách hợp lý hợp tình ngăn cản không cho phép Mỹ có cách xen lẫn vào nội bộ VN. Nói một cách khác, chúng đương cố vận động chính trị ở ngay quốc nội VN để lật đổ chính phủ hiện hữu với mục đích thành lập một chính phủ khác «từ tế» đối với chúng hơn, và người ta không thể không nghĩ đến cái «chính phủ hòa giải dân tộc» mà ô. Dương văn Minh, ứng cử viên Tổng thống, đã không ngớt hô hào... Năm 1945 và năm 1954, đã hai lần cộng sản vận động như thế và đều thất bại. Thất bại cho nên chúng phải tiếp tục gây chiến để dựa vào dư luận thế giới hầu mong thành công. Ngày nay, dựa vào dư luận thế giới không được, chúng lại quay trở lại ve vãn dư luận trong nước, và cái vòng lẩn quẩn của chúng lại bắt đầu trở lại...

Việc vận động của chúng có thành hay không còn có nhiều yếu tố khác quyết định, tuy nhiên, phải nhìn nhận cho chúng một ưu điểm là một lần nữa chúng lại đã giữ được vai trò chủ động, trong khi đó miền Nam Việt Nam, thế thâm thay, cam chịu giữ mãi lấy phần thụ động kén cỏi.

Tóm tắt: cái điểm 3 này của cộng sản cũng là để không nói lên một điều gì đích xác, mà chỉ cốt đánh vào tâm lý quần chúng theo chiều hướng một chiến lược đấu tranh chính trị trực tiếp và tức khắc hơn..

4. VỀ ĐIỂM THỨ 4:

Việc Mỹ rút quân ra khỏi Việt Nam, đứng về phương diện kỹ thuật, rất có thể sẽ xảy ra trong

Trong 6 tháng sắp tới. Chính quyền hiện hữu Nam Việt Nam có thật tình muốn Mỹ rút toàn thể quân đội ra khỏi lãnh thổ mình hay không thì chúng tôi không được biết. Chúng tôi chắc là không. Chúng tôi thiết tưởng Nam Việt Nam nên vận động để cho Mỹ rút quân hoàn toàn ra khỏi nước ta, và không nên cho phép họ để lại một số quân nào, dù số quân đó gọi là thặng dư (résiduel) như người ta nói, vì thực ra chúng ta không có lý do gì mà lưu lại một ít quân Mỹ cả.

Theo điểm 4 này của C. sản thì người ta có thể tưởng rằng sau khi Mỹ rút lui, cộng sản sẽ không còn gây chiến nữa mà sẽ buông súng. Sự thật chắc chắn sẽ trái lại. Lúc ấy chúng sẽ viện cơ chính quyền Nam Việt Nam thối nát, Việt gian, cần phải đánh đổ v.v... Tức là hết Điểm này đến Điểm khác, hết Thiệu này đến Thiệu khác, nếu chính quyền Nam Việt Nam mà không có người của chúng cầm đầu thì đất nước Nam Việt Nam sẽ không sao mà yên ổn được với chúng.

Điểm này cũng y hệt điểm 3 ở trên. Đưa ra cốt để lung lạc tinh thần của đại chúng thơ ngây Miền Nam mà thôi, kỳ dư cộng sản không có mục đích gì khác:

5. VỀ ĐIỂM THỨ 5 :

Cái điểm 5 này chỉ có thể tạm xem như là có nghĩa lý nếu Nam Việt Nam sẽ mãi mãi bị tách rời khỏi miền Bắc, nghĩa là nếu nước Việt Nam sẽ vĩnh viễn bị chia làm hai. Đáng này nó trái nghịch hẳn với điểm 4 nhằm thống nhất nước Việt Nam ! Và nếu đã là hai nước Việt Nam thống nhất lại thì sự bang giao với các nước ngoài, nghĩa là chính sách đối ngoại, sẽ do chính phủ thống nhất chung cho cả hai miền quyết định, chứ làm sao mà ngay bây giờ chính phủ Nam VN do chúng tưởng tượng đã có quyết định 1 chánh sách nhất định. Như vậy phải coi như Nam VN sẽ do chúng tiếp tục thao túng và Nam VN sẽ không bao giờ thống nhất với Bắc VN, là một điều mà không một chánh khách xứng đáng nào có thể chấp nhận : làm chánh trị trong giai đoạn này là nhất thiết phải đưa ra được một chánh sách toàn bộ cho nước VN Thống nhất và Hòa bình, không thể làm chánh trị cho một nửa nước VN được.

Bởi lẽ có sự mâu thuẫn căn bản này và những lỗ hổng ở những điểm 2, 3 nói trên, chúng tôi cho rằng cái đề nghị 7 điểm này của bà Bình là một đề nghị làm tại chỗ (improvisé), để cho có lệ, chứ CS không một mảy may hy vọng nó sẽ đưa đến một kết quả cụ thể nào. CS bị thúc đẩy bởi một nhu cầu cần phải nhượng bộ Mỹ hy vọng đi đến chỗ thành lập tại Nam VN một «chính phủ hòa giải dân tộc» theo ý của chúng, cho nên mới đưa ra một đề nghị hòa bình mới, mà chính chúng không tin tưởng gì nhưng cốt để thích ứng dần dần với các phản ứng của đối phương tức là các phản ứng của Mỹ và của Nam VN.

Báo chí quốc tế đã đưa ra rất nhiều mục đề bàn tán về cái đề nghị này của bà Bình thật là hoài công và không khỏi bị CS chúng cười cho vào mũi, vì

bản tán như thế chỉ có một tác dụng là gây cho CS những «tình tự tốt» mà thực ra chúng không bao giờ có.

6. VỀ ĐIỂM THỨ 6 :

Cộng sản Bắc và Nam VN (chính phủ cách mạng lâm thời) đã mỗi một quả rồi. Chúng đã bị mất tinh thần bởi sự mâu thuẫn căn bản giữa những đối tượng cách mạng do chúng hứa hẹn với quốc dân là làm tất mọi mọi sự để thiêu hủy trật tự hiện hữu ở Nam Việt Nam và Miền Lào, và những đối tượng của Nga là duy trì tình trạng hiện hữu, «Statu quo» (vì Nga Sô đã hoàn toàn bất lực trong cố gắng vượt lên trên Mỹ lại bị buộc tranh chấp với Tàu làm cho vị trí của mình suy kém đi tại Bắc Việt Nam, và cũng bởi vì Tàu Cộng cũng không làm gì hơn cho Cộng Sản Việt Nam trong tình thế hiện tại.)

Từ mấy năm nay Cộng Sản Quốc tế suy sút toàn diện đến nỗi đã cho phép Mỹ «chơi trội» như sau :

— 1) «Cho phép» Nga thuê những hải cảng ở ngoại quốc (như quân cảng cho tàu ngầm nguyên tử ở đảo Socotra, gần biển Hồng Hải, thuê lại của chính phủ Nam Yémen) và điều đình để được mọi sự dễ dãi cho tàu chiến đậu tại Somalie, ở đảo Maurice, mà chẳng thêm có một phản ứng gì.

— 2) Bán cho Ba Lan Nam Tư và gần đây cho Chili rất nhiều dụng cụ chiến tranh mà chẳng quản ngại rằng những súng ống của mình bán cho những nước cộng sản đó sẽ có thể quay ngược trở lại chống Mỹ, vì Mỹ đã quá mạnh so sánh với Nga và Tàu, bán khi giới ra ngay cả nước cộng sản cũng chỉ làm giàu thêm cho Mỹ chứ những khí giới bán ra đó không thấm vào đâu để cho phép đối phương chơi với Mỹ. Vừa rồi, Nixon lại còn «chơi chươ» chấp nhận cho Chili vay cho một số tiền là 5 triệu mỹ kim để mua dụng cụ chiến tranh : một máy bay chở hàng mới, đồ nhẩy dù, một máy bay móc theo (remorqueur), chiếc «Arikara» nặng 1.235 tấn giao cho một đoàn phi hành người Chili ngày 2-7-1971.

Đứng trước sự bất lực của Nga, Tàu không còn giúp gì được cho chúng nữa để thắng trận, và thấy những quốc gia cộng sản như Ba Lan, Nam Tư, và thiên cộng như Chili, đã xích gần lại được với Mỹ mà vẫn duy trì được chế độ cộng sản, cộng sản Bắc Việt và «chánh phủ cách mạng lâm thời» (cộng sản Nam Việt) nhận chân rằng chúng sẽ không bao giờ thắng được ở Nam Việt Nam. Trái lại, nếu tiếp tục chiến tranh, chúng sẽ bị suy kém dần và có thể bị Nam Việt Nam đánh bại. Đã như vậy chỉ bằng làm một cái ma nơp (manoeuvre) bằng cách tung ra bằng quơ một cái đề nghị hòa bình mới hy vọng sẽ đồng thời xích lại gần được với Mỹ, nếu may ra xích hóa được cái chính phủ hòa giải dân tộc mà chúng hy vọng lập được, sẽ, vừa giữ được chế độ cộng sản của chúng, vừa được Mỹ viện trợ cho như Mỹ đã viện trợ Ba Lan, Nam Tư hay Chili.

Cái câu «chính phủ Mỹ phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về những thiệt hại tàn phá» nói ở điều 5 này của bà Bình không phải là để nói đến những khoản bồi thường chiến tranh, mà chính là để khơi

mào cho một sự viện trợ sau này của Mỹ, nếu chúng toàn thắng được ở Nam Việt Nam, là một chuyện càng ngày càng thấy mờ hồ.

7. VỀ ĐIỂM THỨ 7 :

Điểm thứ 7 này được đưa ra cũng chỉ là một cách gọt cho tròn lại các góc cạnh sắc mà thôi. Mục đích cũng chẳng phải làm để yên lòng hay thuyết phục ai ! Cái khoản này chỉ sẽ thực hiện được nếu tất cả các khoản trước đều đã được thực hiện ! Cái điểm mạnh của cộng sản là bao giờ cũng nói đến bảo đảm quốc tế. Đây là một đòn mỵ dân (démagogie) mà bao giờ cũng ăn tiền. Vì bảo đảm quốc tế chỉ có nghĩa lý đối với chúng và chúng chỉ tuân theo khi nào lợi cho chúng, còn khi nào không có lợi cho chúng thì chúng vi phạm ngay những bảo đảm quốc tế đó mà không ai làm gì chúng được, sau mỗi một lần vi phạm bảo đảm quốc tế là chúng lại được thắng thế hơn. Chỉ có phía bên mình mới tin tưởng vào giá trị của những bảo đảm quốc tế, hoặc vì ngây thơ hay ngây ngô, hoặc vì bất lực không làm sao mà cưỡng lại được, các áp lực của các cường quốc luôn luôn bắt mình làm thế này thế nọ, bất cần đến quyền lợi của quốc gia và dân tộc mình !...

III. Tóm tắt

Cái đề nghị hòa bình này, nếu được chấp thuận thì chỉ có lợi cho «chính phủ cách mạng miền Nam» và chủ phía cộng sản mà thôi, và an toàn bất lợi cho NVN, dù có gọt rửa sửa đổi đi nhiều và được tu chỉnh lại cho hết sức có thể chấp nhận được bởi Nam VN.

Cái quyền nhận hay không nhận đề nghị này của CS là hoàn toàn do VN chứ không phải do Nga. Tàu hoặc Mỹ. Nga và Tàu thì sẽ chấp thuận cả 2 tay sau khi làm bộ ậm ừ bàn qua tán lại. Mỹ thì cũng sẽ chấp thuận nếu rốt cuộc Nam VN bất lực để đưa ra một phản đề nghị khả dĩ «sống» được. Mà cái phản đề nghị khả dĩ này là Nam VN phải làm thế nào để giúp cho Nixon tin tưởng và hy vọng được rằng, nhờ có HK ủng hộ, Nam VN sẽ thắng được CS... chứ không phải là lại đưa ông ta vào chỗ sa lầy hay dấn chân tại chỗ !

Tóm tắt lại, quyết định sau cùng nhận hay bác bỏ cái đề nghị hòa bình này của bà Bình hoàn toàn tùy thuộc Nam VN, nghĩa là hoàn toàn tùy thuộc TT Nguyễn Văn Thiệu, Mỹ sẽ không giữ vai trò quyết định mà cũng sẽ không kiếm cách làm áp lực bắt buộc Nam VN và ông Thiệu phải chấp nhận.

Cầu mong sao ông Thiệu biết bác bỏ đề nghị này của CS để tiếp tục cuộc tranh đấu đến cùng !

Có một điều chắc chắn mà Nam VN phải quan tâm đến là, nếu cái đề nghị hòa bình trên của CS mà được chấp nhận dưới hình thức này hay hình thức khác, thì hậu quả của nó sẽ diễn tiến hết sức mau lẹ : CS đã bỏ lỡ một cơ hội năm 1954 (cuộc bầu cử 1956) rồi, chúng sẽ rút kinh nghiệm và lần này sẽ nhất định không buông tha...

THẨM-MỸ-VIỆN NHƯ-HÀ

692, Phan Thanh Giản S.G. — Đ.T. : 93.488

Chi nhánh : 320, Ph. th. Giản SG—ĐT 92807

MỚI NHẤT VÀ ĐỘC NHẤT Ở VN :

- Làm ốm : Bảo đảm tuần đầu xuống từ 3 đến 12 ký.
- Do phương pháp nội ngoại y khoa thẩm mỹ.
- Làm mập : bảo đảm mỗi tuần lên từ 3 đến 6 ký.
- Do phương pháp thuần túy Y khoa.
- Bảo đảm không kết quả, hoàn trả tiền lại.

— LÀM MẶT TƯƠI ĐẸP : do phương pháp nội ngoại y khoa thẩm mỹ, khoa tâm lý và khoa phân tâm học làm tiêu tan hết mọi vết tiêu tụy, nét nhăn đem lại da dẻ hồng hào tươi trẻ.

— Do Bác sĩ THANH tốt nghiệp Đại Học Paris nhiều kinh nghiệm tại các bệnh viện Paris và Âu Mỹ trực tiếp săn sóc. Có nhiều phòng rộng rãi, đầy đủ tiện nghi máy lạnh để quý vị ở lại.

Đặc biệt mới về loại PEELING FORT, lột da mặt không đau, không cử năng, vẫn dùng son phấn như thường, làm trẻ 15 tuổi.

— Với phương pháp MASSAGE mới lạ máy hút tân kỳ và mỹ phẩm của LANCASTER để giúp các tế bào ngực nở tự nhiên, không cần bơm.

— ASPIRATEUR, máy hút mụn, tàn nhang, trứng cá, tẩy vết nám, mụn cóc, mụn ruồi, sẹo sẹo.

— POLÉNEX làm liền lỗ chân lông.

— Có máy tỉnh diện làm trẻ lại 15 tuổi.

— Có mặt nạ nhau và mặt ong chúa của Pháp về theo từng chuyến máy bay «Air France» giúp quý bà quý cô có làn da tươi mát.

ĐẶC-BIỆT MỸ-VIỆN CÁ NHÂN

— Bán máy điện từ trường Thụy Sĩ giúp quý bà, quý cô tự săn sóc làn da, xoa nắn bộ ngực cùng với mỹ phẩm mỗi bộ 7000đ.

— Bán thuốc của Stendhal và Lancaster với sự chỉ dẫn rành rẽ giúp quý cô, quý bà tự xoa nắn cho các tế bào ngực này nở như ý.

— Đặc biệt mới về và chỉ bán riêng ở Mỹ Viện NHƯ HÀ thuốc trị mụn Resamid, Renoxyl, Komed, Hc Vanoxide, Acnestrol, Sulfacet, R. Sulforem, Lubriderm chủ trị nhanh chóng các loại mụn cám, mụn bọc, mụn đỏ, mụn lở loét, mụn cùi, mụn nhân đen, đi kèm với xà phòng sữa của Dr Payot.

— Nhận dạy học trò theo tài liệu mới nhất của «ECOLE INTERNATIONALE DES TECHNICIENNES DE BEAUTE DE PARIS». Cấp chứng chỉ tốt nghiệp sau 5 tháng học (1 khóa 150 ngày).

Thư và bưu phiếu đề NGÔ THỊ NHƯ HÀ — 692 Phan Thanh Giản — SAIGON.

Mở cửa từ 8g30 sáng đến 8g30 tối.

Nghỉ ngày Chủ nhật.



NHÂN DỊP NIXON BẢO TRƯỚC SẮP SANG BẮC KINH

ĐÒN PHÉP MAO TRẠCH ĐÔNG

Theo lời thuật của KRUTSHCHEV

LTS : Trước tháng 5-1972. Nixon sẽ sang Bắc Kinh, gặp Mao Trạch Đông!

Liệu ông trùm Tư Bản Mỹ và ông trùm Cộng Sản Tàu sẽ bắt tay nhau như thế nào?

Xin mời bạn đọc coi mấy đoạn trích trong cuốn « Krutshchev hồi tưởng » mô tả những liên hệ Kút—Mao đề tưởng tượng cuộc gặp gỡ của Mao — Ních.

Bài này do bạn Đ.T. dịch và tòa soạn sắp đặt các tiêu mục để bạn đọc dễ theo dõi.

Tôi nhớ khi tôi trở lại thăm Trung Hoa hồi năm 1954 tôi đã nói rằng «mối rạn nứt với Trung Hoa không thể nào tránh khỏi». Tôi kết luận như vậy là dựa vào nhiều nhận xét về Mao. Trong cuộc thăm viếng của tôi tại Bắc Kinh, không khí thật đặc biệt Đông phương. Ai nấy đều lịch sự, đầy thiện cảm nhưng tôi nhìn thấu được cái đạo đức giả của họ. Khi tôi vừa tới, Mao và tôi ôm chặt lấy nhau và hôn lên má nhau. Hai chúng tôi thường nằm với nhau quanh hồ bơi ở Bắc Kinh, chuyện gẫu với nhau về đủ thứ chuyện như đôi bạn thân nhất. Nhưng cái không khí êm đềm đến đôi bệnh hoạn, buồn nôn. Thêm vào đó còn có một vài điều Mao nói khiến tôi phải

thủ thế. Tôi chưa bao giờ chắc chắn là tôi hiểu rõ những điều Mao nói.

Tôi nhớ có lần Mao hỏi tôi. Đồng chí Krutshchev, ĐC nghĩ thế nào về khẩu hiệu Trăm hoa đua nở của chúng tôi?

Tôi trả lời : Đồng chí Mao, tôi thật không thể hình dung rõ khẩu hiệu đó của ĐC nghĩa gì. Có nhiều thứ hoa, hoa đẹp, hoa buồn nôn và cả hoa thuốc độc nữa! Mao đồng ý rằng có lẽ khẩu hiệu đó không tốt cho người Nga. Chúng tôi quyết định không đăng tải trên mặt báo chí của chúng tôi bất cứ điều gì về khẩu hiệu Trăm Hoa. Mao nếu không diễn thì thế nào chẳng nhân rõ thái độ im lặng của chúng tôi, có nghĩa là chúng tôi bất đồng ý với Mao. Thực sự tôi đã hiểu rất rõ Trăm hoa đua nở là gì. Nó có nghĩa là hãy để cho các khuynh hướng khác biệt nảy nở trong nghệ thuật và văn học. Nhưng rõ ràng bây giờ khẩu hiệu được coi như 1 sự thúc đẩy, khuyến khích nhân dân sinh hoạt cởi mở hơn để sau đó bất cứ thứ hoa nào hương sắc thua kém sẽ bị cắt vứt vào sọt rác.

Rồi đến một khẩu hiệu nổi tiếng khác của Mao, «Chủ nghĩa đế quốc là con cạp giấy». Tôi thật sự không tin rằng Mao lại dám cho chủ nghĩa đế quốc Mỹ là con cạp giấy trong

thực tế nó rất nguy hiểm. Khẩu hiệu con cạp giấy lần đầu tiên được đưa ra khi những quan hệ của chúng tôi với Trung Hoa bắt đầu tốt đẹp, và nó gây ra cho chúng tôi khá nhiều bối rối.

Mao khích Nga đánh Mỹ

Tôi nhớ có lần ở Bắc Kinh Mao và tôi nằm cạnh nhau trong bộ quần áo tắm ngay bên hồ bơi, thảo luận với nhau về những vấn đề chiến tranh và hòa bình. Mao đề cập với tôi : «Đồng chí nghĩ thế nào nếu chúng ta so sánh sức mạnh quân sự của chúng ta với sức mạnh quân sự của bạn đế quốc? Đồng chí sẽ thấy rõ chúng ta nằm nhiều ưu thế hơn kẻ thù của chúng ta. Hãy nghĩ coi biết bao nhiêu sư đoàn của Trung Hoa, của Liên Xô và của các nước xã hội chủ nghĩa khác có thể thành lập được.

Tôi đáp lại : «Đồng chí này, ý nghĩ đó ngày nay không còn hợp thời nữa. Trông cậy vào lực lượng dựa theo số đông người không còn thích hợp nữa. Trở lại những ngày mà khi cuộc tranh chấp được giải quyết bằng cũi chó và lưỡi lê, thì bên nào có nhiều người và nhiều lưỡi lê tất nhiên thắng cuộc.

Đến khi có súng máy thì bên có nhiều người không còn nằm ưu thế nữa. Và đến bây giờ với bom nguyên

tử thì số đông người chẳng thể tạo nên được ưu thế. Càng nhiều người lại làm làm môi cho bom đạn.

Mao cố trả lời để trấn an tôi rằng bom nguyên tử tự nó là một con cạp giấy! Mao nói : «Đồng chí Krutshchev, tất cả những gì mà ĐC phải làm là khiêu khích bọn Mỹ có những hành động quân sự, rồi chúng tôi sẽ cung cấp cho ĐC bất cứ bao nhiêu sư đoàn mà ĐC cần để đập nát chúng — một trăm, hai trăm, hoặc một nghìn sư đoàn. Tôi cố giải thích cho Mao rằng chỉ một hai phi đạn là có thể làm cho hầu hết các sư đoàn ở Trung Hoa trở thành cát bụi. Nhưng Mao chẳng những không nghe lời tôi mà còn cho tôi tôi là kẻ hèn nhát.

Chọc giận Krutshchev

Mao chắc đã thay đổi luận điệu trong năm 1957, khi tôi dự Hội Nghị các Đảng C.S và Công Nhân, trong một dịp nói chuyện thẳng thắn và thân mật, Mao nói : «Đồng chí Krutshchev, tôi đọc trên báo thấy ĐC Zhukov, Bộ Trưởng Quốc Phòng của ĐC, tuyên bố bất cứ một nước xã hội nào bị bọn tư bản tấn công, các ĐC liền trả đũa tức khắc, liệu điều đó có làm lần không?

Tôi bèn giải thích : «Đồng chí Mao à, ĐC Zhukov không nói việc đó nhân danh riêng ông mà nói cho cả Ủy Ban Trung Ương, nói lên một quyết định tập thể. Chính tôi, tôi cũng nói như vậy, «Chúng ta đừng cãi nhau, hãy thảo luận trong tình bè bạn.

Mao trả lời : «Tôi nghĩ rằng, nếu bọn tư bản tấn công Trung Hoa, các đồng chí không nên can thiệp. Chúng tôi sẽ tự chiến đấu lấy. Nhiệm vụ của các đồng chí là cố mà tự tồn. Hãy để mặc chúng tôi lo lấy cho chúng tôi. Con gì nữa, nếu các đồng chí bị tấn công tôi không nghĩ rằng các đồng chí phải chống cự làm chi!

«Vậy thế chúng tôi phải làm gì?»

«Rút lui».

«Rút lui đi đâu?»

«Các đồng chí đã từng rút lui trước đây rồi mà. Rút khỏi Stalin-grad trong thế chiến Hai, và nếu còn bị tấn công nữa thì rút thêm, rồi cố thủ ở đó hai hoặc ba năm, các đồng chí sẽ lui tới địa điểm có

Trung Hoa ngay sau lưng các đồng chí».

«Đồng chí Mao này, nếu chiến tranh bùng nổ lúc này, nghĩ rằng nó sẽ kéo dài trong bao lâu? Nhất định nó không thể giống như cuộc chiến trước đây. Trước đây là chiến tranh của không quân và thiết giáp. Bây giờ có bom nguyên tử và phi đạn. Làm sao có được ba năm mà rút lui, họa chăng có được vài ngày, và sau khi rút lui thì chẳng có gì còn lại ngoài những cái tôi tả mang theo. Nếu chúng ta nói cho kẻ thù biết chúng ta không trả đũa thì có khác nào chúng ta mời kẻ thù tấn công chúng ta. Đây là lý do tại sao chúng ta phải cảnh cáo chúng để can ngăn chúng».

Sách Mao vứt sọt rác

Rõ ràng đã có những mối bất đồng cội gốc nhất. Nhưng sự rạn nứt giữa chúng tôi với Trung Hoa còn sâu xa hơn. Trung Hoa thấy rằng họ ở vào một vị thế nguy hiểm trong phong trào CS thế giới sau đại hội đảng lần thứ Hai mươi. Họ hiểu rằng Đại-hội đã ám chỉ họ khi họ từ khước việc đề cao cá nhân, từ khước luật lệ độc tài, và bất cứ những hình thức phản đảng phản dân chủ nào của đời sống. Staline đã bị phơi bày và kết án tại Đại-Hội vì đã giết hàng trăm ngàn người, vì đã lạm quyền. Mao Trạch Đông đang đi theo gót của Staline.

Việc đề cao cá nhân Mao cũng có một vài tiếng vang trong nước tôi. Vào khoảng năm 1962, tôi khám phá thấy rằng các nha quân sự của chúng tôi đã an hạnh các tác phẩm quân sự của Mao. Tôi liền cho gọi Bộ Trưởng Quốc Phòng Malinovsky nói rằng : «Tôi thấy đồng chí đang cho ấn hành những tác phẩm quân sự của Mao. Việc đó thật là vô nghĩa!» Hồng quân Liên Xô đã nghiên sát lực lượng của Đức, trong khi quân của Mao mới chỉ đánh nhau trong cuộc nội chiến với giao găm và mã tấu. Thế mà bây giờ ĐC lại xuất bản những sách của Mao nói về chiến tranh! Để làm gì? Để học tập việc chiến tranh trong tương lai chăng? Đầu óc các đồng chí dùng làm gì mà đi làm những việc như vậy?» Malinovsky và những đồng chí quân nhân khác rất thông minh, nhưng việc xuất bản sách của Mao về chiến tranh

quả là việc làm vô ích, mất thời giờ. Tôi không biết họ dùng những bản đã in vào việc gì. Có lẽ họ xếp xó ở chỗ nào hoặc thiêu hủy là cùng.

Mao bốc thơm Krutshchev

Chính trị là một trò đen đỏ, và Mao Trạch Đông đã đánh bạc với tất cả sự khôn ngoan Á Đông, theo đúng cách nịnh hót, bội phản, tàn ác, thù hận và lừa lọc. Họ Mao đã lừa lọc chúng tôi trong nhiều năm trời trước khi chúng tôi khám phá được những mưu toan của Mao. Talleyrand đã từng nói rằng một nhà ngoại giao có miệng lưỡi cốt để che giấu những ý nghĩ của họ. Một chính khách cũng vậy, và Mao Trạch Đông luôn luôn chứng tỏ là bậc thầy trong sự che giấu những tư tưởng và ý định thực sự của ông ta. Tại sao tôi nói như vậy? Sau Đại Hội lần thứ Hai mươi Đảng C.S, tôi nhớ họ Mao đã nói : «Đồng chí Krutshchev đã mở rộng mắt chúng tôi và cho chúng tôi ánh sáng để chúng tôi có thể nhìn rõ. Đồng chí đã cho chúng tôi chân lý. Chúng tôi sẽ cai các!» Nhưng tôi luôn luôn phai giữ niềm tin. Tôi có thể kể ra đây những lần họ Mao tăng bốc tôi.

Sau khi tôi rút lui khỏi chính trường mấy năm, một câu chuyện bắt đầu loan truyền nói rằng tôi chính là người gây ra sự cãi vã giữa Liên Xô và Trung Hoa. Tôi cũng chẳng buồn cãi chính. Lịch sử đã bác bỏ lời kết tội đó.

Luôn luôn từ lúc gặp Mao lần đầu, tôi đa biết — và đã nói cho những đồng chí của tôi biết — rằng Mao khó có thể nào tự đặt mình dưới bất cứ một đảng C.S nào khác đứng trên đảng C.S của Mao trong phong trào C.S thế giới. Họ Mao sẽ không bao giờ dung thứ điều đó. Nếu đồng chí Staline sống lâu hơn chút nữa, sự xung đột giữa chúng tôi với Trung Hoa chắc đã bùng nổ sớm hơn, và cuộc xung đột đó có thể diễn ra dưới hình thức một sự tuyệt giao hoàn toàn.

Đồng chí Staline luôn luôn chỉ trích Mao, đặt tên cho Mao và mô tả theo đúng quan điểm Mác xít thuần túy, đồng chí thường gọi Mao là «Margarine Marxis!».

Kết quả Mao bỏ rơi công nhân

Khi đội quân Cách Mạng chiến thắng của Mao tới gần Thượng Hải, Mao đình chỉ cuộc viễn chinh và từ chối không chiếm đóng thành phố này. Đồng chí Staline mới hỏi Mao: «Lại sao đồng chí không chiếm Thượng Hải?!

Mao trả lời: Thượng Hải có sáu triệu dân. Nếu tôi chiếm Thượng Hải tôi phải nuôi sáu triệu dân đó, thì lấy đâu ra thực phẩm mà nuôi? Vậy tôi thử hỏi bạn, đó có phải là lối nói Mác xít không?»

Mao luôn luôn dựa vào nông dân hơn là công nhân. Đó là lý do Mao không chiếm Thượng Hải. Mao không muốn phải trách nhiệm về hạnh phúc của công nhân. ĐC Staline đã chỉ trích Mao về sự chuyển hướng khỏi đường lối Mác-xít thực sự ấy. Nhưng thực sự Mao đã chỉ dựa vào nông dân để đoạt thắng lợi và không hề biết đến giới công nhân. Không những thắng lợi của Mao là một sự kỳ diệu, mà chắc chắn rằng nó còn là khúc rẽ của triết lý Mác xít, vì thắng lợi đó đạt được không nhờ vào giới vô sản.

Sau khi Mao cầm quyền, những mối liên hệ giữa Mao và Staline trở nên căng thẳng trong lãnh vực hợp tác kỹ nghệ và thương mại cũng như trong lãnh vực ý thức hệ. Staline đã kết thúc một hiệp ước với Trung Hoa để phối hợp khai thác những tài nguyên hầm mỏ tại Tân Cương. Hiệp ước đó là một lời làm về phía Staline. Và tôi cũng có thể nói rằng nó là một sỉ nhục đối với Trung Hoa. Đã nhiều thế kỷ qua Pháp, Anh và Mỹ đã khai thác Trung Hoa và nay thì Liên Xô nhảy vào. Sự khai thác này là một điều chẳng hay gì, nhưng không phải là không có trước. Staline đã thiết lập nhiều công ty hỗn hợp ở Ba lan, Đức, Áo, Tiệp và ở Lỗ. Về sau chúng tôi bỏ hết những công ty đó.

Staline muốn khai thác Tàu đỏ

Một biến cố như vậy lại xảy ra. Một hôm đồng chí Staline mời tất cả chúng tôi lại hỏi xem có ai biết mỏ vàng và mỏ kim cương của Trung Hoa ở đâu không. Dĩ nhiên là chẳng ai biết cả. Chúng tôi không có cách nào để biết cả. Chúng tôi thường thì thăm nói đùa với nhau

Beria nói, «các đồng chí có biết ai biết không? Đồng chí Kozlovsky biết đấy. Đồng chí đó luôn luôn hát bài «bạn không thể tin được ở những viên kim cương...» Beria lại thích thúc dục Staline, nói rằng Trung Hoa có rất nhiều tài nguyên trừ phú, rằng Mao trạch Đông đã dấu diếm chúng ta, và nếu chúng ta cho Mao vay tiền hẳn Mao sẽ cho chúng ta một vài thứ gì đáp lại.

Rồi tới một hôm chúng tôi ngồi quanh đồng chí Staline, cố tìm kiếm xem có cách nào đáp ứng được những nhu cầu của ngành kỹ nghệ cao su mà không phải mua cao su sống của bọn tư bản. Tôi đề nghị yêu cầu Mao cho chúng tôi lập một nhà máy vận chuyển kỹ thuật và tiền cho vay. Chúng tôi gửi một điện văn đề nghị kế hoạch này. Người Trung Hoa trả lời rằng nếu chúng tôi cho họ vay tiền họ sẽ để cho chúng tôi xử dụng đảo Hải Nam để lập nhà máy. Chúng tôi phác họa một thỏa ước giữa hai nước, nhưng khu vực dành cho chúng tôi trên đảo Hải Nam nhỏ quá không lập được nhà máy cao su, và ý tưởng này liền bị bỏ rơi.

Đột nhiên ĐC Staline lại thích đưa hộp. ĐC liền ra lệnh cho ĐC Malenkov, vốn được coi như là bí thư: «Gửi cho Trung Hoa một điện văn nói rằng tôi muốn họ dành cho chúng tôi một khu đất để lập nhà máy đóng đưa hộp».

Tôi bèn lên tiếng: «ĐC Staline, đảng Cộng sản vừa mới nắm được chính quyền ở Trung Hoa. Và hiện ở đó đã có quá nhiều nhà máy của ngoại quốc, và bây giờ Liên Xô, một nước xã hội anh em, lại sắp lập thêm nhà máy ở Trung Hoa, e rằng việc đó sẽ làm Mao trạch Đông nổi giận».

Không bao giờ tôi hoặc chính phủ dưới thời tôi ký những điện văn đề nghị như vậy. Chúng tôi cố giữ gìn để không bao giờ chọc giận Trung Hoa cho đến khi nào người Trung Hoa thực sự bạc đãi chúng tôi. Hừ, tôi chẳng phải là tin đồ Thiên chúa nên không giờ nót má kia cho họ tạt.

Tàu đỏ lợi dụng Nga

Về những mối liên hệ giữa tôi và Mao thì luôn luôn tôi nhún nhường để giữ tình bạn hữu và

chân thành. Khác với ĐC Staline, tôi không bao giờ cố lợi dụng Mao. Thực sự, việc trái ngược đã xảy ra: người Trung Hoa đã cố lợi dụng chúng tôi. Thí dụ như hồi năm 1954, khi nước tôi còn nghèo nàn và bị chiến tranh tàn phá, chúng tôi đến Bắc Kinh thì liền được Chu ân Lai yêu cầu: «Có lẽ đồng chí có thể tặng chúng tôi một trường đại học?»

Tôi trả lời: «Đồng chí biết rõ chúng tôi cũng nghèo, chúng tôi có thể khá giả hơn các đồng chí, nhưng chiến tranh vừa chấm dứt và chính chúng tôi cũng chưa đứng vững nổi». Vậy mà chúng tôi cũng gặp phải những khó khăn riêng của chúng tôi. Chúng tôi đã phải tặng không cho Trung Hoa hải cảng Arthur và Dalny, và chúng tôi đã đầu tư vào Trung Hoa những số tiền khổng lồ.

Chúng tôi cũng đã xây một con đường từ Ulan Bator tới Bắc Kinh. Khi nhắc tới công việc đó vào năm 1957. Mao Trạch Đông nói rằng: «Con đường đó chúng tôi không dùng được mấy. Chúng tôi cần có con đường từ Bắc Kinh xuyên qua núi tới Kazakhstan.»

Tôi trả lời: «Đ. chí biết rõ đất nước của đ. c hơn chúng tôi. Chúng tôi nghĩ rằng con đường từ Ulan Bator sẽ là đường thẳng cho đồng chí, nhưng chúng tôi cũng muốn xây một con đường xuyên qua Kazakhstan. Tại sao đồng chí không xây một phần đường trên lãnh thổ đồng chí và chúng tôi xây nốt phần còn lại trên lãnh thổ chúng tôi, để hai bên nối tiếp nhau ở biên giới?»

Sau đó Chu ân Lai lại nhắc lại chuyện con đường: «Có lẽ các đồng chí xây nốt phần đường trên phần đất chúng tôi chẳng?» Tôi nhìn lên bản đồ nhận thấy rõ ràng làm con đường ấy phải xẻ núi và bắc nhiều cầu qua sông. Nên tôi trả lời: «Không được, mỗi bên nên xây phần đường của mình như lúc trước tôi đã thỏa thuận.»

Chúng tôi bắt đầu xây phần đường của chúng tôi. Trong lúc xây, người Trung Hoa lại đến yêu cầu chúng tôi xây bộ phận của họ và khi chúng tôi xây tới biên giới thì vẫn chưa thấy người Trung Hoa hoàn tất phần của mình.

LANG BANG sưu tầm

Có thể nói như bạn của cụ

Một ông già hết xí quách nhưng tính còn trẻ trung nên không cho rằng mình đã hết sinh lực. Để chắc chắn cho rằng mình nghĩ đúng, ông già đến một phòng mạch hỏi bác sĩ về tình trạng sức khỏe của mình và đồng thời kể nỗi băn khoăn của mình cho bác sĩ nghe.

Vị bác sĩ bảo:

—Thưa cụ, cụ đã già rồi thì còn nên thắc mắc đến điều đó làm gì nữa?

Ông già đáp:

— Nhưng tôi có một ông bạn 85 tuổi nói cho biết đêm nào ông vẫn vẫn vũ được mà vẫn thấy khỏe.

Vị bác sĩ cười hỏi:

— Cụ đã trông thấy bạn cụ làm cái chuyện vẫn vũ đó chưa?

— Chưa!

— Vậy cụ có thể nói như bạn của cụ. Nói để làm khó mà!

Một tên tù khó tánh:

Ông Chánh Án Tòa ở Luân Đôn kết án anh Williams 3 năm tù ở vì can tội đi ăn trộm, Tội trộm này tố ý bất bình lắm.

Ông Tòa nói:

— Ta chỉ kết án người có 3 năm thôi, người phạm nần gì nữa?

— Bởi ông kết án tôi 3 năm tôi mới không bằng lòng. Ông dư biết rằng ở tù 3 năm thì người ta bắt tội và bao bố, còn những kẻ ở tù 4 năm được học một công nghệ. Chính vì tôi muốn học công nghệ để ngày sau ra tù làm ăn tử tế và trở thành người lương thiện.

Nghe lời nói «Lương Thiện» chứng tỏ tên trộm đã biết hối hận, nên quan Tòa thêm cho va một năm tù nữa.

Án dân vợ đi coi chiếu bóng.

Năm 1936 Tòa Án ở Nữ Ước lên án buộc tên Samuel Pubinstein chuyên bán «cà ra oách» phải dẫn vợ đi xem chiếu bóng mỗi tuần lễ,

Sở dĩ có vụ lên án này là vì: Vợ anh ta kiện đòi ly vị lấy có rằng: anh ta là người chỉ lo làm ăn không lo gì đến vợ con và từ khi lấy nhau đến ngày Tòa xử, chưa lần nào anh ta nắm lấy tay vợ đi xem chiếu bóng. Anh ta kêu nài hết sức rằng: Ban ngày đi làm mệt mỏi nên tôi phải nghỉ không đi chơi được.

Nhưng Tòa không cho ly dị mà buộc anh ta phải làm vừa lòng vợ. Quan Tòa còn dặn vợ anh ta trong một tuần lễ phải trở lại Tòa cho biết anh ta có cải hối không?

Lý luận của người say lái xe

Một chiếc xe lao đi 100 cây số một giờ trên đường. Một xe cảnh sát công lộ trông thấy liền đuổi theo. Khi bắt kịp buộc chiếc xe ngừng lại. Người cảnh sát công lộ hỏi giấy tờ.

Người đàn ông sờ mãi mới lấy được giấy tờ ra đưa cho người cảnh sát. Người cảnh sát thấy mùi rượu từ hơi thở của người đàn ông. Người cảnh sát công lộ đọc một bài luận lý về sự nguy hiểm có thể xảy ra khi lái xe ở trong một tình trạng say rượu như vậy,

Viên cảnh sát hỏi:

— Ông có biết xe ông đã chạy quá tốc độ hạn định trong thành phố không?

Người lái xe đáp:

— Dạ thưa thầy có! Nhưng sở dĩ tôi phải lái xe nhanh như vậy là vì muốn về nhà trước khi tôi có thể xảy ra tai nạn!

Những nhà văn hào cũng viết ẩu:

Có người tọc mạch nói những nhà đại văn hào cũng viết văn ẩu như thường. Anh ta dẫn chứng:

Văn hào Victor Hugo, trong quyển Légende des siècles (truyện thế kỷ) có viết 1 câu mà ông cho

là Hoàng Đế Charlemagne nước Pháp đã nói ra câu ấy trật thời gian xa lắc. Ông viết: «Nhà người mơ ngủ như người học ở Đại học đường Sorbonne.

Hoàng đế Charlemagne sanh vào năm 800. Ông Robert Sorleon người lập Đại học đường Sorbonne, thì lại sanh ra năm 1201 nghĩa là bốn thế kỷ sau vua Charlemagne lận. Ông Victor Hugo còn lăm lộn như thế đấy!

Người đuổi gió:

Vua nước Anh Edouard thứ VII, là con Thái hậu Victoria còn trị vì thì thường đau ốm luôn, vì thể chất của Ngài yếu nhược, nên hễ ra gió thì bị cảm liền, nên Thái hậu Victoria mới đặt ra chức vụ quan đuổi gió, có nghĩa là cất đặt người hễ vua đến phòng nào thì quan đuổi gió phải đóng cửa sổ lại.

Đến vua Edouard VIII lên ngôi ngài bắt chức vụ quan đuổi gió vì ngài là 1 vị vua mạnh khỏe, mà đề chức vụ quan đuổi gió thì e chương quá đi chăng? Ở Việt Nam ta, lại có số người bắt chức nhưng bắt chức lỗi hết rồi việc, lối vất chanh bỏ vỏ chứ không phải bắt chức như vua Edouard VIII.

Phê học bạ

Có giáo phê vào học bạ của một cô bé học tiểu học: Học khá nhưng nói chuyện nhiều quá.

Sau khi cha của cô bé xem học bạ, ông phê và ký vào học bạ trả lại cho nhà trường. Cô giáo thấy cha của cô bé viết một hàng chữ: Nhưng thưa cô, nó đâu sanh được với mẹ nó!



Mỹ, Tàu và Việt trong thế mới



LÝ ĐẠI NGUYÊN

Sau cuộc gặp mặt giữa cố vấn Mỹ Kissinger với thủ tướng Tàu Chu Ân Lai tại Bắc Kinh, Trung Cộng đã chính thức mời Tổng Thống Nixon sang viếng Hoa lục. Một biến cố mà mọi người am tường chính trị đều dự đoán trước là phải tới, phải tới đúng lúc cuộc chiến Việt Nam gần ngày kết thúc.

Nhiệm vụ của cuộc chiến tranh VN đối với các thế lực quốc tế đã hết. Chiến tranh Việt Nam là nhịp cầu nối liền Hoa lục với Hoa Kỳ, khi mà hai thế lực quốc tế này chính thức mở cửa để đón nhận nhau thì không còn lý do gì để cản tới cuộc chiến nữa.

Bây giờ thì thực tế đã trả lời cho những danh nghĩa chiến đấu của cả hai bên thường rêu rao từ trước tới nay đều lào lếu. Người dân Việt nam đã bị lừa đảo một cách trắng trợn, một triệu người chết chỉ đủ để viết lên mấy chữ «Cộng hòa Nhân dân Trung quốc» trong tuyên cáo gởi quốc dân của tổng thống Mỹ mà thôi.

Mỹ Tàu sống chung với nhau là điều chắc chắn không có gì thay đổi được nữa. Hiện nay Nga là nước bị đau hơn hết, nhưng Nga tự biết là họ không thể cưỡng lại được với tình thế, mặc dù họ đã cố gắng làm cho Bắc Phi xáo trộn, mà không nổi. Khuyết hướng thân Nga tại Ai cập bị loại, cuộc đảo chính ở Ma rốc bất thành, hy vọng của Nga là gây rối Bắc phi và Trung đông để ngăn cản cuộc sống chung Mỹ Tàu đã tan. Còn nước Anh thì chỉ phản ứng tiêu cực bằng sự công bố nhận Trung cộng vào Liên hiệp quốc vào năm nay và tổng cử Trung Hoa dân quốc ra khỏi tổ chức này, mặc cho Mỹ muốn sao thì sao?

Sự phản ứng của Nga, tuy tích cực nhưng không nguy hiểm bằng phản ứng tiêu cực của người Anh. Vì chính người Anh biết rõ thâm ý của Mỹ hơn hết. Dù Mỹ sống chung với Trung cộng nhưng không dám bỏ Trung Hoa dân quốc, Trung Hoa dân quốc được xem như con dao găm ghim ngang hông của Trung cộng, buông con dao đó ra Mỹ sẽ không thể an tâm được, vì Trung cộng vốn còn là mối bất trắc đối với Mỹ.

Chính vì muốn thủ thế trong cuộc sống chung

đó, mà Mỹ đã phải tốn rất nhiều thì giờ thuyết phục Trung cộng tạm thời chấp nhận Đài loan là một thực thể và đang cố gắng giằng xé cho Đài loan, Trung cộng trở thành hai quốc gia trong liên hiệp quốc. Công việc đó có nhiều hy vọng thành tựu, khi mà Trung cộng đã chấp nhận mời Nixon viếng Hoa lục, thì đừng một cái Anh quốc phá ngang, tuyên bố tổng Trung Hoa Dân quốc khỏi Liên hiệp quốc để nuôi hy vọng cho Trung cộng. (Sau Anh, tới Nga cũng đã chính thức thông báo với U Thant là tổng cử Trung Hoa Dân Quốc, để chỉ chấp nhận một mình Trung Cộng tại LHQ)

Vì hy vọng đó do Anh tạo ra đã được Nga tán thành, mà Anh là một nước có ảnh hưởng lớn sau Mỹ và Nga tại Liên hiệp quốc, nên rất có thể cuộc gặp gỡ thượng đỉnh Tàu Mỹ sắp tới Tàu sẽ yêu sách về điều mà người Anh đã mớm ý. Yêu sách như vậy hiển nhiên là Mỹ không thể thỏa đáp nổi, thế là cuộc sống chung Mỹ Tàu bị trục trặc và chậm trễ, không thể chính thức thực hiện nổi vào năm 72. Năm 72 là năm bầu Tổng thống Mỹ, chính trị của người Anh hiểm là ở chỗ đó.

Mỹ muốn cuộc sống chung Tàu Mỹ chóng vánh, nhất là không bị bắt buộc phải buông con dao găm Đài Loan xuống. Mỹ phải dàn xếp với Anh. Thế nên trong nhất thời Ngoại trưởng Mỹ Rogers đã phải bỏ ý định sang Anh để thông báo cho chính phủ Anh biết về việc ông Nixon viếng Trung Cộng, để phải tìm một biện pháp mới hiệu nghiệm hơn.

Nhưng dù có sự quấy rối của Nga và Anh, mục tiêu vào Hoa lục của Mỹ chỉ chậm trễ chứ không thể thay đổi. Giai đoạn Hoa Bình giữa các đại cường đã bắt đầu. Người nước nhỏ cả phải kịp thời chấm dứt hận thù và chiến tranh để tránh cho dân chúng mình khỏi chết oan thêm nữa. Nhất là tại Việt Nam. nước đang có chiến tranh, Những phe lâm chiến người Việt đừng nuôi một ảo tưởng nào cả, chúng ta đều bại trận rồi.

Những ngày đen tối sắp tới

Những người cầm quyền miền Bắc hiển nhiên là họ phải rõ hơn ai, rằng: họ đã bại trận. Cuộc chiến tranh mà họ phát động và theo đuổi này từ

tay Nga đã lần lần lọt vào tay Trung Cộng, để rồi Trung Cộng bước lên đầu họ để đến với Mỹ.

Đương nhiên là Trung cộng cũng như Mỹ dù sống chung với nhau nhưng vẫn giữ thế thủ và nuôi thế công trong tương lai.

Thế công trong tương lai của Trung cộng đã được đặt trong tay Bắc Việt, vì Bắc Việt đang cầm 2 con dao găm là Mặt trận Giải phóng Miền Nam và Mặt trận Cộng sản Đông dương. Nếu Mỹ cố buộc Trung cộng phải buông con dao GPMN xuống thì ít nhất họ cũng vẫn còn con dao Cộng sản Đông dương.

Hiện nay có nhiều dấu hiệu cho thấy, con dao MTGPMN đang đi thu lại, vì cả Mỹ lẫn Trung cộng đều muốn giải quyết cuộc chiến tranh Việt nam trên bình diện Đông dương và Đông Nam Á. Miền Bắc ven toàn lãnh thổ để trở thành đầu não Cộng Sản Đông dương và Đông Nam Á. Miền Nam phải ven toàn lãnh thổ để cho Mỹ đặt vững được ảnh hưởng tại Nam Á và Thái Bình Dương. Chung cuộc là như vậy.

Nhưng cho tới giây phút này, nếu Bắc Việt không nhìn rõ điểm đó, cố gài Mặt Trận Giải Phóng hiện diện ở miền Nam thì nhất định Việt nam không thể thoát nổi một kiếp nạn kinh khủng, để rồi cuối cùng Bắc Việt vẫn phải buông con dao Giải Phóng xuống. Chúng tôi muốn nói tới một trận đánh cuối cùng tại chiến trường Việt Nam.

Nói tới nhưng hy vọng đừng tới. Nếu tới thì Bắc Việt phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về sự việc này. Vì rằng trong trận chiến cuối cùng, không phải VNCH tấn công mà chính Bắc Việt giữ phần chủ động.

Cho tới, hôm nay, sau đề nghị bảy điểm của MTGP đưa ra, người ta có thể nhận thấy rằng, Bắc Việt muốn cho lực lượng Cộng sản Miền Nam hiện diện công khai trong sinh hoạt của miền Nam, đề nghị đó đã bị Mỹ từ chối, đồng thời Mỹ Tàu công bố quyết định «Nixon đã chính thức viếng Trung Hoa vào trước tháng 5», tức là trước thời gian cuộc vận động tranh cử của Mỹ mở ra để chọn vị TT 72 - 76. Như vậy là dự luận Mỹ, dân chúng Mỹ đã nhìn thấy rõ con đường của họ, không còn phải đáp ứng bất cứ điều gì với Bắc Việt nữa, mà sẽ trực tiếp giằng xé với đàn anh của BV là Trung cộng. Cuộc chiến tranh mà Mỹ theo đuổi tại Việt nam không còn là bế tắc nữa. Nước Mỹ vẫn từ từ rút quân theo đúng kế hoạch mà không còn bị dự luận dân chúng thúc bách.

Bắc Việt bị bỏ rơi, quyền lợi của Bắc Việt tại Nam Việt không được đếm xỉa tới. Thế nên nếu không khôn ngoan và biết thân phận của mình, thì Bắc Việt phải mở những cuộc tấn công lớn tại Nam VN nhằm vào vùng cao nguyên Trung phần, để thiết lập cứ địa của MTGPMN, đồng thời đạt yêu sách với Mỹ.

Hiện nay thì Bắc Việt đang có ưu thế tại Bắc Miền và Nam Lào tức là đủ sức khống chế vùng cao nguyên của Nam Việt. Hơn nữa rừng núi vốn là một ưu điểm của lối di chuyển quân và tấn công của Bắc Việt. Nhưng mặt khác rừng núi lại cũng

là nơi có thể tận dụng sức công phá của bom đạn Mỹ mà không sợ chết lầm dân chúng. Cả hai bên đều có ưu điểm nên cả hai bên đều chọn và đề nhau chọn chiến trường đó.

Nếu Bắc Việt quyết tâm tiến chiếm cao nguyên Trung phần để đặt vấn đề kết thúc chiến tranh, như họ đã làm tại Điện Biên phủ, thì vào giờ phút đầu có thể quân đội VNCH phải lui binh. Nhưng liền sau đó hao nhiều kho bom dự trữ của Mỹ được dịp trút xuống rừng núi Việt Nam. Đó cũng là điều mà Mỹ phải thực hiện để tiêu thụ cho hết số bom đạn mà họ đã làm ra. Vì rồi đây sẽ không có dịp dùng đến. Nếu tương lai chiến tranh có nổ ra thì Mỹ phải xử dụng thứ vũ khí mới.

Như vậy là thêm hàng trăm ngàn người trẻ Việt Nam bị chết, và cuối cùng VNCH sẽ lại làm chủ vùng cao nguyên, như trước đây Bắc Việt là chủ đường mòn Hồ chí minh của họ.

Màn chót của chiến tranh Đông Dương đang được chuẩn bị

Nếu cuộc chiến Việt Nam này đưa đến tình trạng phải tranh hùng tại vùng rừng núi cao nguyên, thì lập tức được nối kết ngay vào mặt trận quan sự Đông Dương, để đưa đến một giải pháp «hội nghị kết thúc».

Về phía Bắc Việt, Lê Duẩn, Võ nguyên Giáp vừa triệu tập một cuộc họp cao cấp quân sự toàn quốc, để trấn an việc Mỹ Tàu chính thức kết thân với nhau, và cho đó là một hành động phiến lưu mưu của Mỹ nhằm đánh lừa dư luận đồng thời để dẫn tới chiến tranh với Bắc Việt. Ở đây ngụ ý của Cộng sản miền Bắc muốn giữ niềm tin của quân đội để mở mặt trận lớn ở Nam Việt.

Về phía Lào, thì vị tân tổng tư lệnh quân đội Hoàng gia Lào được mô tả như thành phần cực hữu. Từ lâu, trước khi nắm quyền điều khiển quân đội, ông vốn chủ trương phải liên kết với Việt Nam Cộng Hòa để đánh Cộng sản. Một người tiêu biểu cho khuynh hướng đánh cộng đã được đưa lên nắm quyền Tổng tư lệnh quân đội, có nghĩa là chính phủ Trung lập Lào đã phải nhượng bộ phe cực hữu.

Lào được xem như chiếc chìa khóa của Mỹ để giải kết chiến tranh Đông dương. Bắc Việt kuông thể lấy lý do gì để chối tội xâm lăng Lào khi họ đang sử dụng con đường mòn xuyên Lào để tiếp tế cho chiến trường Nam Đông dương. Mới đây khi Lào kết liên với VNCH để phản công quân đội Bắc Việt trên lãnh thổ Lào là một hành động đầy chính nghĩa.

Vậy, nếu Bắc Việt mở mặt trận mới tại Nam Việt, thì chính phủ Lào sẽ phải chính thức ký thỏa ước quân sự với Nam Việt để chiến đấu. Nếu chính quyền Trung lập của Hoàng thân Phuma không hành động đúng như thế, thì một cuộc đảo chính của phe cực hữu Lào sẽ phải xảy ra, để thực hiện chiến lược nối kết chiến tranh Việt nam thành chiến tranh Đông dương.

(Xem tiếp trang 55)

NHỮNG NỮ KÝ GIẢ NỔI TIẾNG CỦA VIỆT NAM (bài 2)



NHỮNG BÔNG HỒNG TRÊN SỎI ĐÁ...

● HÀ TÚC ĐẠO

BICH VÂN

Trái ớt hiếm gò ghề

Gần như mọi cuộc họp báo quan trọng đều có bóng dáng cô ta. Với những kiểu thời trang mới nhất, gò ghề nhất, đôi khi mang đầy nét hippy, cô ta luôn luôn nổi bật giữa đám đông như một bông hồng rực rỡ giữa vườn hoa khô cằn sỏi đá. Trái với những nữ đồng nghiệp khác, chỉ thích lặng lẽ ghi chép cô ta đã tỏ ra là một người có nhiều thắc mắc, lắm khi còn hơn các nam đồng nghiệp.

Những câu hỏi mà cô ta nêu lên thường làm bầu không khí vốn căng thẳng trong buổi họp báo hoặc trở nên vui nhộn, hoặc trở thêm nặng nề. Trong vòng 2 tháng nay, đã ba lần cô ta làm Tổng thống Thiệu tùm tùm cười hoặc đắm chìm suy nghĩ. Lần mới nhất trong buổi họp báo ở Bộ TTM tuần rồi, trước thềm mào về sự bất lực, yếu xìu của Tổng nhà Thanh niên do đại tá Lê Ngũ Hiệp làm Tổng Giám đốc, «Đ. tá Thiệu» đã phải lắc đầu nói rằng «đàn bà thật tò mò». Sau đó, vì cô ta tỏ ra «chưa thỏa mãn» cho lắm. Đại tá Thiệu đã lên tiếng thêm rằng: «giờ vấn đề không còn là phỏng vấn nữa, mà là

thảo luận». Với hơi men của ba chai 33 đại tá đề nghị: «Tôi muốn thảo luận tay đôi với cô việc này... Những câu đối đáp rí rỏ hôm ấy của Tổng thống đã được bọn nam phóng viên cười bằng thích và nhiệt liệt tán thưởng.

Oan hay ưng?

Giai thoại về cô ta không phải chỉ có vậy. Với cái tên Bích Vân, từ hai năm nay cô ta đã tạo ra thật lắm xi căng đàn. Trong làng báo ai cũng biết rằng Bích Vân là một nữ phóng viên có nhiều bản tin rất «nổ», thường đi trước các bạn đồng nghiệp khác, kể cả nam phóng viên lão luyện trong nghề. Dự luận đã nghĩ về Bích Vân như một nữ phóng viên có những mối giao du rất mật thiết với nhiều ông lớn trong chính quyền. Trong vòng nửa năm nay, cái tên của 1 nhân vật quen thuộc với làng báo, xuất phát từ Phủ Đầu Rồng đã được dự luận trong làng báo cho là «bồ» của Bích Vân. Sở dĩ nàng có nhiều nguồn tin đặc biệt chính là do nhân vật được Tổng Thống Thiệu sủng ái đặc biệt này cung cấp (?)

Trước những tai tiếng vang lừng đó, Bích Vân thần nhiên đón nhận.

Hình như người nữ phóng viên kiêm vũ văn sĩ này đã đánh rơi mất cái bản chất sợ sệt dự luận của người nữ sinh viên Luật từ khi bắt đầu bước chân vào làng báo. Chẳng đâu là VTX cách đây hơn 3 năm. Một buổi trưa uống trà ở quán Cái Chừa Bích Vân tùm tùm cười ngồi im khi nghe phóng viên Đồi nhắc lại những luồng dư luận tai ác đó. Không những đã không đỏ mặt khờ chịu Bích Vân lại còn gật gù thích thú và cho biết rằng nàng đã được nghe những dự luận đó từ khuya rồi, Bích Vân xác nhận dự luận này không xa sự thật là bao khi nói rằng «Tại sao lại phải chối khi mình có giao du thân mật với những nhân vật quyền thế. Làm báo chắc anh cũng đồng ý với Vân sự giao du này vô cùng cần thiết. Bích Vân nhấn mạnh: «Miễn là mình đứng đi qua giới hạn luân lý mà xã hội đã ràng buộc» Bích Vân tự cho rằng nàng chưa từng đi quá cái giới hạn đó mặc dù đã quen biết và đi chơi với khá nhiều ông lớn. Nàng cười tỉnh quái lúc hồi ngược lại nhà báo rằng: «Chắc anh hơi hoài nghi lời nói của Vân phải không?

Với một nụ cười rất tươi làm nheo cặp mắt được vẽ chì đen rất khéo quanh viền, Bích Vân hồn nhiên

kể rằng nàng có khá nhiều bạn trai, nhưng chưa có ai thực sự là người yêu của nàng cả «quá lắm thì chỉ ở vị trí chuẩn người yêu là cùng». Bích Vân đỏ mặt khi người phỏng vấn các cô hỏi rằng mặc dù không giao du mật thiết theo nghĩa đen với các ông lớn nhưng với bạn bè nhất là với ông «chuẩn người yêu». Bích Vân đã trải qua cái chuyện giao du «đặc biệt» nào chưa? Khởi cần phải đóng vai thầy bói, nhà báo cũng biết rằng Bích Vân đã lắc đầu đáp: « dĩ nhiên là chưa». Trong khi nghe nàng nói, nhà báo cảm thấy rằng bộ y phục nàng mặc lúc đó hình như sẽ làm nhiều đấng con trai phải chúm miệng huýt sáo khi thấy nàng đi ngang. Bích Vân nổi tiếng là một trong những nữ phóng viên có một ăn mặc chứa nhiều chất Sex nhất Saigon. Đề cập tới dự luận nói rằng Bích Vân hiện là «bồ» của một nhân vật quan trọng tại Dinh Độc Lập, Bích Vân không cự ý kiến, nàng bảo rằng: «Mọi câu trả lời trong lúc này đều làm kẹt cả hai người. Im lặng là câu trả lời tốt hơn cả». Nhưng chiều sau đó khi vui câu chuyện Bích Vân đã bật mí đôi chút khi nhìn nhận rằng: «Vân với anh đó thực ra chỉ gần gũi trong tình bạn thôi». Hồi tình bạn này đã tới mức «chuẩn người yêu» chưa? Bích Vân cười xin miễn trả lời.

Nghề nghiệp trên hết

Bích Vân không hề cho rằng phận gái sẽ làm công việc săn tin của người nữ phóng viên không mau lẹ và đầy đủ bằng các nam đồng nghiệp. Nàng bảo: «Vân thấy con gái không thua các ông điểm gì khi săn tin cả, có khi còn hơn nữa là khác». Bích Vân kể lại một kinh nghiệm săn tin mà nàng cho là lý thú nhất trong cuộc đời làm phóng viên của nàng đó là hồi nàng ra Nha Trang điều tra về cái chết của Hà Thúc Nhơn.

Trong chuyến công tác thuộc loại «mission Impossible» này vì yêu nghề Bích Vân đã đóng vai thân gái dặm trường trong một đêm một ngày với đầy rẫy nguy hiểm rình rập chung quanh. Nàng kể: Sáng chúa nhật nhận được tin tòa soạn phải ra Nha Trang gấp quá, Vân không kịp mua vé hay

xin máy bay quân sự nên đành phải đi xe đò ra Phan Thiết, vì xe đi Nha Trang đã khởi hành từ sớm rồi. Theo dự tính lúc đó của Vân thì ra tới Phan Thiết nàng sẽ tìm cách đập xe đò khác ra thẳng Nha Trang. «Nhưng dọc đường bị đập mô nên xe phải nắn một đồng khiến Vân sốt ruột quá vì cứ sợ ra đến Nha Trang thì xác ông Hà Thúc Nhơn đã được chôn cất thì phen này về tòa soạn Vân sẽ không còn mặt mũi nào mà ngó anh em P.V ở đây. Bởi thế không cần chờ xe đò tiếp tục đi chuyễn, Vân cùng với một «ann bạn đồng hành» nắn nỉ một người Chàun có xe Honda gửi trên nóc xe đò lấy xe xuống chờ Vân qua khúc đường đang bị kẹt xe này, Ông khách người Chăm kể cũng tốt nên Vân thoát sang khúc đường bên kia bằng cách ngồi đằng sau xe Honda cho ông người Chăm chở đi giữa những tiếng đập b.n vào vào bên tai của VC. «Sợ hết hồn vậy đó nhưng cuối cùng mọi việc cũng suông sẽ mặc dù vẫn đã phải ngủ lại một đêm ở Phan Thiết trong một ngôi chùa bỏ hoang ở dọc đường với hai người bạn đồng hành khác phái». Bích Vân le lưỡi kể lại thế.

Tới Nha Trang, Bích Vân nói rằng nàng đã phải đấu trí kịch liệt với bọn tham nhũng được mệnh danh là bọn Mafia ở miền cát trắng mới tìm được tin tức sốt dẻo. Bích Vân kể nàng đã phải bja ra cả luật đề đánh lừa viên Bác sĩ khám nghiệm tử thi Hà Thúc Nhơn cho nàng chứng kiến khi bác sĩ thi hành phận sự. Nàng nhấn mạnh rằng luật pháp cho phép nhà báo được quyền hiện diện như thế nếu bác sĩ không cho, nàng sẽ đưa việc này lên báo và nói chính bác sĩ cố tình che dấu cho bọn tham nhũng. Kết quả là chỉ có Bích Vân là phóng viên duy nhất có mặt khi bác sĩ mổ xác Hà Thúc Nhơn. Nhờ vậy Bích Vân khám phá ra rằng Hà Thúc Nhơn bị sát hại chứ không hề tự tử, căn cứ vào vết đạn trở từ lưng ra phía trước ngực (?)

Bích Vân cười có vẻ thích thú khi nàng kể thêm rằng nàng đã đóng vai em gái phóng viên mới vào nghề để xin ông thợ chụp ảnh mấy tấm hình chụp xác Hà Thúc



BÍCH VÂN trong tòa soạn

Nhơn lúc tâm liên mang về dân Album làm kỷ niệm. Trước những lời nói ngọt xớt của em gái, ông nhiếp ảnh viên hôm ấy đã động lòng trắc ẩn, rửa thêm cho Bích Vân những tấm hình mà ông đã chụp. Thế là chỉ có tờ Thần Phong là độc quyền có những hình đó. Vân hành diện khoe như thế.

Từ những mẫu chuyện chung quanh cái chết Hà Thúc Nhơn, người phỏng vấn mừng rỡ rằng Bích Vân không ít thì nhiều đã phảng phất giống nữ ký giả Ý Fallaci, người trước đây đã phỏng vấn Đại tướng Võ nguyên Giáp và Phó TT Nguyễn Cao Kỳ. Cả hai — Bích Vân và Fallaci — đã tỏ ra giống nhau ở điểm đề có tin nhiều khi họ đã dùng tất cả mọi thủ đoạn kể cả khoe mặt nạ cười để buộc nguồn tin phải bật mí những gì mà họ biết. Dĩ nhiên hai người đã không ai chịu nhìn nhận rằng phải chăng cho đến cả thân xác, nhiều khi người nữ phóng viên cũng phải dùng để phụng sự nghề nghiệp. Bích Vân đã đầy này khi bị hỏi như thế. Nàng gằn giọng «không bao giờ Vân làm chuyện đó cả».

Ớt hiếm

Gái Bắc đa số các cô đều lạnh, nhất là Bích Vân, ngoài cái gốc Bắc (Xem tiếp trang 50)

Chuột Bình Định hành hung ký giả BẠO LỰC VẤN CHÈN ÉP ĐỀ TỬ QUYỀN

ĐỜI

«Chuột và ký giả!»

Một vụ hành hung ký giả lại vừa xảy ra tại Qui Nhơn mà nạn nhân là một cộng tác viên của tuần báo ĐỜI, ký giả Trần như Vân, bút hiệu Trần đình Thái. Người hành hung ký giả Trần như Vân là Phạm duy Tín, nhân vật đã được tuần báo ĐỜI đề cập tới vào khoảng 5 tháng trước đây với biệt danh là CHUỘT BÌNH ĐỊNH.

Theo lời kể lại của anh Trần như Vân và cũng theo chính lời của Phạm Duy Tín trong dịp ghé tòa soạn tuần báo ĐỜI vào tháng trước đây thì Phạm Duy Tín có ý nghi ngờ người viết loạt bài điều tra CHUỘT BÌNH ĐỊNH PHẠM DUY TÍN (đăng trên báo ĐỜI) là ký giả Trần như Vân. Vì vậy, Phạm duy Tín đã có thái độ hằn học với ký giả TN Vân và cuối cùng vào ngày 17-7-71 đã xảy ra vụ hành hung kể trên. Trong đơn gửi cho Đại tá Tỉnh trưởng Bình Định ngày 19-7-71, ký giả Trần như Vân đã kể lại nội vụ đại lược như sau:

«Vi nghi ngờ ký giả Trần như Vân là người viết bài tố cáo những bê bối của mình nên Phạm Duy Tín đã có những hành động trả thù tiêu nhân đối với ký giả Trần như Vân. Mới đây, Phạm Duy Tín với tư cách quản đốc Trung Tâm Văn Hóa Qui Nhơn, đã quyết định thu hồi thẻ mượn sách miễn phí của ký giả Trần như Vân. Thẻ này do Thư Viện Qui Nhơn cấp cho các ân nhân của thư viện và Phạm Duy Tín đã đơn phương quyết định thu hồi riêng với ký giả Trần như

Vân. Vì thế sáng 17-7, khi ký giả Tr. Như Vân tới mượn sách tại thư viện đã bị nhân viên ở đây từ chối. Ký giả Trần như Vân liền tìm gặp Phạm Duy Tín để hỏi về lý do khiến anh bị thu hồi thẻ lại. Nhưng Phạm Duy Tín không chịu tiếp và bắt hàm ra đầu cho đuổi ký giả Trần như Vân ra khỏi Thư Viện. Trước thái độ hống hách ngang ngược của Phạm Duy Tín, ký giả Trần như Vân cho biết rằng anh đang có mặt tại một công sở trong giờ làm việc để hỏi về lý do chiếc thẻ mượn sách của anh bị thu hồi chứ không ở nhà tư của ông Phạm Duy Tín. Vì vậy việc đuổi anh ra là việc không thể làm được. Phạm Duy Tín liền lên tiếng đe dọa là nếu ký giả Trần như Vân không ra thì y sẽ đánh. Dứt lời y nhào tới đánh ký giả Trần như Vân ngay tại chỗ, trước sự chứng kiến của một số nhân sĩ địa phương đang có mặt tại Thư viện Qui Nhơn vào lúc đó!»

«Quan đầu tỉnh Bình Định sẽ có thái độ nào?»

Trước sự việc trên, tuần báo ĐỜI đã chính thức yêu cầu Nghiệp Đoàn Ký Giả Việt Nam can thiệp thẳng với Tỉnh Trưởng Bình Định để báo đảm an ninh cho một cộng tác viên của mình và đồng thời cũng đề bảo vệ quyền hành nghề cho một ký giả. Chúng tôi quan niệm rằng việc hành hung một ký giả là một hành động không thể chấp nhận trong một xã hội văn minh lấy lễ nghĩa làm chỉ hướng xử thế.

Dung đường cho các hành động trên này nở là người ta đã cố tình làm ung thối xã hội nếu không muốn nói là đã tiếp tay cho những mưu toan mờ ám, nhơ bẩn. Vì sự việc đó xảy ra tại Bình Định và kẻ chủ mưu hành hung ký giả lại là một nhân viên thuộc quyền của Tòa Hành Chánh, nên chúng tôi hy vọng là ông Tỉnh Trưởng Bình Định sẽ có một thái độ thích đáng. Trong ý hướng phản phui những sự thực nhơ nhớp của xã hội để cùng nhau gạt đục khơi trong hầu đưa đất nước tiến tới, chúng tôi vẫn mong mỏi là sẽ được sự hưởng ứng tích cực nhất là của các giới chức hữu trách tại địa phương. Đây cũng là một dịp để chúng tôi xét nghiệm lại thiện chí của mình vẫn đặt nơi Đại tá Tỉnh Trưởng Bình Định. Chúng tôi hy vọng là sẽ được nhìn thấy những hành động chứng tỏ vị quan đầu tỉnh Bình Định không phải là kẻ dung túng cho tay chân làm bậy, không phải là người vẫn coi báo chí là thù địch như nhiều kẻ thối nát tham nhũng khác và cũng không làm lẫn đến độ nghĩ rằng bạo lực có thể thay đổi được lập trường của người cầm bút đi tìm sự thực.

ĐỜI trước vụ hành hung ký giả Trần như Vân

Riêng với cá nhân Phạm duy Tín chúng tôi cần xác định rõ quan niệm của chúng tôi. Trước hết, chúng tôi không hề quen biết gần xa gì với Phạm duy Tín và như vậy không hề có sự thù ghét riêng tư nào đó khi đề cập tới nhân vật này. Phanh phui những hành động bê bối của

Phạm duy Tín lên mặt báo, chúng tôi chỉ nhằm mục tiêu lột mặt nạ một trong số những con sâu nhơ bẩn đang đục khoét ruỗng nát đời sống xã hội hiện nay. Tòa soạn tuần báo ĐỜI, vì thế, chịu hoàn toàn trách nhiệm về những loạt bài đề cập tới Phạm duy Tín cũng như bất kỳ một kẻ thối nát nào. Các cộng tác viên của chúng tôi ở khắp các địa phương trên toàn quốc, dù cung cấp một phần tài liệu hoặc không, đều không thể lãnh trách nhiệm thay cho tòa soạn. Vậy, trong trường hợp cần phải trả thù, cần phải có những hành động để ngăn chặn báo chí tố cáo mình, chúng tôi đề nghị ông Phạm duy Tín cứ việc thẳng thắn nhắm vào chúng tôi, tòa soạn tuần báo ĐỜI. Ngay từ khi quyết định đăng những loạt bài công kích tập đoàn thối nát, chúng tôi đã sẵn sàng thái độ chờ đợi những phản ứng và chúng tôi vẫn chờ đợi phản ứng của Phạm Duy Tín. Vụ Phạm Duy Tín trước đây sờ dẫm chúng tôi bỏ qua, vì chúng tôi nghĩ rằng một con một nhoe nhem chỉ cần một con một nhoe nhem thôi là vừa. Thêm nữa chính Phạm Duy Tín đã từ chối làm một cuộc đối chất với chúng tôi về từng tội trạng mà báo ĐỜI đã nêu ra. Do đó, chúng tôi nghĩ rằng sự việc đã có thể coi là đạt tới một kết luận theo sự phán đoán của độc giả. Nhưng khi hành hung ký giả Trần như Vân, một cộng tác viên của chúng tôi, P.D Tín đã gián tiếp tỏ ý là không muốn sự việc ngừng lại tại đó. Vậy chúng tôi sẵn sàng chờ đợi ông Phạm Duy Tín đưa sự việc đi xa hơn nữa, và, riêng chúng tôi, với tinh thần trách nhiệm đối với các cộng tác viên của mình tại địa phương, chúng tôi xác nhận lại một lần nữa là sẽ không bao giờ bó tay cho bất kỳ một kẻ nào hành động ngỗ ngược bất chấp pháp lý, dù kẻ đó là ai. Phạm Duy Tín có thể là tay chân của Đại tá Tỉnh Trưởng Bình Định, nhưng ngay cả trong trường hợp Ph.D. Tín là tay chân của ai đi nữa, chúng tôi cũng sẽ lột mặt nạ của y ra trước công luận và kêu gọi sự tiếp tay của các đồng nghiệp, các giới hữu trách để chứng tỏ tinh thần ngay thẳng công bằng của pháp lý cũng như bảo vệ quyền hành nghề của nhà báo.

THƯ NGỎ CỦA TÒA SOẠN «ĐỜI»

Kính gửi

Đại tá Tỉnh trưởng Bình Định

Sài Gòn ngày 21 tháng 7 năm 1971

Kính gửi Đại tá Tỉnh trưởng Bình Định kiêm Thị trưởng Qui Nhơn

TRÍCH YẾU: v/v một nhân viên thuộc Tòa Hành Chánh Bình Định hành hung một ký giả, cộng tác viên của tuần báo ĐỜI,

Thưa Đại tá Tỉnh trưởng kiêm Thị trưởng,

Ngày 17-7-1971, một cộng tác viên của tuần báo ĐỜI là ký giả Trần như Vân đã bị một nhân viên thuộc Tòa Hành Chánh Bình Định là ông Phạm duy Tín, Quản Đốc Trung tâm Văn hóa Qui Nhơn hành hung ngay tại Thư viện Qui Nhơn.

Nguyên do sự việc trên là vì trước đây tuần báo ĐỜI đã bỏ biển một loạt bài công kích những hành vi bê bối của ông Phạm duy Tín và đương sự cho rằng người viết loạt bài đó là ký giả Trần như Vân. Ngay cả trong trường hợp sự ngờ vực của đương sự là đúng, hành vi hành hung ký giả Trần như Vân là một hành động xâm phạm nặng nề tới quyền tự do ngôn luận và quyền hành nghề của ký giả.

Vết tư cách là nạn nhân của cuộc hành hung, ký giả Trần như Vân đã đệ trình lên Đại tá một bản trần thuật đầy đủ nội vụ.

Chúng tôi, với tư cách chịu trách nhiệm về toàn bộ công việc tòa soạn, trân trọng yêu cầu Đại tá Tỉnh trưởng kiêm Thị trưởng hãy dùng các biện pháp cần thiết để bảo đảm an ninh cho một cộng tác viên của tuần báo «ĐỜI» tại Bình Định hiện đang ở trong tình trạng bị đe dọa. Chúng tôi cũng mong mỏi là với cương vị một người chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động của các thuộc cấp, Đại tá Tỉnh trưởng sẽ có một quyết định sáng suốt đối với sự việc đã xảy ra vào ngày 17-7-1971 trong đó, một nhân viên của Quý Tòa đã hành hung một nhà báo.

Trân trọng kính chào Đại tá

NHÓM CHỦ TRƯỞNG TUẦN BÁO ĐỜI

Mọi công việc liên hệ tới chương trình «HỌC BỎNG NHÓM HÀ THỨC NHƠN VÀ BÁO ĐỜI» xin giao dịch với:

Ông VŨ THẾ NGỌC

Trưởng Ban Điều Hành Chương Trình
Địa chỉ : Tòa soạn tuần báo ĐỜI
Điện thoại : 22.323

KÝ SỰ LƯU VONG

VĂN BÌNH



Ba chàng hàn sĩ

(TIẾP THEO ĐỜI SỐ 92)

3 chàng này ngoài cái tật cười nói vung vít, coi trời bằng vung còn thêm một tật nữa, tật đăng tri. Nhưng bí mật thay, lạ lùng thay!

Ba chàng này cứ chiều thứ tư và chiều thứ sáu vào khoảng 2 giờ trưa chẳng ai bảo ai, gặp nhau tới tam tập.

Ba chàng gặp nhau trong một lớp học tại xóm La Tinh (quartier latin, xóm sinh viên của Ba Le)

Ba chàng đi học một cách cần cù, chăm chỉ vâng vâng ngoan. Như mấy cô nữ sinh nhỏ xíu thường thường đòi mẹ đi học trước giờ, sợ tới chậm cô giáo quở phạt.

Cứ nghe ba chàng tâm sự với nhau, sẽ thấy ba chàng hiểu học như thế nào.

Chàng thứ nhất nói:

«Hử vìa các chú ơi! Chút xíu bữa nay tôi chậm mất buổi học. Trong khi tôi rón rén đợi mẹ mặc áo sắp sửa đi học, bà xã nhà tôi trông thấy. Bà ấy nguyệt tôi một cái dài bằng hai cột đèn điện (chàng này là kỹ sư điện nên vì von gi cũng dùng điện bết). Bà ấy thốt lên: Lại sắp biến đày phải không? Hết chuyện làm ăn rồi sao? Học với chả học. Học để làm vương làm tướng gì? Bộ các anh có học chộc bát cơm»

Ước quá, tôi nhìn vào gương, thấy mặt mình đỏ biến dần ra màu tím. Sau một phút nghĩ ngợi, tôi bầm bụng, yên lặng xuống cầu thang, chạy ra đường thục nhanh, như trốn Vem ngày nào!

Đọc đường tôi tự an ủi: các cụ thường dạy kính thầy đắc thọ. Có lẽ mình còn sống giai. Và chàng mình sợ vợ mình, có ngán vợ người đâu.

Cốt sao trong ấm ngoài êm, được phép trốn đi học là ổn rồi.»

Chàng thứ hai nói:

«Trường hợp của tôi đặc biệt lắm. Trong sở tôi mần việc, những anh hiểu học chỉ phải làm có nửa buổi. Cuối tháng lãnh cả lương. Tôi nghĩ cần nghỉ buổi chiều để đi học Hán văn và vào thư viện sửa soạn luận án thi tiến sĩ văn chương. Ông xếp và các bạn đồng sự thông cảm khi tôi hiểu học, khuyến khích thêm: hôm nào bận quá, anh có thể nghỉ cả ngày.»

«Thực là một trường hợp hi hữu.»

Chàng thứ ba, với một vẻ bức tức thốt ra:

«Các bạn biết không, cái tội trường giả lưu vong vô học thấy 3 thằng chúng mình kiết lố đit còn vác sách đi học. Họ bảo chúng mình vào Collège de France để lấy lc. Họ còn đặt tên chúng mình là ba thằng Hàn sĩ Rôm.»

Mẹ kiếp, hàn sĩ thì hàn sĩ đã sao chưa? Hàn sĩ đâu có phải là một tật xấu, một sự hèn hạ.

Hàn sĩ, đúng. Hàn sĩ rôm, đâu có chịu. Những thằng rôm là những thằng dớp được nhiều tiền của dân, trốn sang Tây, phê phởn, tưởng mình sang, ba hoa xịch đế, khoe khoang, khoác lác. Như thế gọi là rôm. Bọn mình, kiết xác mỏng tôi, trên răng dưới đế, có cóc gì để khoe khoang cho thành rôm.

Theo tôi, đúng nghĩa, hàn sĩ là học trò nghèo, thanh bạch, bất khuất, chỉ khi hiên ngang.

Ở xứ Pháp này, lạnh thấy mồ, mùa đông tháng giá đến, bất cứ anh học trò nào cũng thành hàn sĩ tuốt.

Đã đành hàn sĩ có thể đói rét và nghèo tiền, nhưng hàn sĩ có thể giàu cách khác: giàu tình cảm, giàu tự ái, giàu kinh nghiệm, nhất là giàu nợ nần. Như 3 thằng chúng mình chẳng hạn!»

Trời lý vùn tôi đây, ba chàng phá lên cười, tiếng cười ròn rã hồn nhiên, thoải mái. Khiến ba chàng liền trông cách đây mấy chục năm 3 chàng còn cùng nhau cắp sách đi học ở một trường Trung học thuộc tỉnh Nam Định, một tỉnh có tiếng là văn hóa cao tại miền Bắc VN.

Một vài kỷ niệm về đời học sinh Nam Định

Ba chàng vừa nhăm nháp tách cà phê vừa âu yếm nhắc lại thời hoa niên sung sướng.

Lúc đó, đi học ở trường Thành Chung Nam Định ba chàng được cha mẹ lo từng li từng tí. Cơm ăn áo mặc, cuối tháng ngoài tiền nguyệt liêm đóng cho nhà trường, các cụ thương con, còn gởi ghém thêm cho 3 chàng mấy đồng bạc mua giấy bút và ăn quà sáng (bánh cuốn giò chả) ở quán bác Năm Sớm.

Quán bác Năm Sớm, người loong loong trường Thành chung Nam Định, là một cái quán lợp lá, nhưng khá sạch sẽ khang trang. Ở đây, vợ chồng và người con gái bác Năm Sớm bán đủ thứ quà sáng, lade, nước ngọt, thuốc lá, chè tươi. Ngoài sự ăn nhậu lúc nào cũng có về tập nập, quán bác Năm Sớm còn là Minh Nghĩa Đường của bọn học sinh cách mạng Nam Định thời tiền chiến. Minh Nghĩa Đường Năm Sớm thường là nơi tụ tập của những nhân vật quan trọng như Đặng Xuân Khu tức lãnh tụ Cộng Sản Trường Chinh, Nguyễn công Truyền, Nguyễn công Việt (Kiến Xương Thái Bình) sau này thành những cán bộ chủ chốt của phong trào Việt Minh. Ngoài ra, có giáo sư Nghiêm Toàn hiện có mặt ở Saigon, một nhà cách mạng quốc gia chân chính, hồi đó còn là một thư sinh kiêu mầu giỏi quốc văn và Pháp văn như diên, được hết thầy anh em học sinh Thành chung Nam Định kính trọng quý mến. Cũng có cả ba vua tể: Nguyễn văn Cồn, Nguyễn duy Thanh, Phạm văn Bình, có tiếng là 3 cậu ấm nghịch ngợm nhất trường, bây giờ đã thành danh ba chàng hàn sĩ lưu vong. Xin đọc giả chờ đọc lắm: 3 chàng chiến sĩ trận vong. Ba chàng còn sống khơi khơi, trong một khung cảnh không được lâu son gác tía cho lắm, nhưng có thể tạm gọi thơ thời tinh thần.

Viết thiên ký sự này, Văn Bình búi ngời cảm động tưởng nhớ tới hàng trăm bạn cũ trường Thành chung Nam Định, ngày nay sống rải rác khắp bốn phương, từ Nam chí Bắc.

Các thầy học cũ, có thầy còn hành nghề dạy học ở miền Nam tự do, có thầy đã về an nghỉ bên kia thế giới.

Tuy nhiên, người gây nhiều mối cảm xúc cho Văn Bình là bác Năm Sớm, người cai trường hiền hậu, vui tính, được lòng hết bọn học trò quỷ quái tinh ma.

Không biết lúc này, bác Năm Sớm còn sống phiêu bạt ở một quê hương heo lánh, hay đã về nơi tiên cảnh?

Bác Năm Sớm là ai? Vì sao bác Năm Sớm để lại trong ký ức Văn Bình những kỷ niệm và hình ảnh sâu đậm?

Những bạn học trường Thành Chung Nam Định đều nhớ bác Năm Sớm là một người có chức phận khiêm tốn, một người loong toong kiêm cai trường cỡ 40 tuổi, chuyên môn phát thư cho học sinh, đưa các giấy tờ cho các giáo sư, quét dọn trường ốc cho gọn gàng sạch sẽ.

Bác Năm Sớm là một người thuộc hạng cần lao nhưng tinh tình trung hậu, vừa chăm chỉ vừa lễ phép.

Bác chỉ có một tật: đăng tri, không năng cạo râu.

Chừng hai ba bữa, bác bỏ quên con dao cạo, râu ria bác mọc lung tung, như ở. Trương Phi thời Tam Quốc. Bọn học sinh tinh nghịch đặt cho bác cái mỹ hiệu: Năm Sớm.

Trong bốn năm học tại trường Thành Chung Nam Định, Văn Bình chưa hề thấy bác Năm Sớm cau có, to tiếng với ai. Lúc nào bác cũng tươi cười làm phận sự. Anh học trò nào ma giáo đến đâu, cà lơ đến đâu, nghịch ngợm đến đâu, đứng trước bác Năm Sớm cũng thành người học trò hiền khô, ngoan ngoãn.

Muốn tỏ cảm tình với bác Năm Sớm, học trò rủ nhau xuống quán bác ăn quà rồi rích. Mục đích giúp bác và gia đình bác kiếm thêm đồng lãi.

Một sự lạ, bọn học trò tể như Nguyễn Tuân chẳng hạn, ana cường sỹ này cũng là học trò cũ trường Nam nhiều khi ăn quà chịu, quên cả trả tiền, nhưng đối với bác Năm Sớm thì tuyệt nhiên không. Anh em hết sức sòng phẳng. Thiếu nợ thầy giáo, thiếu nợ ông đốc được. Không bao giờ thiếu nợ bác Năm Sớm!

Ngồi nhăm nháp ở một quán cà phê xóm La Tinh 3 chàng hàn sĩ lưu vong, cựu học sinh trường Thành Chung Nam Định, mơ màng lại thời dĩ vãng.

Mỗi ngày nào, 3 chàng mỗi buổi sáng còn rủ nhau quất cả mệt bánh cuốn của quán bác Năm Sớm.

Bây giờ cả bộ 3 một lần nữa, lưu lạc sang trời Tây.

Ba chàng nhớ rõ, dường như câu chuyện mới xảy ra cách đây không bao xa, hồi để tang Phan Châu Trinh, bãi khóa tùm lùm khắp nước, Thục dân ghét mặt, hết muốn chừa chấp nhóm học sinh ngang tàng cách mạng, cầm đầu phong trào bãi kl. a Ba chàng bị mời ra khỏi nhà trường. Từ đây bắt đầu một cuộc đời phiêu lưu, vô định.

Hàn sĩ đời nghề

Văn Cồn, có khiếu về Pháp văn, quyết tâm lên thủ đô H. Nội nhập tịch làm bác Pháp.

Văn Cồn vào giúp việc Báo Bạn Dân (L'Ami du Peuple) do cựu giáo sư Raoul Michel làm giám đốc.

Xin đừng hiểu Bạn Dân theo nghĩa bạn dân, đảng dúi cui ở Saigon. Bạn dân đây là bạn dân thứ thiệt. Bạn dân bênh quyền lợi dân, chống lại chính phủ thực dân hôi đo. Bạn Dân là một tờ báo do

Thực dân Michel cầm đầu. Thực dân Michel là một thứ thực dân đầu bù, cứng cổ, nổi loạn, bất mãn, một thứ thực dân chống lại thực dân. Văn Cồn vốn có máu ghét thực dân áp bức Annam ta, bắt đầu là học sinh bãi khóa, nay có dịp viết báo chữ thực dân thả dân, không sợ ngồi tù, khác nào dân quân của Võ nguyên Giáp với tình trạng cả nước, còn gì khoái hơn?

Sau thời biến cố Phan châu Trinh, Văn Bình đánh «đấn thân» «hy sinh» như ai, đổi nghề bãi khóa sang nghề viết báo.

Khác Văn Cồn một chút ở chỗ Văn Bình không làm báo Tây mà viết báo ta, Văn Bình đầu quân trong nhóm Phong Hóa — Ngày Nay.

Riêng Duy Thanh cố tình theo đuổi bút nghiên, chạy chọt giấy tờ sang Pháp học nghề điện tại trường Super-Electricité ở Ba Lê, một trường có tiếng về điện tử ở Âu Châu. Sau khi đậu bằng kỹ sư điện, Duy Thanh trở về nước, làm giám đốc Nhà Đèn Hà Nội. Trong lúc cao hứng, Duy Thanh cũng viết bài cho Phong Hóa, có khi còn xướng họa ngâm nga với Tú Mỡ và Thế Lữ.

Khi đề nghị thể chiến kết thúc bằng sự đầu hàng của quân đội Nhật, Văn Cồn vào Nam theo phong trào kháng chiến, rồi sang Pháp sống lưu vong.

Văn Bình cộng tác với bộ trưởng Nguyễn Tường Tam, trong chính phủ Hồ chí Minh, cùng một trào với Luật sư Trần văn Tuyên. Sau đó, Văn Bình sang Tàu, làm bí thư cho Bảo Đại ở Trung Khánh, đại diện cho chính phủ VN ở Ba Lê, bộ trưởng Thanh Niên ở Saigon, Thủ Hiến Bắc Việt ở Hanoi, rồi giải nghệ, lưu lạc sang Pháp sống bằng nghề lưu vong.

Bước đường kẻ ra cũng dài dài và đầy sự thăng trầm, lên voi xuống chó, nhưng sự thực không lý kỳ bằng trường hợp của Duy Thanh.

Sau khi chiến tranh Việt-Pháp bùng nổ ở Hà Nội giữa đêm 19-12-1946, Duy Thanh khi ấy làm chủ Máy Đèn Bắc Việt, tháo vội vàng được một số máy móc cần dùng, chạy theo Hồ chủ tịch ra hậu phương.

Vốn có nhiều cảm tình với Duy Thanh, Võ nguyên Giáp phong cho Duy Thanh chức Tổng Thanh Tra toàn quốc ngành chế tạo vũ khí.

Khi gặp nhau ở đường Tự Do Saigon, Duy Thanh rủ tại Văn Bình: «chời ở trong bụng, Võ nguyên Giáp bắt các đồng chí kêu tôi là Tổng Thanh Tra toàn quốc cho có vẻ hách đấy thôi. Kỳ thực cả ngày, tôi chỉ quần có mấy cái máy quay điện để cung cấp cho các công ty Công An và ông Lý Bá Sơn».



Duy Thanh là một chuyên viên ngành điện có tài. Nhưng Duy Thanh cũng là một kỹ sư ghiền mặt chược hàng nặng. Mỗi khi đi thanh tra ở hậu phương, Duy Thanh thường tụ tập mấy người bạn máu mề, thấp đèn dầu lạc, ngồi soa mí nhau trong căn nhà bí mật.

Đánh mặt chược mà phải giải chiếc màn lên lên mặt đèn xoa êm êm nhẹ nhẹ qua ánh sáng, «so lét» của ngọn đèn dầu, khi mờ khi tỏ, lại còn «so» «so» ông Tự Vệ tóm được, báo cáo cấp trên, vừa chơi vừa run thấy mẹ, còn thú nổi gì?

Duy Thanh bàn với vợ con tại sao không bỏ chỗ tối ra chỗ sáng, Thân danh mình là kỹ sư điện, tay làm ra điện, không lẽ sống mãi ở chốn tối tăm. Nhất định phải trở về ánh sáng. Nghĩ là làm, Duy Thanh đưa vợ con ra Hà Nội, qua những làng lẻ, vào Saigon, gặp Bảo Đại ở Đà Lạt, được Bảo Đại phong cho chức Tổng Trưởng bộ Trung Tu Kiến Thiết.

Văn Bình cười nói với Duy Thanh:

«Bạn thấy chưa? Chẳng qua Định Mệnh an bài hết. Bạn ở trong bụng, chuyên môn quần đi na nỏ cho công an Việt Minh, mới ra chiếu hồi một phút đã thành Tổng Trưởng.

Đời là một canh si phé. Bạn giữ bộ Trung Tu, nhưng theo tôi, nên kêu là bộ Trúng Tú, đúng hơn.

Trúng tú thì đích trúng tử rồi, nhưng phải chờ xem canh bại lên sui, lâu mau thôi!»

Không dè Văn Bình triết lý đúng giờ thiêng. Canh si phé và thời gian trúng tử đi rất mau lẹ.

Bảo Đại sang Pháp, Ngô đình Diệm phản bội, giờ trò truất phế. Duy Thanh và Văn Bình cũng bị phản bội và truất phế luôn.

Từ đó, 3 cậu học trò ranh mãnh trường Thành Chung Nam Định lại có dịp gặp nhau ở Ba Lê, sống lại đời sinh viên xa xưa và trở nên 3 chàng lưu vong nổi khổ.

Đời sống lưu vong, có gì hấp dẫn?

Từ ngày Văn Bình đặt chân lên đất quê hương, đọc những câu chuyện lưu vong trên một tờ báo, thú thực không thấy cảm động, hấp dẫn ở chỗ nào.

Không cảm động, không hấp dẫn vì những câu chuyện thuật lại thuộc loại huyền thoại viết trên áo tưởng, thiếu đậm đà, thiếu «thực chất», khiến người đọc khó tin, khó rung động, khó cảm thông.

Nói đúng ra, hai chữ lưu vong, Văn Bình thấy ý nghĩa hơi có vẻ mơ hồ, bóng bẩy.

Lưu vong nên áp dụng cho một số người hi sinh vì nước, bốn ba ở hải ngoại để mưu đồ một việc gì họ không thể thực hiện ở trong nước, vì họ sợ chánh quyền áp bức hay cấm đoán.

Có thể gọi là chánh khách lưu vong, hay cách mạng lưu vong, những tiền bối đầy tâm huyết, đầy thành tích hiển hách bị hùng như Phan bội Châu, Phan chu Trinh, Phạm hồng Thái, Hồ chí Minh, Nguyễn hải Thần.

(CÒN TIẾP)



nói với các em trai

nói với các em lời nói chua xót
25 năm làm người

ta treo ngược hồn lên ngọn héo
tim đã thành viên sỏi trơn tru

đứng trả giá mạng mình rất rẻ
không ai mua cười giữa chợ đời

ta muốn vỗ tay nhưng không
lưỡi dao cắt bàn tay đau rất

cười với ta đi các em
đủ nước mắt chảy
gom đầy hơn biển động
bên nỗi nhục mình ngọn lửa cao

cùng hát bài ca tự do
hãy ném vào những que mấu

mọc từ tim các em
mùi thơm bay cùng khắp

các em hãy cười to
át đi từng tiếng súng
khai quang trời mù sương
mở tung vuông ngực tôi
ôi tiếng cười Việt Nam
muôn đời vàng như lúa

Nói với các em lời nói chân
thật

vì ta không học thức nhiều
đề nói dối mà không đỡ mặt

ta đối ngay mới sinh ra
cha mẹ cho đến trường đề học
ăn uống đề học
nhịn đói đề học
chiếc bụng nhỏ hơn đầu
trên bước chân đã điều

phước báu nào cũng mọc chân
đi

ta đuổi theo mệt đuổi

này các em trai
đã nghe hết lời thầy dạy
đã chép đầy từ chương
no ứ trong đầu trong ngực
xin các em quên hết — buổi sáng
quên hết

những bài toán ở trường
cho các em được gì?
phải đề tính tâm xa và mục đích
xin các em nên nhớ
sau lỗ đầu ruồi
còn có trái tim đang đập

nói với các em lời nói thương
nhau

đã có từ thượng cổ

má đỏ hồng mặt trời phương
đông

mắt nhìn dịu dàng
tay nắm chặt các em cười nói
ngày bắt đầu từ một bình minh
ngày bắt đầu sau một tang tóc

các em đi trên ruộng đồng xanh
hái từng cánh hoa lạ

hát những bài đồng dao mùa
màng

vãi tung mầm giống mới

ta già cả ngồi bên vệ đường
xin các em từng đồng bạc nhỏ
ôi được ăn mày bên hạnh phúc
các em

ta mừng không thề tả

còn nhiều thứ để nói với các em
những đám đông không là đám
đông

yếu hèn bên đồng suối đục bần
uống từng ngụm nước trong
bàn tay

vô cùng hả dạ
cạnh tiếng cười ma quái
và những mảnh vườn đào xối
không do bàn tay người
Việt Nam ta — Việt Nam
sao gái thừa trai thiếu?

Ta đã làm bần tai các em
bằng những điều không nên nói

giờ các em hãy ngồi lại chung
quanh

nhìn chiếc bánh ngon trước mắt
chiếc bánh bặt ta bỏ lại
làm bằng hi vọng thật xanh
trộn với mồ hôi và máu
chế bánh đời cắt ra hân nay
mời các em mạnh tay cầm lấy.

PHẠM NGŨ YÊN

Cụ đồ tiên tri

Từ khi cụ Mai thọ Truyền đảm trách cái phủ Văn Hóa, cuộc kỷ niệm cụ Đồ Chiểu tuần qua có lẽ là công tác đáng ca ngợi nhất của cụ Mai.

Nhưng tiếc thay trong lúc cả nước đang xôn xao về bầu cử, về vụ Kít sang Tàu v.v. thì lễ kỷ niệm cụ Đồ đã chẳng được báo chí nhắc nhở tới bao nhiêu!

Không tội nghiệp cho cụ Đồ Chiểu, mà thiệt sự tội nghiệp cho cụ Quốc Vụ Khanh. Trong không khí chính trị sôi động này, dân chúng chẳng có thời giờ mà thưởng thức một công trình văn hóa.

Đề gộp một nén hương tưởng niệm lên bàn thờ cụ Nguyễn đình Chiểu, bản đạo xin ca ngợi tài tiên tri của cụ Đồ.

Hơn một trăm năm trước, cụ Đồ Chiểu đã thác lời ông Quán mà «bây tổ lập trường» rằng:

Ghét đời Kiệt Trụ mê đắm
Đê dân đến nỗi sa hầm sây hang!
Ghét đời U Lê đa đoan
Khiến dân luống chịu lầm than
trăm phần.
Ghét đời Ngũ Bá phân vân
Chuộng bề dối trá làm dân
nhọc nhàn.

Ghét đời Thúc Quý phân băng
Sớm đầu tối đánh lăng nhăng
rối dân»

Mấy câu «tuyên bố» của ông Quán giống như mấy lời tiên tri.

Chúng ta chỉ cần thay đổi những chữ «Kiệt Trụ, U Lê, Ngũ Bá, Thúc Quý... v.v.» thì các lời tuyên bố của ông Quán ứng vào thời nay thật trùng phong phóc!

Đời nay cũng có ông vua chỉ biết mê đắm, bỏ dân rơi xuống hang xuống hầm. Đời nay cũng có những nhà lãnh tụ đa đoan, bày lăm chuyện chỉ khổ dân, cũng có những bọn chỉ chuyên bề dối trá... Nhất là câu cuối, ta đọc trại ra là: «Sớm đêm tối đánh lăng nhăng rối dân»

thì đúng là một lời bình luận về thời sự.

Thấp nén hương lòng đề tưởng nhớ cụ Đồ Chiểu, cũng tưởng nhớ tinh thần bất khuất của kẻ sĩ miền Nam.

Ngày nay còn có ai có được



ÔNG ĐẠO CÂY

đạo đức thanh cao, khí tiết cứng rắn và tấm lòng yêu nước thiết tha như cụ Đồ Chiểu!

Tiên Tri

Người VN ta có tài tiên tri thiệt. Bằng cứ là khi ông Nixon loan báo tin Kissinger đã sang Tàu để sắp xếp cho Nixon tới bắt tay Mao Trạch Đông, có hàng trăm người Việt Nam vỗ đùi một cái «đét» mà rằng: «Biết ngay mà! Tui đã nói điều đó từ lâu mà!»

Trong quán cà phê buổi sáng các ông vừa ăn cơm tấm bì vừa hàn hoan tuyên bố: «vụ này mỗ đã đoán trước rồi! Có điều không ngờ Nixon, thằng chả là cáo già, chả làm bàn một cú bất ngờ đẹp mắt quá xá!»

Trên lề đường bên ly la ve của bữa nhậu chiều, các ông lại đổ mặt tía tai phân trần: «Vụ đó nó tới là cái chắc! Bữa đi nhậu đề tiêm thuốc Bac ở xa lộ chính tôi đã biểu cuối năm nay là xong hết mà!»

Không phải người ta chỉ tiên đoán vụ Nixon sắp sang Bac Kinh gặp Mao trong các vụ mạn đàm bên ly cà phê sáng, ly la ve buổi chiều. Người ta còn chứng tỏ tài tiên tri của mình trên mặt báo nữa.

Ví dụ như trên tờ báo ĐNN, Ở ND viết ngay sau bữa nghe tin Kít sang Tàu mở đầu bằng câu: «Tui đã nói từ đây tới mùa thu, nhiều đợt biến cố có thể xảy ra, bất luận giờ phút nào».

Đó thấy chưa? Mỗ biết là sẽ có đợt biến mà!

Trên nhật báo Ch. L. nhà bình luận cũng viết rằng: «trên mặt báo này, từ nhiều năm trước, nhất là từ khi ông Nixon đắc cử Tổng thống, mỗi khi có dịp, tờ báo này vẫn hằng dự liệu rằng...»

Đã bảo mà! Anh em cứ không tin nhau, tưởng but chùa nhà không thiêng! Người ta là người ta biết hết!

Không nói thách rằng mình đã tiên tri từ nhiều năm trước hay nhiều tháng trước, một nhà bình luận lớn khác viết rằng: «Quả là bài toán Việt Nam đã có đáp số!» Câu này chúng tôi đã viết trong bài «Thời Cuộc» ngày hôm qua. Tất cả những diễn biến kể tiếp đã chứng minh điều chúng tôi dự liệu».

Kể ra làm thầy bói mà tiên tri trước được một ngày coi bộ khó hơn là tiên tri trước một năm. Ví dụ bây giờ ông Đạo Cây tiên tri rằng: «Bằng giờ này sang năm thế nào trời cũng mưa». Câu tiên đoán này để quá. Giờ này sang năm thì chắc chắn là mùa mưa rồi. Nhưng nếu ô. Đạo tiên đoán: «ngày mai, lúc 8g. sáng trời sẽ mưa», nói vậy mới giỏi! Bà con sẽ coi ông Đạo là thầy bói thời tiết số dách ngay!

Trở lại vụ các nhà viết báo có tài tiên tri. Chúng ta thất Việt Nam có quá nhiều nhân tài! Các lý thuyết gia và bình luận gia của chúng ta nắm cả vận mạng thế giới— từ công danh, sự

ngiệp đến tình duyên, quan lộc... nắm chắc cả trong tay, Chỉ có các nhà chính trị là dở, không tiên đoán được mẹ chi hết!

Người Việt Nam ta tài vậy mà sao dân mình vẫn cứ khổ?

Thiệt sự không biết tại sao!

Chắc là tại vận mạng nó như vậy!

Bản Đạo nhớ chuyện một ký giả Pháp kể như vậy: Trong một quán cà phê, hồi trước đại chiến 39-45, người ta nói chuyện về thuyết Tương Đối của nhà bác học Einstein. Một ông già ngồi nghe xong phát biểu ý kiến: «Cái chi chớ thuyết tương đối thì tại ngay quán cà phê này tôi đã nghe nói hàng mấy chục năm rồi! Thằng cha Einstein nó nghe được nó viết lại đó mà! Có chi mà tài!»

— Thưa cụ, cụ nghe nói thuyết tương đối hồi nào?

— Lâu lắm, mấy chục năm lận! Bữa đó thằng Paul nó cãi lộn với vợ nó, nó ra đây ngồi nhậu lu bù! Nửa đêm, nó đứng dậy, vươn vai nó nói: «ôi chao! Ở đời cái chi cũng tương đối mà thôi!»

Tiếc thay, nhà bác học Paul nào đó đi trước cả, Einstein mà thiên hạ không ai biết tới!

Nhân tài nước ta cũng vậy vậy:

Chánh khách

Tại sao ta có thể nói rằng các nhà chánh trị kém các bình luận gia?

Bởi vì nhiều nhà chánh trị đã không tiên tri nổi!

Thí dụ như — theo tin các nhật báo không bị tịch thu — Tổng thống tình tới chủ tọa một đại hội Thông tin Đại chúng do thành tại sân vận động Cộng hòa vào buổi sáng thứ bảy!

Thế rồi bỗng vào ngày thứ năm ở Mỹ ông Nixon nói toẹt vụ sừ Kít sang Tàu. Sáng thứ sáu ở Saigon mới nghe tin Kít đã sang Tàu, còn Nich sửa soạn cũng sang!

Ngày thứ bảy, hôm san, cuộc đại hội Thông tin đại chúng phải hoãn lại! Tổng thống lỡ một dịp ra mắt đại chúng để trình bày chương trình bốn không!

Lý do: vì có bão!

Bão Jean có tội! Chẳng qua vì các nhà chánh trị không tiên đoán

được trận bão «trước một ngày» như nhà bình luận!

Nhưng mà «nắng mưa là bệnh của trời!» Ai mà đoán được bệnh trời! Xưa nay mưu sự tại nhơn mà thành sự tại thiên cả! Ai mà cãi được lệnh trời!

Nhưng nếu các nhà lãnh đạo ở miền Nam không có tài tiên đoán thời tiết, thì các ông lãnh đạo miền Bắc cũng chẳng có tài tiên đoán thời sự!

Sau khi đài Bắc kinh, đài VOA đồng thanh loan báo tin Tổng Thống Nixon sắp sang Tàu, thì các ông ở Hà nội vẫn cứ im thin thít!

Xét về phương diện đó thì các chánh khách miền Nam tài hơn nhiều.

Trong lúc các ông lớn Hà nội im như ngậm hột thị, thời các ông lớn ở Saigon tuyên bố tung vít ngay!

Nghị sĩ Huỳnh văn Cao, người rất thân cận với Tổng thống Thiệu nói rằng ông không ngạc nhiên. Ông đã tiên đoán vụ đó trước đây 7 năm trong cuốn sách của ông!

Tài thật! Ông nghị sĩ có tài tiên đoán 7 năm! Vậy thì «mê» Huỳnh Liên sắp thất nghiệp.

Nhưng chưa khó bằng giáo sư Nguyễn ngọc Huy. Mết Huy cũng nói: không ngạc nhiên! vì nó nằm trong chương trình của Mỹ! (theo nhật báo HB) khó thế! Mết Huy biết trước chương trình của Mỗ, thảo nào!

Chỉ có ngoại trưởng Trần v Lắm nói một câu được mỗ tả là dễ nhất. Đang họp ở Ma Ni, ngoại trưởng Lắm nói «Hoan nghênh các nỗ lực nhằm mang lại hòa bình». Nói «Hoan nghênh» thật là hay, vừa ngắn, gọn lại luôn luôn đúng, không sợ sai! Bản đạo hoan nghênh ý kiến của ông ngoại trưởng!

Thảm

Ở miền Nam tự ro này có điều hay là chúng ta giữ được truyền thống «gi cũng cười» Trước các biến cố, thê thảm nhất, người ta vẫn tìm được các điểm hài hước. Nhận xét như vậy thì thấy dân miền Nam có tinh thần hài kịch kiểu Phi Thoàn, Khả Năng. Lúc nào cũng có sẵn mấy vai hề ra riếu!

Còn ở miền Bắc thì luôn luôn

đạo mạo, nghiêm túc. Cho nên dễ nhìn thấy bi kịch!

Sau mấy ngày im lặng không loan tin «Kít đã sang Tàu, Nich sắp sang» nhật báo Nhân Dân ở Hà hội mới viết một bài xã luận với lời lẽ cay đắng, ngậm ngùi, thống thiết chống đế quốc!

Đề tài chính của bài báo vẫn là đề tài chống Mỹ quen thuộc.

Nhưng luận điệu thì đọc thấy rất thảm!

Thí dụ bài báo tố Nixon «liên minh các lực lượng phản cách mạng từng khu vực».

Câu đó rõ ràng nói đến việc Mỹ sắp liên minh với Tàu! Ôi Trung quốc anh em hậu phương 'ơn trở thành lực lượng phản cách mạng liên minh với Mỹ! Vậy những B40



Lễ Nghĩa Liêm Sĩ
CÒN
Việt Nam
CÒN

AK47, K54... mà hậu phương lớn gọi cho anh em xã hội chủ nghĩa chỉ là cái giá để đổi chác với... «đế quốc Mỹ» mà thôi!

Bài báo Nhân Dân lại chỉ trích chung «bọn đế quốc xưa nay quen thói lấy thịt đè người, ý thế nước lớn bắt nạt nước nhỏ, bây giờ chúng lại muốn đồ cái trò lố bịch đó ra!».

Ồi! Cái hậu phương lớn 750 triệu anh em mà lấy thịt đè người thì chết cha, bỏ mẹ rồi! Chúng mà đồ cái trò lố bịch đó ra thì anh em miền Bắc của chúng ta sẽ cựa quậy làm sao nổi!

Cuối cùng, bài báo Nhân Dân đe dọa «Nước Việt Nam không phải là một nước lớn, đất không rộng, người không đông, thế mà đã lần lượt đánh thắng nhiều đế quốc to».

Ý bài báo nói đến Mỹ, đến Pháp, nhưng ai là người Việt Nam chắc cũng phải nhớ đến... đế quốc Tàu!

Nghe đến đoạn này, ông Đạo Cây bùi ngồi thương xót anh em ở miền Bắc. Cái hạn nhược tiểu thì ở miền Nam này ta từng trải đã nhiều, đến mức ta biến nó thành hài hước!

Nhưng mà đồng bào miền Bắc thì lần này mới thấy «đế quốc to» nó qua mặt mình cái ào! Trong lúc Lê Đức Thọ nhấp nhồm chờ gặp Kít Sing Gơ thì họ Kít không thêm gặp, bay vù qua bat tay ông chủ là Chu Ân Lai!

Thế ra bao nhiêu thanh niên miền Bắc leo núi, vượt rừng dọc theo đường dây đỏ. Cụ vô Nam, tưởng là giải phóng miền Nam, hóa ra chỉ để bác của họ Kít gặp Chu Ân Lai và mai mốt đến lượt Mao gặp Ních! Ồi cái con đường gặp gỡ đó trải ra bao nhiêu xác người Việt. Ông cụ Hồ ở dưới suối vàng không biết có giải oan được hay không?

Dạ dày ông Kít

Không rõ mẹ đẻ Kít sang Tàu đã được họ Chu đãi đằng như thế nào, nhưng cứ theo bản đạo hiểu thì chắc chắn cách tiếp đãi của Tàu vô cùng nồng hậu.

Điều đó do kinh nghiệm của nhiều người, nhất là những ký giả VN đã sang tham viếng... Đại Loan Hầu hết các người đã viếng thăm

Đại Loan, được tiếp đãi nồng hậu trở về đều ca ngợi cái thành tích vĩ đại về kinh tế xã hội của chính phủ Trung Hoa Dân Quốc. Một câu tục ngữ Trung Hoa đã được cụ Lâm ngữ Đường nhắc lại là: «Đường gần nhất để tới trái tim là đường đi qua dạ dày».

Nếu Trung Hoa dân quốc đã biết đãi khách nồng hậu để chiếm trái tim người ta thì Trung Cộng chắc còn giỏi nghề đó hơn nữa.

Vì vậy, khi trở về Mỹ, ông Kít đã thổ lộ với nhà báo về chuyến đi Hoa Lục, kỷ niệm sâu xa nhất đối với Kít là: «Ông đã được mời ăn nhiều món kỳ diệu, có bữa tới 12 món ăn».

Người Việt Nam ở Saigon đã có kinh nghiệm là món ăn của Mỹ nhạt phèo. Những người Việt Nam sang Mỹ trở về đều chán ngấy cơm cháo Mỹ.

Nếu xếp theo thứ tự mùi vị thức ăn làm bữa tiệc giá trị thì Tàu chính là Đại cường quốc mà Mỹ thì đúng là nhược tiểu quốc hạng bét.

Nay Kissinger sang Tàu, được Chu Ân Lai đãi tiệc, mỗi bữa 12 món, toàn sơn hào hải vị thì chắc chắn Chu sẽ chiếm được trái tim Kít qua con đường dạ dày rồi!

Nhưng không biết trong bữa tiệc 12 món đó có những món gì? Theo bản đạo tưởng tượng thì trong bữa tiệc Chu — Kít cuộc thảo luận về thực phẩm trần gian sẽ diễn ra như vậy:

— Mời ông soi món này ngon lắm.

— Thưa đây là món chi a?

— Dạ món cụ Hồ, chúng tôi đặt tên món đó để kỷ niệm đồng chí Hồ Chí Minh.

— Vâng, xin ăn món cụ Hồ.

— Thưa còn món này nữa. Đây là món «nhân dân VN thành tri của xã hội chủ nghĩa».

— Vâng, xin thưởng thức món «thành tri» của các đồng chí!

Cứ như vậy, trên bàn tiệc Chu và Kít đã cùng nhau thưởng thức đủ 12 món. Nếu không có công lao xương máu của con cháu bác Hồ thì làm sao có bữa tiệc thịnh soạn như vậy?

HOA KỲ

Điện Thoại và Tình Dục

Tại V.Nam người ta mới chỉ giải đáp thắc mắc về tình dục trên các báo chí. Đó là một đề mục ăn khách vì có thể nói người ta ai ai cũng có thắc mắc về vấn đề...sinh tử đó.

Bên Mỹ có một cuốn sách bán chạy bậc nhất (best seller) trong năm qua, nhan đề là: «Everything You Always Wanted To Know About Sex...But Were Afraid to Ask». Tất cả mọi điều bạn luôn luôn muốn biết về vấn đề cái giống mà vẫn ngại hỏi.

Quả người ta thắc mắc rất nhiều nhưng không ai dám mở miệng hỏi nhau về chuyện cái Sex!

Biết rõ nhược điểm đó của nhân loại, và có lẽ cũng vì muốn đóng góp vào hạnh phúc của đồng loại chăng, bà Ann Welbourne 28 tuổi ở Nữ Ước mới mở ra một cơ sở dịch vụ để giải đáp thắc mắc về Sex qua điện thoại.

Khi nào bạn thắc về vấn đề gối chăn, về khả năng tình dục, về bệnh phong tình hay vấn đề ngừa thai, bạn chỉ cần quay số điện thoại 212-887-9044, sẽ có người sẵn sàng trả lời bạn và bạn không cần tiết lộ tên họ ra làm chi!

Như vậy dù bạn là người nhút nhát và e thẹn cách mấy bạn vẫn có thể được giải đáp mọi thắc mắc, mà không phải trả một xu nào hết.

Sở Dịch Vụ của bà Ann Welbourne mới khai trương từ đầu tháng 6 năm 1971 mang tên là Community Sex Information and Education Service Inc. — Sở giáo dục và tài liệu về Tình Dục cho Đại chúng! — Một cơ sở hoàn toàn...từ thiện!

Bà Welbourne (có chồng) vốn là một nữ y tá và một nhà tâm lý học. Trong số của bà có 10 nhân viên được trả lương, đều đã được huấn luyện về xã hội học và tâm lý học. Ngoài ra còn 25 nhân viên

MỘT VÒNG THẾ GIỚI

tình nguyện khác làm việc không công. Sở hoạt động, từ 9 giờ sáng đến 9 giờ tối — không biết bà Ann Welbourne có đề ý tới 1 khía cạnh tâm lý là người ta thường thắc mắc về Sex nhiều nhất vào khoảng sau 9 giờ tối?

Khi Sở Dịch Vụ Sex mới mở, hàng ngày có từ 70 đến 80 cú điện thoại của thân chủ kêu tới. Nay con số này đã tăng gấp đôi, và sẽ còn gia tăng nữa!

Phần lớn các thân chủ đều xưng là đàn ông, đã có vợ.

Các câu hỏi thông thường nhất mà người ta gọi tới là: vấn đề xuất tinh sớm quá, vấn đề cấu tạo của sinh thực khí, chuyện thủ dâm, chuyện ngừa thai, bệnh phong tình, và cả các câu hỏi về địa chỉ để phá thai nữa!

Theo bà giám đốc Welbourne thì các người gọi đến đều thành thật, họ gặp các trở ngại thực tế, có thể được giải đáp dễ dàng và rõ ràng, giải tỏa hết các mặc cảm và huyền thoại bằng các dữ kiện và hiểu biết khoa học. Một số người gọi tới tỏ ra tâm thần không được thăng bằng và đã được khuyên nên tìm 1 thầy thuốc tâm phân học để chữa trị.

Bà Welbourne tuyên bố phương châm của cơ sở là: «không phán đoán, mà chỉ cung cấp tài liệu tin tức thôi».

Thực ra cơ sở Community Sex này không phải là một sáng kiến mới mẻ. Bà Welbourne đã mô phỏng một Sở Dịch Vụ qua điện thoại dành cho SV ở đại học Tulane do các bác sĩ và các nhà hoạt động xã hội ở đó tổ chức.

Trong tương lai, chủ nhân của Community Sex dự trù sẽ mở rộng hoạt động, tiến tới những khóa hội thảo và giáo huấn về vấn đề tình dục. Mặt khác, bà cũng đang giúp cho các bạn đồng chí thiết lập 60 cơ sở dịch vụ khác khắp nước Mỹ.

Thế còn vấn đề tiền bạc? Các bạn sẽ thắc mắc hỏi vậy?

Cũng như các cơ sở từ thiện khác bà Ann Welbourne đang trông đợi sự đóng góp của các nhà hảo tâm hảo sản! Bên Mỹ, luật lệ cho phép các ông triệu phú, các công ty lớn được miễn thuế lợi tức về các số tiền «cúng» cho các hội từ thiện và các hội không kiếm lời khác.

Vì vậy Community Sex Service có nhiều hy vọng được trợ cấp dồi dào. Cái đó còn tùy thuộc vào tài ngoại giao của chủ nhân.

HỒI QUỐC

Bạo lực không xóa được hận thù

Các nhà ngoại giao và chính phủ Hồi Quốc đã có công đầu trong việc thu xếp cho Kissinger gặp gỡ Chu Ân Lai, biến cố ngoại giao lớn nhất của năm 1971.

Đề đến đáp công trình đó, tất nhiên cả Mỹ lẫn Trung cộng sẽ ủng hộ chánh phủ Hồi và chỉ viện đỡ

đào cho tổng thống Yahya Khan, dù rằng trong 5 tháng qua, quân đội của Yahya Khan đã tàn sát 200 ngàn dân Đông Hồi, khiến cho 6 triệu người phải di cư tỵ nạn.

Trung cộng, vua sách động của thế giới thứ ba, sẽ bỏ rơi 30 ngàn quân du kích Đông Hồi, dù những người này tự nhận là «mác xít» và «mao ít». Trong khi đó thì Hoa Kỳ sẽ tiếp tục chờ vớ khi sang cho chánh phủ Yahya Khan lấy cớ rằng giao kèo chuyển chỗ ở được ký từ lâu rồi, trước khi xảy ra các cuộc tàn sát phi nhân ở Đông Hồi.

Cả thế giới Tư Bản và Cộng sản cùng im lặng đồng lõa với chính sách diệt chủng của Yahya Khan mà chánh phủ của ông Trương này đã từng dự tính có thể giết 2 triệu dân Đông Hồi để trừ hết mầm mống phản loạn.

Nhưng khát vọng lập một quốc gia ly khai của 70 triệu người dân giống Bengali liệu có thể bị tiêu diệt bằng bạo lực của chính phủ Hồi Quốc không? Chính sách tàn sát đã man có làm chết được tinh thần chiến đấu của dân Đông Hồi, hay chỉ nung nấu cho nó âm mưu chạy lâu dài hơn?

Các nhà báo ngoại quốc nghe ngóng tin tức từ Đông Hồi đã trả lời rằng: Không!

Bạo lực sẽ sinh ra hận thù và hận thù lại để ra bạo lực.

Phong trào du kích của dân Đông Hồi mỗi ngày một củng cố cho mạnh mẽ hơn, dù họ phải mang trứng ra chọi với đá. Họ đã hoạt động tích cực để chứng tỏ ý nguyện lập quốc của họ vẫn còn sống. Quốc gia đã viện trợ cho đám quân Mukti Bahini đó cả vũ khí lẫn lương thực là Ấn Độ, nước thù địch của Hồi Quốc.

Trong tháng qua, quân du kích đã phá hoại và khủng bố khắp nơi, các nhà máy bị đặt mìn. Cầu cống bị giật nổ tung. Các đoàn quân Hồi bị đột kích. Xe lửa bị phá hoại. Phần lớn các vụ phá hoại đó xảy ra ở gần biên giới Ấn Độ. Nhưng ngay thủ phủ Dacca của Đông Hồi các biên giới 90 dặm cũng không tránh khỏi bị khủng bố.

Nhà máy điện ở Dacca đã bị đặt chất nổ khiến cả thành phố đắm chìm trong bóng tối.

Đồ dầu vào lửa, quân đội chánh phủ Tây Hồi vẫn tiếp tục chính sách tàn sát dã man. Đối lại với các vụ khủng bố của du kích quân chính phủ cũng khủng bố. Thí dụ, họ đã ném lựu đạn vào một đám đông đi coi chiếu bóng ở Dacca khiến 1 người chết và 14 người bị thương để cảnh cáo dân chúng không chặn tập hợp để đóng thuế.

Tại thị xã Khualna, quân du kích mới hạ sát hai người làm tay sai cho quân chánh phủ. Cả hai người đã nhận được «lá thư đỏ» cảnh cáo từ một tuần trước. Họ được quân đội bảo vệ chặt chẽ, cấp cho cả hộ vệ viên, nhưng vẫn bị quân du kích giết. Một người là Abdul Hamid Khalma bị giết giữa ban ngày. Người kia là Ghulam Sarwar Mullah bị quân du kích đeo mặt nạ tấn công tận nhà, giết hết lính hộ vệ, rồi chặt đầu Sarwar mang đi.

Trả đũa vụ Sarwar bị giết, người ta nói rằng sáng hôm sau, có 17 xác du kích quân nằm phơi tại nhà ga xe lửa. Tất cả đều bị trói tay ra sau lưng, và bắn chết. Mười bảy cái xác phơi đó suốt 24 giờ để cảnh cáo dân chúng.

Cũng vậy, sau khi một cây cầu ở phía bắc thủ phủ Dacca bị giật sập, quân chánh phủ đã triệu tập dân các làng lân cận, bắn chết một số người làm gương, và bắt giam một số người khác.

Nhưng liệu bạo lực có thể dập tắt được lửa thù hận của con người hay không? Lịch sử nhân loại mấy ngàn năm nay đã chứng tỏ rằng không. Và đạo quân Tây Hồi sẽ không làm sao dân áp nổi phong trào du kích của dân Đông Hồi, được 70 triệu dân hưởng ứng, du hiện nay họ còn rất yếu ớt.

Trong khi Mỹ và Trung Cộng đang bắt tay nhau, làm ngơ cho chánh phủ Yahya Khan đàn áp, thì Nga Sô và Ấn Độ đầu có chịu ngồi yên. Súng đạn Nga sẽ chọn nhau với súng đạn Mỹ—Tà-1



Á CHÂU

Kỹ nghệ cờ bạc phát triển?

Ở VN mấy năm nay người ta vẫn xôn xao về chuyện mở Casino. Mới tuần trước, có tin chánh phủ sẽ tập trung các «sở nách bạc», các ổ mại dâm và nhà tẩm hơi. Nhưng sau đó bộ Xã Hội đã cực lực cải chính, Kỳ bầu cử Tổng thống sắp tới, chánh phủ của Tổng thống Nguyễn văn Thiệu không đại chi đi một nước cờ gây nhiều sóng gió như vậy!

Trong khi đó thì tại các nước Á Châu khác, người ta đã thực tế nhận ra rằng cờ bạc là một kỹ nghệ, và nền kỹ nghệ khai thác máu đỏ đen này mang lại lợi tức rất nhiều cho người quốc gia.

Khắc khổ thì ở đâu cho bằng Đại Hàn. Vậy mà ba năm nay chánh phủ Đại Hàn đã cho mở 4 sòng bạc. Bốn nhà Casino này cung cấp hàng năm một số thuế 2 triệu Mỹ Kim. Thử tính ra tiền Việt Nam gần 800 triệu bạc này tương đương với ngân sách của viện Đại Học Saigon (799 triệu cho năm 1971).

Tại thủ đô Djakarta của xứ Indonesia ngân sách của thủ đô thu được 6 triệu Mỹ kim trong năm qua nhờ kỹ nghệ cờ bạc. Số tiền đó lớn bằng một phần ba ngân sách của ông Đô trưởng, trung tướng Ali Sadikin. Djakarta đã cho phép mở ba nhà Casino và ngoài ra còn các máy đánh bạc, trường đua ngựa, xổ số của đô thành v.v... Tại nhà Casino Pix, tọa lạc ở tầng thứ 13 của một siêu thị bách hóa, khách hàng có thể cời áo vét và cà vạt, mặc đồ thể thao để đánh bài cho thoải mái. Nhưng đặc biệt trong sòng bạc này, cấm bán rượu, không có vũ thoát ý, không có ca nhạc.

Ông đô trưởng Djakarta đã phát biểu ý kiến: Về chánh sách cờ bạc của ông: «Thả rằng để chánh phủ thu thuế còn hơn để bọn an cướp chúng nó thu tiền sâu lỗ

Trong năm năm qua kể từ ngày chính thức cho mở sòng bạc, tướng Sadikin đã dùng tiền thuế đó để chỉnh trang được 750 ngôi trường, sửa sang các con đường đầy ổ gà và đặt thêm chiều dài hiệu đi đường. Không biết ở Saigon ta, số tiền thu của (trường đua Phú Thọ đã được dùng vào việc chi? Liệu khi các sòng bạc được mở công khai thì tiền thuế có bị rơi vô túi các ông lớn hay không?

Tại các đô thị khác ở Á châu, nghề cờ bạc cũng mở mang trông thấy.

Một công ty Hoa Kỳ ở Hồng Kông, hãng Continental Consolidated Ltd đã đứng cái mở các Casino ở Đại hàn và Mã lai. Hiện công ty này đang có nhiều dự án lập sòng bạc ở các nơi khác: Lào, Mã lai, Phi luật tân, và ngay cả Népal, với thánh địa Katmandu của dân hippy thế giới cũng đều sắp mở sòng bạc cả.

NHẬT BẢN

cũng áp lực Mỹ!

Chánh phủ Nhật mới cải tổ toàn diện, dù rằng thủ tướng E. Sato, 70 tuổi vẫn cầm quyền bình, và trở thành vị thủ tướng cầm quyền lâu nhất của Nhật bản từ thời hậu chiến.

Nhưng vị ngoại trưởng Aichi đã được thay thế bằng ông Takeo Fukuda, 66 tuổi, trước kia đã giữ chức Bộ trưởng Tài Chánh, ông Fukuda cũng là chánh khách lầy lừng có hy vọng kế vị ông Sato trong đảng Tự Do Dân Chủ.

Một mục tiêu của vụ cải tổ vừa qua là: để gia tăng tình hữu nghị với Huê Kỳ, tránh mọi sự nứt rạn.

Điều đó có lý do thực tế: Từ mấy tháng nay liên lạc kinh tế giữa Mỹ và Nhật đã xuống thấp chưa từng thấy, và điều đó bất lợi cho Nhật. Ông Fukuda cảm thấy mối nguy kinh tế ảnh hưởng đến liên hệ chánh trị, và nhà tài chánh này sẽ sửa chữa lại.

Nguồn gốc xa xa của cuộc khủng hoảng hiện nay bắt rễ từ năm 1965 khi nước Nhật thoát khỏi tình trạng một xứ lệ thuộc Hoa Kỳ để trở thành một cường quốc kinh tế.

Từ địa vị một nước bại trận bị chiếm đóng trong 20 năm. Nhật đã vươn lên ngang hàng với Mỹ, và ít nhất về mặt kinh tế thì Nhật còn chơi trội hơn Mỹ là khác. Dấu hiệu của sự chơi trội đó là cán cân thương mại giữa 2 quốc gia đã nghiêng về phía Nhật. Hàng Nhật Bồn bán sang Hoa Kỳ gồm đủ thứ, từ xe hơi, máy ti vi, gậy, vải vóc, đã nâng cao số thương vụ của Nhật, và mỗi năm hàng Nhật đã thâm trội hơn hàng Mỹ một tỷ Mỹ kim.

Năm nay, người Mỹ lo rằng số bán của Nhật sẽ vượt Mỹ đến 2 tỷ Mỹ kim.

Vì vậy công chúng Mỹ cảm thấy lo ngại. Nhất là các nhà buôn, các nhà kỹ nghệ. Họ đã nói rằng Mỹ bị Nhật phản công và trận thế chiến thứ hai thực ra chưa chấm dứt!

Một điều bất công mà người Mỹ than phiền là trong khi hàng hóa của Nhật được bán tự do ở Mỹ, thì hàng cạnh tranh với hàng Mỹ thì chánh phủ Nhật lại dựng các hàng rào ngăn cản các hàng nhập cảng vào nước Nhật cũng như ngăn cản các nhà tư bản đầu tư vào xứ Nhật.

Vì vậy công luận Mỹ thúc đẩy chánh phủ cần bởi lan song xâm lăng của hàng Nhật Bản, đồng thời áp lực bắt Nhật phải mở rộng cửa ngõ.

Năm 1970, bộ trưởng thương mại Mỹ, ông Maurice Stans đã sang Nhật, ông Stans đại diện quyền lợi các công ty đặt ở miền Nam nước Mỹ, yêu cầu Nhật tự hạn chế việc xuất cảng các tơ sợi hóa học sang Mỹ. Nhưng ông Stans đã bị từ chối thẳng tay. Cuối năm 1970, chánh phủ Mỹ đã lên tiếng than phiền Nhật đồ tràn máy tivi vào thị trường Mỹ. Và cuối cùng, Mỹ phải phản ứng mạnh. Hạ nghị Viện Hoa kỳ đã thông qua một dự luật hạn chế những hàng ngoại hóa nào đã chiếm quá 15 phần trăm thị trường Hoa Kỳ. Dự luật đã thành luật nếu được Thượng Viện Mỹ chuẩn y.

Chánh phủ Nhật cũng như các

doanh nhân xứ này đã cảm thấy tình thế quá nguy kịch, phải tìm phương cứu chữa.

Tháng 6 vừa qua, thủ tướng Sato đã đưa ra một chính sách cởi mở về kinh tế gồm 8 điểm. Đồng thời danh sách các loại hàng bị cấm nhập cảng, từ con số 120 món, xuống 60 món, và sẽ còn xuống tới 40 món thôi, vào tháng 9 này. Cũng bắt đầu từ tháng tám năm nay, một số ngành kỹ nghệ quan trọng ở Nhật sẽ mở cửa cho phép tư bản ngoại quốc được đầu tư vào.

Để làm áp lực với Nhật bản, đầu tháng 7 ngoại trưởng Mỹ đã tuyên bố trước hiệp hội người Nhật ở Nữ Ước rằng «Trong nền ngoại thương song phương giữa hai nước, Nhật Bản không thể đòi hỏi quyền ưu tiên đối với Mỹ được».

Một áp lực khác là thỏa ước Mỹ Nhật trao trả quần đảo Okinawa cho Nhật sẽ cần được Thượng Viện Mỹ phê chuẩn. Chỉ cần 34 phiếu bác bỏ trong số 100 phiếu của các nghị sĩ là các thỏa ước sẽ bị bác. Khi đó thủ tướng Sato ăn nói làm sao với dân Nhật! Vì vậy một chính sách ngoại thương cởi mở hơn phải bắt đầu.

Trong khi đó, bộ trưởng Quốc phòng Mỹ đã bay sang Nhật vào đầu tháng này, với một đề nghị yêu cầu Nhật chia sẻ gánh nặng bảo vệ vùng ĐNA. Nhưng ngoại trưởng Nhật Fukuda nhất định từ chối. Ông nói rằng Nhật không thể đóng góp gì về quân sự để bảo vệ hòa bình thế giới!

Nghĩa là Mỹ vẫn cứ gánh chịu!

Y HỌC

Cà phê gây bệnh ung thư

Ngày nay các y sĩ trên thế giới đã tin chắc rằng việc hút thuốc lá có liên hệ với bệnh ung thư phổi, chứng bệnh nan y mà thế kỷ 20 vẫn chịu bó tay. Gần đây, các nhà

bác học lại vừa khám phá một điều có thể làm tái cả quí vị nhàn nhai khó chịu: Cà phê cũng là một trong các thủ phạm gây bệnh ung thư!

Vừa vừa thôi! Các đấng ông chồng từng bị bà xã cấm hút thuốc lá vì lý do bảo vệ sức khỏe, nay lại thấy nhà bác học tiếp tay với hội phụ nữ liên đới để ngăn cấm các ông cả một ly cà phê buổi sáng nữa thì các ông chịu sao nổi!

Nhưng sự thực các nhà bác học đã tìm ra là «cà phê có liên hệ đến bệnh ung thư ở bàng quang — tức bọng nước tiểu — đặc biệt đối với phụ nữ». (Có thể chứ! Nếu mấy ông bác học đã trừ ếm các ông bắt nhịn thuốc lá, thì cũng phải bắt các bà nhịn bớt cái thú vui uống tách cà phê buổi sáng!)

Bản phúc trình của viện đại học Harvard đăng tải trong một tờ báo y học ở Anh đã tuyên bố nhận xét trên.

Bác sĩ Philip Cole ở Harvard đã đưa ra nhận xét trên sau khi phỏng vấn 445 bệnh nhân bị chứng ung thư ở bàng quang, và so sánh với cuộc phỏng vấn một con số tương đương những người không mắc bệnh. Khi mở cuộc nghiên cứu, bác sĩ Cole chỉ định tìm những liên hệ giữa chứng ung thư bàng quang và tật hút thuốc lá, cùng với các sự bất an do nghề nghiệp của bệnh nhân gây ra. Nhưng trong khi nghiên cứu, bác sĩ Cole cũng hỏi bệnh nhân có uống cà phê hay không. Kết quả cuộc nghiên cứu là những phụ nữ uống từ một ly cà phê trở lên mỗi ngày, thường hay bị bệnh gấp đôi hay gấp ruồi những phụ nữ uống ít hơn hoặc không uống cà phê!

Bác sĩ Cole nhận thấy phụ nữ uống cà phê hay bị ung thư bàng quang 25% nhiều hơn những người không uống. Về mặt tuần tự thống kê học thì con số này chưa cho phép người ta rút ra một kết luận chắc chắn.

Tuy nhiên nếu cà phê gây chứng ung thư cho phụ nữ thì nó cũng chẳng tha đàn ông đâu. Các ông đừng vội mừng. Vì số đàn ông bị ung thư ở bàng quang lớn gấp 4 lần số phụ nữ.

(Xem tiếp trang 54)

CÁNH HOA CHÙM GỜI

Nguyên tác
« THỔ TY HOA »
của QUỲNH DAO

bản Việt văn
LIÊU QUỐC NHÌ



Vô vườn cây, tôi có thể phân biệt được tiếng hát cao vút thanh tao kia từ hướng nào vọng tới. Đôi lúc tiếng hát như ngưng bật, có lẽ người hát đang làm việc, tuy rằng lời ca vẫn bầy nhiều lập đi lập lại mãi, lúc cất lên, lúc ngưng bật, lúc thấp, lúc cao nhưng vẫn đầy vẻ quyến rũ.

Lần theo tiếng hát, bước vào vườn cây, len lỏi một lúc tôi đến vùng sáng hơn, không ngờ giữa chốn âm u như thế này lại có một khung cảnh đẹp như thế, giàn bông giấy màu tím với những cánh hoa lung linh trong gió, bên dưới những chiếc ghế trúc trống không. Tôi đứng đấy lắng nghe. Tiếng ca bỗng ngưng bật, chung quanh không một bóng người, trước mắt chỉ là những hàng cây xanh với những chấm đỏ nơi đầu cành.

Vượt qua giàn cây, đưa mắt lục lọi khắp nơi chỉ thấy hoa và lá. Tôi ngồi xuống ghế tựa suy nghĩ mông lung và lắng tìm tiếng hát, chỉ nghe tiếng xi xào của gió, tiếng chiu chít của vài con chim sẽ đang đùa vui, ngoài ra không còn một tiếng gì khác. Tôi có cảm giác như mình đang bị chọc phá, bực tức ngẩng đầu lên, tôi la lớn:

— Ê! Có ai trong này không?

Tiếng hỏi của tôi như tan biến đi trong gió. Đứng lặng một lúc, vẻ yên lặng chung quanh như hơi khác thường, tôi không thấy an tâm lắm. Mùi hoa nồng nàn làm tôi như say như dại, dáng hoa

trước mặt làm tôi nghĩ mông lung, quay mình lại tìm con đường lúc này đã qua tôi muốn ra khỏi vườn cây này, khi vừa bước được mấy bước thì tiếng hát khi này lại cất lên:

Hoa phi hoa, Vụ phi vụ
Nguyệt bán lai, thiên minh khứ
Lai như xuân mộng bất đa thời
Khí tựa triều vân vô thỏa xứ

Tựa theo những câu cuối của bài hát, tôi chạy nhanh vào vườn cây, đứng dừng lại, tôi đã bắt gặp bóng dáng người đang hát

À đang khom người trước gốc tùng, lưng quay về phía tôi, bên cạnh có bình tưới hoa và cây cuốc, ả vừa nhỏ cổ vừa hát, có lẽ vì chú tâm vào công việc nên không nghe cả tiếng bước của tôi, đến cạnh nhìn dáng ả. Thân thể gầy ốm trong chiếc áo hoa Đài Loan, đầu tóc búi theo kiểu xưa, nhìn cách ăn mặc, tôi đoán ả thuộc về loại người làm trong nhà. Đứng dừng lại, tôi la lớn:

— Hừ!

Tiếng «hừ» thật lớn của tôi vẫn làm cô ả bất động. ả tiếp tục ca hát như không nghe thấy. Tôi ngạc nhiên nhìn ả, bỗng nhiên tôi như khám phá thấy một điều gì không phải? Đúng rồi, mái tóc bạc! nếu là con gái thì tóc sao lại bạc như thế, không thể nhìn được tính hảo kỳ, tôi bước vòng qua cội cây, đến trước mặt ả la to: «Hừ!»

Lần này thì ả đã chịu ngưng tiếng hát, ngừng đầu nhìn lên, tôi chăm chú nhìn gương mặt ả lung, đó là một bà già, nhưng gương mặt như tiếng hát ngưng một cách hết sức búp bẻ, nạc dù vết nhăn mang đầy trên mặt nhưng vẫn không che được đôi mắt tròn xoe của đứa bé lên ba. Bà ta nhìn tôi với đôi mắt ngờ ngác, miệng há hốc như trẻ thơ. Đầu sao đi nữa gương mặt này cũng mang nét đặc biệt không khiến cho người ta ghét được, tôi thử nhìn ả cười hỏi:

— Ngồi vườn này do tay bà chăm sóc đấy ư?

Ả ngồi dậy, tương người lùn, chỉ cao đến mi mắt tôi, chăm chú nhìn tôi không đáp mà chỉ điểm nụ cười ngờ nghệch trên môi.

— Bà ca hay quá! Tôi nói vì nụ cười của ả làm tôi cảm thấy thân thiện.

Ả vẫn cười không nói, nụ cười đơn sơ không làm người nghĩ ngờ hậu ý hay khinh miệt. Nhưng mà đã hai câu nói của tôi không được đáp ứng khiến tôi hơi cụt hứng. Đánh bạo, tôi nghĩ rằng hay là mình nên tự giới thiệu trước hay hơn.

— Tôi là người mới đến gia đình giáo sư La Nghị ở, tôi tên là Mẫn Ưc My.

Ả vẫn cười, nụ cười giống như bức tượng Phật, lời nói của tôi như lọt xuống biển không một tiếng dội nhỏ. Tôi không vui lắm, tại sao tất cả mọi người trong nhà họ La này lại đối xử với tôi tàn nhẫn thế, bàn tay thân thiện của tôi đưa ra không được một ai bắt lấy. Quay đầu lại, tôi hơi giận:

— Tôi buồn cười lắm phải không? Bộ tôi thiếu mất một con mắt, một chiếc mũi hay sao mà bà nhìn tôi cười dữ vậy?

Có lẽ lời nói của tôi làm cho ả ngỡ ngàng, ả cúi đầu xuống, rồi lại khom lưng tiếp tục nhỏ cỏ, không thèm nhìn tôi. Sự lãnh đạm của ả làm cho tôi ngại ngùng, hờ ơ, tôi cần lấy ngón tay cái, ngăn người suy nghĩ xem có nên thu xếp đồ đạc trở về Cao Hùng hay không. Bà hiệu trưởng họ Lâm tuy nghèo, không thể mang đến cho tôi một cuộc sống đầy đủ nhưng thành thật và gần gũi hơn, có đủ tình cảm của một con người còn đủ tìm oc.

Đang lúc tôi ngẩn người ra suy nghĩ, thì Gia Gia bỗng ngược lên nhìn tôi, nụ cười vẫn điểm trên môi, tay chỉ về phía cây tùng, nói từng tiếng một:

— Sắp nở hoa rồi đấy!

Tôi kinh ngạc, sắp nở hoa rồi? Mà cái gì sắp nở hoa đây chứ? Nhìn theo hướng tay, tôi thấy trên thân cây tùng có một loại dây leo không lá màu vàng, trên có điểm những nụ hoa rung rinh trong gió một cách tội nghiệp. Tôi bỗng thấy thích thú, phần vì ả đã nói chuyện với tôi, phần vì chuỗi nụ hoa kia tạo cho tôi một cảm giác thú vị, dùng tay vuốt nhẹ nụ hoa màu trắng sữa, tôi vui sướng hỏi:

— Thế hoa này tên gì đây?

Ả ngơ ngẩn nhìn như lời nói của tôi là tiếng Mông cổ không bằng.

— Hoa sắp nở rồi! ả lặp lại, đoạn đứng dậy đưa tay sờ lấy giấy leo đang bị tia sáng rọi vàng— Sắp nở hoa rồi, khi gió lên lá bắt đầu rụng thì hoa sẽ nở. ả lại ngẩng lên nhìn trời với tất cả sự chú tâm— Khi gió lên, lá bắt đầu rụng thì hoa sẽ nở. ả lặp lại,

Tôi ngạc nhiên: Tại sao phải đợi đến lúc gió lên?

Ả không đáp, nhìn tôi ngờ ngẩn, một lúc sau ả nói

— Cô có thấy không?

Tôi ngẩn người — Thấy gì?

— Hoa sắp nở rồi. ả chỉ lên cây tùng.

Tôi chăm chú nhìn ả, người đàn bà này sao lạ vậy? Hình như có một cái gì bất thường? Tôi nghĩ mông lung. Trong lúc tôi đang ngẩn người nhìn ả, và khi ả nhìn tôi cười dại, thì từ trong lùm cây một bóng người bước ra, đó là Từ Trung Đan, gã thanh niên đã đưa tôi vào ngôi nhà họ La này. Quần áo vẫn xộc xệch, tay cầm một quyển sách dày, thái độ hết sức tự nhiên hần bước về hướng tôi, nụ cười nở trên môi, gật đầu chào tôi:

— Chào cô Mẫn,

— Dạ, không dám chào Từ tiên sinh. Tôi gật đầu lại.

Hần lại quay sang bà lão gật đầu: Chào Gia Gia. Đoạn bước đến đưa tay vỗ lấy vai bà lão như vỗ về trẻ nít — Sao? Hoa nở chưa?

Gia Gia vui vẻ — Hoa sắp nở rồi!

— Ô! Trung Đan có vẻ vui sướng — Hoa sắp nở thật rồi, năm nay nở sớm hơn mọi năm. Hạn lại quay sang hướng tôi: Có Ưc My đi dạo với tôi trong vườn nhé?

— Vâng ạ. Tôi đáp.

Chúng tôi thả bộ trong rừng cây. Trung Đan nói:

— Cô đừng bỏ công chuyện trò với Gia Gia, bà ta hơi khật khùng, không biết gì hết.

— Ô. Tôi ngạc nhiên.

— Nhưng đừng sợ, coi vậy chớ bà hiền lắm không hại ai cả. Trung Đan nói. — Đôi lúc bà ta không có vẻ gì là ngây cả, thí dụ như bà ta thích người khác khen ngợi lại biết ăn mặc sạch sẽ, biết chăm sóc cây cỏ, biết cỏ nào là cỏ dại, còn đầu là mầm hoa, vì vậy có nhiều khi tôi thấy bà ta rất thông minh, biết nhìn người nhìn vật, trí nhớ lại rất khả như bài ca mà bà ta thường hát, không bao giờ nghe nhầm hay ca sai một câu.

Tôi ngạc nhiên, hao kỳ lắng nghe — Ô, thế bà ta là gì trong gia đình họ La này?

— Hình như là một người bà con xa Gia đình giáo sư La đã mang bà ta từ Đại Lục đến đây. Đứng ra bà ấy chỉ là người làm vườn, chăm sóc cả vườn hoa rộng lớn này. Khu vườn này mà tốt tươi đều do sự coi sóc của Gia Gia cả. Đối với cây cỏ bà ta rất nhẫn nại, biết lo lắng và thương xót hoa, Gia Gia biết cả lúc nào thì hoa này, hoa kia nở nữa. Có thấy có lạ không?

— Ôi. Tôi lắng nghe, gật đầu.

— Nhưng có một điều, bà ấy có những ngón từ riêng của bà, thí dụ khi nói gió lên thì có nghĩa là đến mùa giông bão. Gia Gia thích nhất là những sợi giây leo đó, bà ta chăm sóc kỹ như mẹ chăm sóc con.

— Thế dây leo đó tên gì vậy?

— Ô, Trung Đan cười to. Cây cô đối với tôi thật xa lạ, trong khu vườn này có nhiều loại hoa tôi không biết gọi tên, tuy vậy tôi cũng thích nghiên cứu vấn đề lắm, cành dây leo kia... Có có bao giờ nghe đến một loài cây có tên là cây ThổTyHoa chưa?

— Thổ Ty Hoa? Tôi ngẩng lên. Trong thơ cô tôi thường nghe thấy nói đến, như trong thơ Lý Bạch có một bài thơ hay nói về Thổ Ty và Nữ Oa đó.

— Đúng rồi, tôi ngờ rằng loại Thổ Ty là loại dây leo đó, nhưng tôi không chứng minh được chỉ biết có 1 lần tra tự điển tôi thấy sự giải thích về Thổ Ty tương tự loại dây leo này vì vậy tôi gọi nó là Thổ Ty Hoa.

— Tiếc là không có Nữ Oa Thảo ở đây nhé. Tôi cười nói — bằng không thì:

Bá trượng thác viễn tông

Triển cầm thành nhất gia.

Tam dịch!

Cách xa nhau trăm trượng.

Nhờ Tông kết thông gia.

Như vậy thì đẹp biết bao!

Trung Đan quay sang, nhìn tôi thăm dò:

— Cô thích thơ lắm à?

— Cũng không thích gì mấy, nhưng lúc xưa thường nghe mẹ ngâm nên quen tai rồi cũng bị ảnh hưởng phần nào. Nhưng mà bản tánh tôi hồi nào tôi giờ ít khi chú tâm vào một việc, sở thích quá rộng rãi, lại không ưa gò bó, mà thí ca bắt buộc phải để tất cả tâm hồn vào, nên đối với tôi khó khăn quá.

Chúng tôi đi đến cạnh một băng ghế đá, hân hoi:

— Chúng ta ngồi một lát nhé?

Tôi ngồi xuống, hân ngồi bên cạnh, đặt quyền vờ trong nách lên gối, nhìn qua tôi thấy đó là quyền «Phổ Thông Tâm Lý Học»

— Anh học môn tâm lý à? Tôi ngạc nhiên.

— Không phải. Hân đáp. Nhưng mà, vì đối với cái gì cũng thích, nên tôi nghiên cứu chơi cho vui vậy.

Tôi nhìn hân — Thế anh là gì trong nhà họ La này?

— Tôi là học trò giáo sư La Nghị. lúc trước học hết hai năm địa chất sau đó vì thấy quá khó khăn nên chuyển qua học mỹ thuật. Mới tốt nghiệp năm rồi, bây giờ tôi dạy ở trường trung học XX, Giáo sư La nghị mới tôi đến đây ở, sẵn dịp dạy cho Khởi Khởi về luân.

— Khởi Khởi à? Tôi hỏi.

— Đúng vậy. Gã đáp. Khởi Khởi vừa thông minh dễ thương lại siêng học

Nghĩ đến Khởi Khởi, vẻ xinh đẹp tuyệt vời và nét mặt lạnh lùng của cô ta.

— Thế anh ở đây đã bao lâu rồi?

— Khoảng năm ngoài.

Tôi yên lặng nhìn quanh, tia mắt rơi trên bla quyền Tâm lý Học:

— Trong quyền Tâm lý Học này nói gì vậy anh? Tôi hỏi — Nó có thể giúp anh biết được tâm lý người khác hay không?

Trung Đan ôm sách vào lòng, đôi mắt sáng nhìn tôi như cười cợt:

— Biết chứ sao không! Thí dụ như bây giờ tôi có thể phân tích được tâm lý của cô.

— Đầu thử coi. Tôi nói:

Hân nhìn tôi một chập đoạn nói:

— Cô ấy à? Tôi biết cô đang nghĩ trong gia đình họ La này người nào cũng lạ lùng ngoài điều cô tiên liệu, cô lạ lùng về sự kết hợp trong gia đình. Một người cha thô lỗ khó tánh, một người mẹ đau thần kinh, hai đứa con hai bản tính, một bà làm vườn khắt khùng cộng thêm một giáo sư tư gia không ăn lương như tôi. Và cô nghĩ rằng việc cô nhảy vào nhà họ La này ở trọ là một điều thiếu suy xét cẩn thận, đến đây không được ai đoái hoài đến, tự ái bị tổn thương và cô đang suy tính tìm cách để ra khỏi gia đình này trở về chốn cũ thích thú hơn.

Trung Đan nhìn tôi cười, hân hất đầu lên để những sợi tóc trước trán rơi về sau, hỏi:

— Đúng phần nào không cô?

Tôi ngạc nhiên mở to đôi mắt — Ôi! Anh có thể là nhà tâm lý tài ba lắm đấy.

Hân cười to, vui vẻ:

— Nói cho cô biết, sự thật ra việc phân tích tâm lý của cô và quyền Tâm lý học này hoàn toàn không giống nhau. Tâm lý học là một khoa học còn việc thấu hiểu tâm lý của một người lại là chuyện khác. Tâm lý học chuyên môn hơn và có liên hệ mật thiết với y học và sự cấu tạo thể xác của con người. Còn việc tôi phân tích tâm lý của cô được đó là một điều quá giản dị. Một năm trước, khi mới đến đây tôi cũng mang một tâm trạng như cô, và tôi nghĩ rằng con người ở cùng hoàn cảnh sẽ có cùng một tâm trạng, do đó tôi nghĩ cô cũng tương tự...

— Ô thì ra thế! Tôi cũng cười to.

— Giản dị qua phải không cô?

— Vâng, thật giản dị, nhưng mà anh đã làm cách nào thoát được cái cảm giác bị bỏ rơi đó?

Trung Đan nhìn tôi thật lâu, yên lặng một cách kỳ quái, sau đó hân đứng lên chậm rãi nói — Rồi một ngày nào đó, cô sẽ khắc phục được. Nói xong hân lại nhìn ra vườn — Bây giờ tới giờ dạy Khởi Khởi học rồi. Bỗng nhiên, hân đứng lại:

— Có đậu tú tài chưa?

— Dạ đậu chừng một năm nay rồi. Tôi đi học sớm lắm, chỉ tại mẹ bệnh nên tôi không thi vào đại học.

— Thế cô muốn thi không?

Tôi gật đầu.

— Cô muốn học ngành nào?

— Tôi chưa quyết định.

Hân dừng lại thêm một lúc, đoạn cười nói:

— Có có thấy loài người thật lạ lùng không, mỗi người cũng có hai con mắt, một chiếc mũi, một cái miệng nhưng không bao giờ có cùng một khuôn mặt. Mỗi người đều có cùng một cấu tạo về nội tạng, xương cốt, đại não tiểu não thế nhưng không bao giờ có cùng một bản tánh. Ngay cả trí thông minh cũng có sự khác biệt, mỗi người mỗi đáng, trời sanh ra con người không bao giờ có sự trùng hợp. Như giữa cô và Khởi Khởi đều chỉ là những cô gái mười bảy, mười tám tuổi, nhưng cả hai lại hoàn toàn khác nhau.

Tôi cười nói:

— Đó có phải là nguyên nhân khiến anh nghiên cứu về tâm lý học chẳng? Rồi tôi thắc mắc — Thế Khởi Khởi không có đi học à?

— Cô ấy chỉ học đến đệ tam rồi nghỉ.

— Tại sao vậy?

— Tại bệnh phổi hay là bệnh gì khác không biết, cô ấy quá cô độc không thích sống hợp quần vì thế không thích hợp với những sinh hoạt trong trường, mặc dù bệnh phổi đã hết hẳn nhưng cô cũng không còn thích đến trường nữa, niềm vui của cô quá nhỏ bé, lối giáo dục phổ thông không thích hợp với cô ta.

— Nói khác đi, có phải bài vở trong lớp của cô ấy quá kém chàng? Tôi hỏi.

— Đúng vậy, trừ môn hội họa và nhạc ra, bài vở của Khởi Khởi ít khi trên điểm trung bình. Vì vậy trên phương diện nghệ thuật, cô tỏ ra là một thiên tài lãnh hội rất nhanh chóng. Đàn piano cũng rất giỏi, đối với những người có thiên tài như vậy, nên giáo dục phổ thông chỉ tỏ làm hư bết tài năng mà thôi.

— Anh có vẻ bất bình cho cô ấy lắm.

— Đúng vậy. Trung Đan suy nghĩ một lúc đoạn nói — Đó là một cô bé thiên tài, rất dễ thương.

Tôi nghĩ đến Khởi Khởi, không ai lại không nói là cô ấy dễ thương. Đẹp là một lợi thế. Thương để thật lạ lùng, cũng là người có lòng mảy, mắt, mũi thế mà còn phân biệt đẹp xấu làm chi? như chợt nhớ điều gì, hân nói:

— Ô! Tôi phải đi đây, cô có thể tiếp tục 1 mình đi dạo, vườn cây này vừa mát vừa có gió. Thôi tạm biệt cô nhé.

Trung Đan bước về phía cửa vườn, hân quay đầu lại cười thật tươi — Cô thông minh lắm nói chuyện với cô thật thích thú.

Tôi ngồi lại, nhìn chiếc đang cao gầy của hân

khua đi trong lùm cây, hai tay ôm lấy gối, tựa lưng vào thân cây không rõ tên, tôi suy nghĩ mông lung. Gió từ trong vườn cây thổi nhẹ làm rớt vài chiếc lá trên vảy, tôi lượm lên một tấm lá xanh nhạt hình quả tim có mùi thơm nhẹ, cầm chiếc lá sát nhẹ lên mũi, tôi thích thú. Có tiếng chân người nhẹ bước về phía tôi. Tôi quay đầu sang, thì ra là Gia Gia, ở đứng cạnh có vẻ chăm chú ngắm lấy tôi, đôi mắt không còn ngây dại nữa, đôi mắt đó đăm đăm nhìn như đang cố tìm về một dĩ vãng nào đó. Tôi vỗ nhẹ ghế, thúc dục ả:

— Ngồi đây chơi, Gia Gia?

Nụ cười khờ khạo lại nổi lên, rồi ả xoay lưng bỏ đi, vừa đi miệng lại vừa lẩm nhẩm cái gì tôi chỉ nghe thấy những tiếng đứt đoạn không rõ:

— Bà ấy nói bà thích... kêu tôi chăm sóc hoa... bà nói tôi với mọi người như nhau cả... nếu không chăm sóc... sống không được...»

Tôi vẫn cô độc ngồi đấy, đồng hồ trên tay chỉ gần mười hai giờ. Đứng dậy, phủi những chiếc lá trên áo, tôi bước ra khỏi vườn hoa. Ánh nắng nóng bỏng chiếu xuống vườn, những cánh hoa màu sắc rực rỡ giương thẳng cánh hứng lấy tia nắng. Tôi đến cạnh bồn hoa, ngắt lấy nụ hoa màu lam đang hé nụ, tuy không biết tên nhưng vẻ nhỏ nhắn của nó mang một sắc thái kiêu sa, tôi cầm hoa trên tay bước lên bậc tam cấp, mở cửa kính bước vào phòng.

(CÒN TIẾP)

PHONG NGŨA

Ghê chốc, lở loét, gãi tới đâu ăn lan tới đó
Không phải thoa phết sài ngoài da mà hết
uống: **Giải phong Sát Độc Hoàn**

ÔNG TIÊN
GẦN 40 NĂM DANH TIẾNG



Hỏi các tiệm thuốc Hoa—Việt (có bán lẻ)
Nhà thuốc ÔNG TIÊN
Phủ Lâm—CHOLON—KNBYT số 3—9-5-63

ĐỜI MUÔN MẶT • ĐỜI MUÔN MẶT

CHÍNH TRỊ

Đảng phái và cuộc bầu cử Hạ Viện

Với cuộc bầu cử Hạ nghị viện vào tháng 8 tới đây, một lần nữa, sinh hoạt chính trường tại Miền Nam lại rộn rịp hẳn lên. Đây là một cơ hội để các chính đảng có thể bước vào tòa nhà lập pháp nếu được sự hậu thuẫn của nhân dân, và đây cũng là một dịp để các chính đảng tự chứng tỏ trước nhân dân sự bất lực và yếu kém của mình, như hầu hết các chính đảng đã từng cho thấy trong những năm qua.

Điều đáng nói trước tiên là trong kỳ bầu cử năm nay, việc miễn đóng tiền ký quỹ 50 ngàn đồng cho các ứng cử viên do các chính đảng giới thiệu đã bị loại bỏ. Tất cả các ứng cử viên không phân biệt cá nhân tự ra ứng cử hay người của một đoàn thể chính trị đều phải đóng cả. Đây là một điều khoản khắt khe nhưng có lẽ khi soạn luật bầu cử các nhà làm luật đã nghĩ rằng những cá nhân có uy tín còn giá trị hơn người của những đảng phái. Điều này đã được chứng minh trong kỳ bầu cử các hội đồng nam vừa qua khi mà một đảng kỳ cựu như Đại Việt Cách Mạng đã phải đại bại trước khối cử tri hầu như rất tuân lệnh của mấy thầy trong cuộc chạy đua vào Hội Đồng Thị Xã Huế, đại bại ngay trên chính địa bàn hoạt động của mình.

Tuy nhiên, mặc dù hoàn cảnh không thuận lợi và khả năng bị giới hạn, nhưng các đảng phái cũng đã chứng tỏ một cố gắng đáng kể trong việc đưa người ra ứng cử Hạ viện năm nay. Hầu như tất cả các chính đảng đều có mặt trong cuộc chạy đua kỳ này và tùy theo thực lực và phương tiện sẵn có của mỗi chính đảng mà số người ra ứng cử của mỗi đảng nhiều hay

ít. Chẳng hạn lực lượng Đại Đoàn Kết đã đưa ra khoảng mười ứng cử viên trên toàn quốc. Phong Trào Quốc Gia Cấp Tiến đưa ra gần năm mươi người. Trong lúc đó đảng Công Nông với phương tiện hùng hậu đã có tất cả khoảng bảy mươi ứng cử viên.

Vấn đề quyết định ra tranh cử của các chính đảng hầu hết đều giống nhau. Chính Ban Chấp Hành Trung ương của mỗi đảng sau một hay nhiều phiên họp đã đi đến quyết định có đưa đảng của mình ra tranh cử hay không. Nếu quyết định tranh cử được thông qua thì tùy sự sắp đặt nội bộ của mỗi đảng mà số ứng cử viên do mỗi đảng đưa ra sẽ nhiều hay ít, ưu tiên được giành cho các cán bộ từ trung ương hay tại địa phương. Một nhân vật cao cấp của một đảng có đưa người ra tranh cử kỳ này đã cho biết như sau !

«Quyết định đưa đoàn thể của chúng tôi ra tranh cử kỳ này là do Ban Chấp hành Trung ương quyết định. Nhưng chúng tôi giành cho Ban Chấp hành địa phương như Thị Bộ, Tỉnh bộ, Quận bộ những quyền hạn rất rộng rãi trong việc giới thiệu ứng cử viên. Các cán bộ của chúng tôi tại trung ương chỉ ra ứng cử tại nơi nào không có người của đảng bộ địa phương hoặc tại địa phương nào không có người đủ điều kiện ra ứng cử».

Tuy vậy, có một đảng đã bị nạn tranh chấp giữa hai ứng cử viên do trung ương và do địa phương đề cử cạnh tranh với nhau ở một tỉnh !

Chiến thuật ứng cử cũng thay đổi tùy từng đảng. Có đảng chỉ vận dụng một ứng cử viên cho mỗi đơn vị bầu cử, trong khi một vài đảng khác đưa ra hơn một ứng cử viên tại một số đơn vị bầu cử. Chiến thuật này ngoài mục đích khai thác triệt để lợi thế tại một vài địa phương của một vài chính đảng để cố gắng đưa một số tối đa đảng viên vào Hạ viện, còn nhằm chia

phiếu đối phương để ít ra cũng có một đảng viên được đắc cử dân biểu. Đây là trường hợp của Đại Việt Cách Mạng đảng tại mấy tỉnh địa đầu giới tuyến và của một vài đảng khác như Cấp Tiến, Công Nông...

Về vấn đề phương tiện để tranh cử thì hầu như tất cả các chính đảng Việt Nam không có đủ phương tiện tài chánh để đài thọ chi phí vận động cho các ứng cử viên do đảng đưa ra. Một ứng cử viên thuộc lực lượng Đại Đoàn Kết cho biết : «Tất cả anh em ứng cử viên chúng tôi mỗi người đều phải tự bỏ tiền túi ra hết. Đảng chỉ yểm trợ về tinh thần và một phần nào đó về nhân sự mà thôi».

Trong tình trạng đó nhiều cuộc mua bán chính trị đã xảy ra trong mùa bầu cử. Một vài cá nhân có nhiều phương tiện tài chánh đã hối hã gia nhập các đảng chính trị để nhờ sự ủng hộ tiền bạc dồi dào, có thể hưởng được các lợi điểm về uy tín và khả năng nhân sự của chính đảng hầu được đắc cử dễ dàng.

Trong lúc đó cũng có một vài đảng có đầy đủ phương tiện hơn nên triển vọng thắng cử cũng sáng sủa hơn một số các đảng khác. Theo một nguồn tin thân cận từ giới lãnh đạo đảng Công Nông thì trong cuộc tranh cử năm nay, anh Tâm Nhà Kiếng có thể sẽ yểm trợ một phần tài chánh cho các ứng cử viên gà nhà. Nhưng nói chung thì phương tiện cá nhân vẫn giữ vai trò chính yếu.

Tóm lại, trong cuộc bầu vào Hạ Nghị Viện năm nay, cũng như trong các cuộc bầu cử vừa qua, đảng phái chính trị tại Miền Nam vẫn chưa thực sự nắm giữ được vai trò quyết định. Đảng phái vẫn chưa gây được hào hứng trong cuộc sinh hoạt chính trị quốc gia. Với phương tiện nghèo nàn, khả năng rời rạc, và một hậu thuẫn hơi hợt của quần chúng, chắc chắn các đảng phái sẽ không thu

được nhiều kết quả trước những ứng cử viên tài phiệt, những ứng viên do khối tôn giáo đưa ra hoặc những ứng cử viên thân chính quyền. Hơn nữa, với những phương tiện tranh cử cá nhân, những sự kết hợp nhất thời vì quyền lợi riêng tư hơn là quyền lợi của tập thể, không ai có thể bảo đảm được rằng một khi đã đắc cử vào tòa nhà lập pháp các vị dân biểu đảng phái sẽ còn trung thành với chính đoàn thể của mình.

ANH ĐIỀN

THI CỬ

Sự thật vụ bê hụi Cần Thơ

Lúc 2 giờ đêm 12 rạng ngày 13-7 một số người đã mò vào bê nằm nữ giám khảo tại Trung Tâm Phan Thanh Giản Cần Thơ.

Khúc phim bê hụi.

Vào giờ nói trên năm nữ giám khảo vẫn còn thao thức chưa ngủ được.

Phòng của năm vị nữ giám khảo này là một phòng học mà cửa sổ lại không có then cài. Một trong năm vị nữ giám khảo này may mắn có chồng cùng đi chấm thi nên đã nhờ người chồng lấy kềm buộc cánh cửa sổ lại. Đang thao thức bỗng một vị khám phá được nhiều tiếng động khả nghi. Hướng mắt về chiếc cửa sổ thì thấy những sợi kềm di động và từ từ buong lỏng hai cánh cửa sổ. Vị nữ GS đang hăng và làm bộ ho để dọa kẻ bất lương. Thay vì hoảng sợ và bỏ chạy khi thấy người trong phòng còn thức thì những kẻ «ăn đêm» này như bị kích thích bởi tiếng ho và tiếng hăng của người khác phải nên càng hành động nhanh nhẹn hơn. Một đầu giây mừng (màn) của vị nữ giáo sư mào vào cửa sổ bị giật đứt, và cuộc đối thoại bắt đầu :

— Ai đó ?

— Im đi thì người ta còn làm nhẹ nhẹ, nếu la lên thì người ta sẽ làm cho... tét luôn.

Hốt hoảng vị nữ giám khảo báo động cho các bạn cùng phòng :

— Chị em ơi, có kẻ lạ mặt !

Kể đó cả năm vị nữ GS tổng

cửa chạy ra ngoài kêu cứu với các nam đồng nghiệp. Kể gian bỏ chạy. Cả trung tâm tỉnh giấc.

Bị mất trộm mới rào dậu

Sau khi kẻ gian cao bay xa chạy ông chủ tịch hội đồng của Trung Tâm PTG mới nhờ người lấy đinh và búa đến niêm phong hai cánh cửa sổ. Ông cho người đến tòa tỉnh báo cáo thì được giới chức trực đêm cho biết quan sáu (Đại Tá) bận... ngủ.

Nhà nước : im lặng

Sáng hôm sau, các giám khảo chờ đợi nhà nước Tây Đô tới hỏi thăm... xã giao.

Tám giờ : có lẽ giờ này các giới chức hành chánh địa phương còn bận... cà phê cà pháo.

Chín giờ : có lẽ họ phải vào sổ để giải quyết những vấn đề hỏa tốc diệt Cộng cứu nước. Mười giờ vẫn không một ma hành chánh nào đến. Và cứ thế niềm hy vọng của các vị GS tàn dần theo ánh sáng mặt trời của Tây Đô. Nghĩa là sau vụ bê hụi xảy ra tại Trung học PTG, một trường lớn nhất tại Tây Đô, không một giới chức hành chánh nào đến hỏi thăm. Tệ hại hơn nữa là nạn nhân của vụ bê hụi lại là những nhà giáo đi chấm thi cần được kính trọng vì thiên chức của họ.

Quá tức lòng, các GS giám khảo cùng với vị GS chủ tịch hội đồng của Trung Tâm mới họp nhau bầu một ủy ban gồm 8 GS để tố thái độ.

Ủy ban đã thảo một bản thỉnh nguyện và đánh một công điện gửi về cho Nha Khảo Thi. Trong công điện có cả câu hăm dọa lắt bủ và tục tữ của một thị dân Cần Thơ. Trong bản thỉnh nguyện có đoạn xin được dời hội đồng chấm thi PT Giản về Saigon vì chính quyền Cần Thơ không bảo đảm được an ninh cho giám khảo. Có lẽ được sĩ Ngô khắc tỉnh vì mới về bộ Võ Rung, chưa «tỉnh» tức «khắc» nên các GS nạn nhân chờ đến 48 giờ sau nghĩa là qua đến ngày thứ tư 14.7 mà Nha Khảo thi cũng như Bộ chưa có một phản ứng nào nên buộc lòng các GS phải tự bảo vệ an ninh lấy cho mình bằng cách bỏ về gần chính quyền trung ương để mong hưởng được tí an ninh cóm.

Đây, Trung Tâm Khảo Thi !!!

Được biết Trung Tâm Khảo Thi Tú Tài I ban B đặt tại Trung học Phan Thanh Giản Cần Thơ là một trong những Trung Tâm lớn ở Tây Đô. Trung Tâm lớn thứ hai đặt tại Trung học Đoàn Thị Điểm dành cho ban A, Ngoài hai trung tâm lớn ấy còn nhiều Trung Tâm nhỏ khác dành cho các ban C,D đặt rải rác tại các trường Tiểu học Tây Đô. Cơ Sở Trung Học PTG còn lớn hơn cả trường ốc của Trường Petrus ký Saigon. Để bảo đảm an ninh cho một khu vực rộng lớn như thế và cho hơn 300 giám khảo và giám thị, nhà nước Tây Đô chỉ cấp có một tiểu đội, theo lý thuyết là 11 người, còn thực tế thì... sức mấy mà kiểm soát quân số !

Những kẻ đã mưu toan bê các nữ giám khảo nếu không thuộc tiểu đội an ninh thì cũng phải quen biết với các đội viên của tiểu đội ? Vì theo sơ đồ cửa sổ phòng học dùng làm phòng ngủ của các nữ giáo sư đối diện với vọng gác ngay cửa ra vào của Trung Tâm, và vào 2 giờ sáng nếu kẻ gian không được sự đồng ý của lính gác thì thế nào cũng bị hỏi thăm sức khỏe.

Nằm đất, khỏi tắm rửa !

Với hơn 300 vừa giám khảo (200) vừa giám thị chính quyền chỉ cấp cho một căn phòng đủ sức chứa 300 người với vốn vốn 20 chiếc giường sát của Tây để sót lại trong các nhà thương... bị Mỹ thái ra. Còn 270 giáo chức khác thì ráng mà ngủ bụi ngủ bờ. Dầu có nhĩa an để mười phòng ngủ cũng không còn lấy một chỗ trống vì có hàng ngàn giáo sư tập trung về Tây Đô trong mùa thi. Năm nữ giáo sư thuộc Trung tâm PTG thì được dành cho một phòng cạnh cổng ra vào mà giường chỉ là những bàn ghế học trở đầu lại. Muốn có một manh chiếu rách thì mỗi giáo sư phải trả 100 ti. Các GS bị tước mất quyền «yêu nước» vì tại Trung tâm PTG không có lấy một giọt nước.

Chủ tịch Trung tâm PTG thấy cảnh bị đất như vậy nên mới kêu cứu đến báo chí. Hai hôm sau, khi đọc báo, quan đầu tỉnh mới giật

minh. Quan bên cho một số tù nhân đến quét dọn và ra lệnh cho Hiệu trưởng mở thêm hai phòng mới xây cất cho GS dùng làm nơi tạm trú. Quan Sáu cũng còn ưu ái cho kéo đến hai xí tọc nước, nhưng chỉ để làm cảnh vì bên trong trống rỗng không có lấy một giọt nước. Các GS bên lấy 1 tờ giấy trắng to tở bố và kẻ lên mấy chữ: «Xi tọc làm cảnh! cảm sớ mớ!» Tù nhân cũng còn mang thêm đến cho GS khoảng 50 chiếc giường nữa. Bớt đi được 50 GS nằm đất. Liệu sự tôn kính của thí sinh đối với giáo sư của họ có giảm đi khi chính mắt họ thấy GS của họ lều lốc trên một manh chiếu rách bên vỉa hè nhà trường? Các em học sinh sẽ nhìn giáo sư của các em bằng cặp mắt thế nào khi biết rằng trước khi vào lớp coi thi, các thầy cô đã không có lấy một miếng nước để súc miệng rửa mặt.

Kỳ thi Tú Tài I đã xong, kỳ thi Tú Tài II sắp mở lại.

Ồi nổi lòng các giám khảo sắp ra đi thi hành công tác thi vụ!

VŨ HÀ Giáo Sư.
(331 THẠ SAIGON)

VĂN HÓA

Nhất Linh dưới mắt Dương Kiên

Ngày song thất mỗi năm, người ta dễ dàng nhớ đến hai sự kiện: ngày khai sinh chế độ Ngô đình Diệm và ngày vĩnh biệt cuộc đời của nhà văn Nhất Linh. Nhưng chế độ miền Nam hiện nay bày đặt quá nhiều lễ lạc, tưởng niệm lễ bích đến nỗi người ta chán ngán, đến nỗi bỏ quên cả những sự kiện đáng phải tưởng niệm.

Ít nhất người ta cũng phải tưởng niệm Nhất Linh, một nhà văn có cộng lớn với văn học sử cận đại.

Ngày 11-7-71 tại Nha Trang, đoàn Du ca Thủy Dương Khánh Hòa tổ chức một buổi nói chuyện với đề tài «Một cái nhìn về văn nghiệp Nhất Linh» như một cách tưởng niệm Nhất Linh. Diễn giả là Dương Kiên, một luật sư, một nhà văn.

Dương Kiên trình bày trước khoảng 200 thính giả chọn lọc một quan niệm và văn nghiệp Nhất Linh. D. Kiên đồng ý rằng Nhất Linh có một công lao rất lớn đối với văn học sử VN nhưng không phải là nhà văn lớn nhất trong thời đại chúng ta như người ta vẫn thường xưng tụng. Vòng hào quang mà ông tạo ra được không thuần túy nhờ ngòi bút mà còn nhờ những hoạt động có tính cách cách mạng. Nhưng hoạt động cách mạng thường làm hại cho văn nghiệp và sự nhạy cảm, theo cung cách của một nhà văn chính là cái bẫy nguy hiểm cho nhà cách mạng.

Điều thành công lớn lao hơn hết ở Nhất Linh là cái cảm hứng cách mạng mà ông đã khơi gợi được bằng văn chương trong tâm hồn thanh niên thế hệ ông mà đáng lẽ thế hệ chúng ta phải tiếp tục truyền cảm. Nhưng đáng tiếc thay là chúng ta đã để cho những cảm hứng ấy phai mờ một cách nhanh chóng.

Sau phần thuyết trình là một cuộc thảo luận sôi nổi, đặc biệt là sự xuất hiện tình cờ của ông Lê Vinh, người du khách mùa hè của bãi biển Nha Trang, với tư cách một bị cáo của vụ án ngày 7-7-1963 đã đưa ra nhiều dữ kiện giá trị về cuộc đời và sự nghiệp Nhất Linh.

NHẠC

49 ngày Quách Đàm

Những cơn mưa mùa bão của Saigon tuần qua đã giữ chân tôi ở nhà ba bốn đêm liền. Đi hoang buổi tối, như cơn ghiền, làm tôi chán ngấy thì giờ. Chỉ còn biết nằm dài để nghe radio. Những bản nhạc mưa trong một chương trình nhạc chủ đề mưa hôm ấy đã khiến người nghe quên đi tiếng mưa ngoài trời. Bản nhạc sau cùng là của Quách Đàm và Hoàng Trọng. Quách Đàm!

Mọi ngày nào... bây giờ đã được bảy tuần. Ngay khi Quách Đàm nằm xuống, tôi đã có ý định viết cái gì để tỏ lòng ngưỡng mộ một nghệ sĩ đã làm đẹp cho thơ văn. Lúc ấy, đã có ít nhất ba, bốn nhà



QUÁCH ĐÀM (1953)

tại phòng vi âm Đài Phát Thanh Hà Nội

văn lớn viết về ông, khiến tôi không dám thêm một hàng chữ nào. Nhưng đọc hết những bài ấy, tôi thấy bản khoán tự hỏi: Quách Đàm, có phải là «một ca sĩ lỡ» như một nhà văn đã nhận định?

Tôi đã đi gặp hơn một người bạn thân của nghệ sĩ, những người như TV, như nhạc sĩ Nguyễn H... Thật ít người đồng ý như thế. Tôi thấy như chính mình được giải oan, bởi vì, ngay từ những ngày còn nhỏ, tôi đã yêu giọng ca của Quách Đàm.

Hồi đó, 1951 ông là một trong 4 ca sĩ đầu tiên của đài Phát Thanh Hà Nội cùng với Ngọc Bảo, Minh Đỗ, Canh Thân. Giọng ca của ông mỗi ngày một đi lên, nhất là khi ông trở thành ca sĩ chính của Đài Phát Thanh Pháp Á vào năm 1954. Ông thiếu một giọng ca mạnh, một giọng ca có khối lượng nhưng ông có một giọng ca truyền cảm, không loảng trên bề mặt mà lắng dần vào chiều sâu tâm thức người nghe. Trường hợp giọng ca của ông y như trường hợp giọng ca của Khuất Duy Trác, ca sĩ gọi ông là chủ ruột. Đạo ấy, những ngày không đi học, những người trẻ

như tôi thường chờ đợi tiếng hát của Quách Đàm qua những nhạc khúc: Ý Nhạc Chơi Vơi, Dạ Khúc... của Nguyễn Văn Quý, Em Tôi của Lê Trạch Lưu hay Suối Mơ của Văn Cao... Sau ngày di cư vô Nam (Quách Đàm vô Nam từ tháng 8-1954) tôi rất ít được dịp nghe hát. Bỗng một hôm tôi thấy một trong những giọng ca ưa thích của mình chuyển sang phần ngâm thơ. Quách Đàm đang ngâm thơ trong chương trình thi văn Tao Đàn của thi sĩ Đinh Hùng. Hồi ấy, tôi đang bước vào tuổi mê đọc thơ và thích làm thơ, nên càng quý chuộng giọng ngâm của ông. Nhưng tôi vẫn thắc mắc tại sao Quách Đàm bỏ nhạc sang thơ, bỏ ca sang ngâm? Ông là một ca sĩ lỡ?

Nhạc sĩ Nguyễn H cho tôi biết giọng ca của Quách Đàm đang lên như một nhánh Parabol chưa tới đỉnh cực đại. Thế nhưng Quách Đàm vốn có tính kiêu kỳ của bất cứ nghệ sĩ nào. Khi thấy nhiều người chen chân chạy theo phong trào ca tân nhạc, ông liền ra khỏi trào lưu ấy để vàng thau khỏi lẫn lộn. Ông từ bỏ lãnh vực ca hát với tâm trạng kiêu hãnh của một người đàn anh rút lui nhường chỗ cho đàn em đi lên. Ông bước sang lãnh vực ngâm thơ với hứng khởi của những người đầu tiên khai phá. Ông thích những cái độc đáo khác người dù người khác chưa nhận ra cái độc đáo ấy. Chính vì vậy có người cho như thế là ông đã không thành công, Ông cười khi nghe điều đó, bởi vì đối với ông, điểm thành công nhất trong cuộc đời ông là đã dạy dỗ con cái nên người. Mười người con, Bốn người đã vào Đại học. Ông hãnh diện với thành quả đó vì theo ông ít nghệ sĩ nào đạt được. Lập dị trong tư tưởng hình như là một đặc tính của ông. Luôn luôn muốn khám phá những khu vực mới lạ, Ông tự học sinh ngữ tự nghiên cứu về siêu hình. Ông đã chết vì đau tim trong thời kỳ thích thú bàn luận về siêu hình. Nhiều người nghĩ đó là một điểm báo trước cái chết của ông. Tôi không tin như vậy. Cũng như tôi đã không tin ông là «một ca sĩ lỡ»

Một đêm dương cầm khó quên...

Tối 4-7-71 vừa qua, thính đường Quốc Gia Âm Nhạc và Kịch Nghệ Saigon, với lối trang trí tao nhã dưới ánh đèn mắt dẹt, đã vang dội những âm thanh của một chương trình độc tấu dương cầm.

Khoảng độ 400 quan khách chọn lọc, Việt Nam và ngoại quốc đã được giáo sư Nguyễn Cầu mời đến tham dự buổi độc tấu nói trên do em Lâm duy Anh Triết trình diễn.

Ông Quốc vụ Khanh đặc tra Văn H a đã đến chủ tọa buổi tấu nhạc này.

Ngoài ra, người ta còn thấy sự hiện diện của ông T. Trương Quốc Gia Giáo Dục, Ngoại Giao đoàn và nhiều nhân vật khác nữa.

Xinh xắn trong y phục đại lễ đuôi tôm (queue de pie), Anh Triết xuất hiện, rất bình tĩnh và tự nhiên trước những tràng pháo tay của khán thính giả. Nhạc phẩm đầu tiên của chương trình là 1 tác phẩm trích trong bộ Inventions à 2 voix của Bach, đó là bản Invention số 13 cung La thứ; sau đó là bản Prelude cung Sol trưởng của Handel Anh Triết đã đặt tin tưởng vào lòng mọi người.

Tiếp theo là các nhạc phẩm của Haydn, Mozart, Beethoven, Chopin và Debussy.

Qua 2 bản nhạc nồng cốt của chương trình: Sonate số 15 của Mozart và Sonates số 1 của Haydn, thính giả chú ý ngay đến kỹ thuật diễn tấu của Anh Triết.

Bút pháp của tác giả đã được tôn trọng: từ các dấu hoa mỹ (ornements, gruppitos, mordant) v.v... cho đến những biến cường (nuances) đều được diễn thuật tỉ mỉ và rõ ràng. Với ngón đàn linh động Anh Triết đã trình bày các chủ đề một cách khéo léo, tài tình; Tất cả câu nhạc và ý nhạc đều được khai triển phong phú và hồn nhiên.

Nhạc Beethoven cũng chiếm phần quan trọng trong chương trình. Với 2 bản «Eccossaises» và «Six Variations», Beethoven đã dùng nhạc của Paisiello làm chủ đề chính để sáng tác những biến khúc bất hủ, đòi hỏi ở nhạc sĩ rất



ANH TRIẾT dương cầm tí hon

nhiều tài năng. Thính giả lấy làm thích thú khi nghe Anh Triết diễn tả nhạc Chopin qua 2 bản Valses cung Ré trưởng và cung Si thứ. Anh Triết biết biến đổi hành điệu theo truyền thuyết Rubato cũng mơ màng bay bướm và quyến luyến như ai.

Kết thúc chương trình là bản «Petit Nègre» của Debussy với tiết điệu bất thường, bao gồm những đảo phách (syncopes) và nghịch phách (contre temps) thường làm cho những nhạc sĩ còn non tay sai nhịp và dễ khộp.

Ấy thế mà Anh Triết vẫn trình tấu một cách hồn nhiên và dễ dàng.

Thính giả đã tán thưởng cậu bé bằng những tràng pháo tay thật lớn thật lâu.

Trên mười bó hoa và quà tặng đã tôi tấp trạc tận tay, kèm những nụ hôn nồng nhiệt làm cho nhạc sĩ tí hon bằng hoàng như còn trong giấc mơ vinh quang chưa tỉnh (GS LÊ NGUYỄN TIỆP)





226

CHƯƠNG 25

Con sáo trong lồng tự bỏ ăn và chết. Đó là 1 điều làm Liên buồn chết đi được. Con sáo nó nằm chết khô khan bên cạnh một cái chén sứ mẻ. Trong lòng chén còn một ít nước, bên cạnh chén một trái chuối bỏ đôi bóc vỏ. Cây tre cài ngang qua lồng hiu quạnh và trên sàn lồng rải rác cứt sáo. Liên đứng bên lồng, mặt cúi xuống, nàng nghe nó hãy còn nói mấy tiếng chiều hôm qua, nó hãy còn nhảy chuyền qua cái then nhỏ, nắng vàng xuyên đỉnh cây Tào giác đổ bóng dài xuống sân. Cây ngậm nắng và bóng bụi ngùi.

Liên tháo lồng, (nhưng con sáo tù hãm không còn đôi cánh bay ra ngoài trời tự do), mang cái xác đen đặt trên nền đất. Liên lấy một mảnh vải gói con sáo; cẩn thận như ta liệm một thi hài. Lồng nàng đau thương như ai còn sống đứng bên xác một kẻ thân yêu. Tại sao nàng yêu con sáo?

Nó là cái di ảnh cuối cùng của Cả Bồng trong nhà. Nay nó chết. Hình như tất cả những gì còn đây, cho dù là dấu vết cũng cất cánh bay nhòa tan trong hư vô.

Liên ra góc vườn, dưới chân cây Tào giác, lấy

mảnh chén vỡ đào một cái lỗ. Nàng đào chậm rãi để kéo dài chút thời gian. Lá Tào giác đổ đầy quanh lối. Trái khô đó đây. Liên nghe mùi đất ẩm và mùi lá mục. Một lát sau Liên vào mang con sáo ra đặt bên cạnh lỗ. Y như ta mang kẻ chết đến bên huyệt lạnh. Nàng cúi xuống mở gói vải ra nhìn con sáo lần chót, vạch từng sợi lông xem dưới bụng, vạch mở ra xem cái lưỡi cụt. Bác nàng làm mỏng lưỡi để tập cho sáo nói. Nàng lại gói lại, nhặt mấy chiếc lá khô đặt vào cái lỗ, rồi «hạ huyệt» con sáo. Nàng không chịu lấp đất mà nhìn mãi. Cho tới khi nắng lên thật cao năm mộ của sáo mới được đắp. Liên vào nhà mang cái lồng sáo ra đặt bên cạnh y như ta mang những vật trên đời của kẻ chết đặt bên mộ người.

Hải Nhiên hỏi:

— Em thương con sáo dữ vậy? Người chết làm kẻ không được chôn cất. Em đi chôn con sáo.

— Nó là một con sáo thương yêu, Liên nói, cha của nó đã bỏ đi, không chôn nó sao được.

— Ai là cha của nó? Sáo mà có cha?

228

— Hạt sỏi, ngọn cây kia còn có cha có mẹ nữa là con sáo. Ai sinh ra đất cho ta ở. Ai mang cây xanh tới cho mình che bóng. Ai khơi nguồn. Ai lập ấp cho đây. Cha con sáo ấy à? Anh Bồng.

Hải Nhiên cười. Trong một thoáng Hải Nhiên thấy mình già nua đi, tâm hồn chai đá, những liên cảm dần dà vơi, ngộ nhận những gì cao quý, và thường lợm giọng một cách nhảm lẫn đối với những gì thơ mộng. Hải Nhiên hỏi:

— Em sẽ ghi nhớ ngày con sáo chết?

— Là cái chắc, Liên bấm từng đốt đầu ngón tay, em sẽ kỷ giỗ nó. Thắp hương mộ nó... Anh Hải Nhiên, tại sao anh đi chơi với mấy ông công an trên xã?

Liên ngược đôi mắt rực rỡ lên nhìn Hải Nhiên. Hải Nhiên thấy bối rối, lòng tơ vò và thân thể như biến thành từng nghìn sợi bay tan. Hải Nhiên cố gắng cải chính:

— Em đừng nhầm lẫn, Anh trở về đây cốt để được sống những ngày êm đềm. Anh sẽ chỉ cuốc đất cày ruộng, làm vườn xây nhà. Anh sẽ cố gắng tạo một ngôi nhà, rào một thửa vườn. Anh cần có những cái đó để được sống nơi quê hương, được thừa tự ông bà. Anh cần phải thừa tự ông bà, cần phải mang ơn đất đai như anh cần sự sống vậy. Chính vì thế mà anh không muốn làm một kẻ giang hồ không gốc tích.

— Anh nói sai cái ý em muốn hỏi.

— Để anh nói hết. Về đây là anh phải tiếp xúc với họ. Chúng ta bị họ bao trùm. Dù sao anh cũng chẳng cắt đứt được những liên lạc.

Liên cho tay vuốt mờ tóc. Đôi mắt sáng vẫn nhìn thẳng vào Hải Nhiên. Nàng nói:

— Anh muốn làm vườn xây nhà, anh muốn làm ruộng khai rẫy? Vậy thì anh là một nông dân thuần túy rồi. Là một nông dân thuần túy anh đâu cần tới họ nữa. Anh cứ để họ cai trị. Phần anh, đã có mùa màng thời tiết, có đất có nước. Bè bạn của anh là sông, là rừng, là trâu bò, hạt giống... tại sao anh cần có công an trong việc nông tang?

Hải Nhiên kinh hoàng. Chẳng không ngờ một người con gái bé nhỏ nơi Liên lại có một đầu óc phân tích tỉ mỉ đến như thế. Hải Nhiên nói:

— Anh nhắc lại 1 lần nữa là anh không bè bạn với họ. Thỉnh thoảng chỉ gặp họ thôi.

Liên hỏi:

— Anh có hứa với em là anh không làm cộng tác viên cho họ. Anh không ban đêm đi điếm chỉ từng nhà để gieo tang tóc. Em nói tang tóc ở sự nhầm lẫn thôi chứ nếu quả tình người nào có tới thì người đó phải ráng mà chịu chết, Anh hứa với em đi?

— Anh hứa.

229

— Anh cũng phải hứa rằng không rượu chè với họ. Anh không đánh bạc và trài gái. Bọn họ hư hết cả. Bọn họ đã bắt con bạn em về trên đó mà hiếp. Ngay cả những thanh niên trong làng, mới ngày nào là người thân thuộc, chúng nó giở mặt thù ra.

Hải Nhiên muốn đánh trống lảng. Anh luôn luôn chạy trốn hận thù. Hải Nhiên nói:

— Đừng đi sâu vào vấn đề... Liên ạ?

— Gì đó nữa?

— Anh muốn nói với em cái này.

Liên bấm môi lại, như để khỏi cười. Nàng nói:

— Thì anh nói đại đi.

Hải Nhiên ngập ngừng:

— Chúng mình lên trên đồi... chơi

— Trên đồi. Kê ra lên đó nhìn trời nhìn nước cũng thơ mộng. Nhưng mà chơi cái gì trên đó?

— Anh cho em xem mấy cái tượng Chàm. Bì hải sim.

Liên nói:

— Đi lâu năm anh không biết đó, tượng Chàm người Pháp họ đã lấy hết rồi. Họ chỉ bỏ lại những phiến đá vỡ toang. Rừng sim. Liên mơ màng. Rừng sim vào tháng này đã có trái đậu. Thoai thoai chị cảnh rừng xanh. Ngày xưa anh Bồng hay đưa em lên đó. Anh ấy ngâm thơ hay lắm. Những bài thơ của Kháng chiến em chẳng còn nhớ. Lúc đó em bé quá... Anh Nhtên, anh biết tại sao con sáo chết không?

— Chắc là nó bị trúng độc. Anh thấy mình mấy nó không thương tích,

— Không phải đâu. Nó nhớ đấy. Nó nhớ mà chết. Anh có nghĩ rằng một lúc quá nhớ ai đó mà anh ngã quay ra chết không?

— Có chứ. Vợ nhớ chồng, anh nhớ em. Mẹ nhớ con. Nhưng chỉ hao gầy thôi chứ ai mà... lan quay ra chết. Đời còn nhiều cái đau thương hơn nỗi nhớ. Nỗi buồn còn thâm hơn nỗi nhớ... Liên ạ, nếu không lên đồi thì mình đi ra ngoài sông cho gió mát.

Liên mơ màng hơn, cúi xuống, nói với Hải Nhiên lời nói có vẻ tình nghich:

— Anh Hải Nhiên? Anh định tán tỉnh em phải không?

(CÒN TIẾP)

MẤT THẺ CĂN CƯỚC

số 02068535 tên HOÀNG NGỌC PHAN, cấp ngày 30 tháng 7 năm 1969 tại Saigon. Ai lượng được mang lại tòa soạn báo Đời số 143 Cống Quỳnh SG. Hối ông Hà Túc Đạo. Xin hậu tạ.



TÊ ĐỀ

Tân độc thủ đại hiệp

Những phim chưởng của Trưng Hoa đã trở nên một nhu cầu giải trí của rất nhiều người. Có người thuộc lòng tên, lối đấu chưởng của các hiệp sĩ hơn là tên hay lối đấu chưởng của các đại chính khách VN. Kim Dung đã trở nên một hiện tượng tại đây. Làm báo hàng ngày là phải có Lộc Đình Kỳ. Đó là một sự không có không được.

Có thể nói người mình khoái phim chưởng hơn những phim cao bồi Super của Ý của HK nhiều. Có nhiều yếu tố để người ta thích phim chưởng hơn. Những tài tử gần với khuôn mặt, vóc dáng của họ hơn, đường kiếm, đường đao gay cấn hơn, lối ngã, lối đỡ, lối chết phong phú hơn.

Nhưng một trong những yếu tố chính để người ta thích phim chưởng là những người thường thức bắt gặp chính cuộc đời của họ trong đó. Họ đã đồng hóa với tài tử trong phim. Những người làm phim đã đánh trúng tâm lý số đông quần chúng, đã «tung chưởng» đúng tâm lý họ. Đó là sự đau thương, sự chịu đựng, sự mất

mát, sự chết chóc trong cuộc đời này.

Hình ảnh một hiệp sĩ ngày nay không phải là hình ảnh một chàng trai với con bạch mã, với đầy đủ gươm, đao, mộc, áo giáp. Một chàng trai có đủ mất mũi tay chân. Hình ảnh các đại hiệp bây giờ kẻ thì mất tay, người thì mất mắt những «độc thủ», «độc nhỡ» hiệp sĩ!

Những tân đại hiệp của thời đại này phải mất mát một cái gì lớn trong cuộc đời. Muốn hết bạc, các nhà làm điện ảnh loại phim chưởng không thể quên công thức đó.

Trong những loại phim «hiệp sĩ» này, xưa ít có vai «nữ hiệp sĩ», nhưng ngày nay, giới phụ nữ cũng có rất nhiều đau thương nhiều sự chiến đấu thực sự trong cuộc đời nên các nhà sản xuất phim ảnh cũng không quên tung ra những phim loại «nữ đại hiệp», «nữ hiệp sĩ mù».

Những phim chưởng cũng thường có một kết thúc đẹp, hợp tình hợp lý, đó là qua những đau thương chịu đựng, người ta lại có

thể tìm thấy một bình minh trong cuộc sống. Cuối cùng thì «ở hiền gặp lành», làm điều ác thì phải đền tội». Cuối cùng thì hiệp sĩ thắng được những kẻ gây tội ác, cuối cùng thì hiệp sĩ được một người đẹp để lột mắt xanh.

Nếu bạn là một học sinh bạn có thể là một «độc thủ» khi bạn rớt Tú Tài một, tú tài hai. Khi đã là độc thủ loại này chắc chắn bạn sẽ ném mũ xuống tóc, mặc quần áo trần, huân nhạc, hít đất, chà láng. ác ẽ đêm ngày và cuối cùng có thể trở nên một độc thủ thứ thật khi bạn bị mất một cánh tay trên chiến trường!

Nếu bạn là một sinh viên, bạn phải lên lớp, bạn phải lấy chứng chỉ đều đều không thì cũng trốn lên một loại độc thủ như trên.

Nếu bạn là quân, công chức chắc chắn bạn cũng là những «độc thủ» rồi. Khi chiếc ví tiền của bạn lép xẹp. thì dù bạn còn đủ cả hai tay bạn vẫn cảm thấy tay bạn thừa thãi, quá thừa thãi! Bạn còn đủ 10 ngón tay, nhưng những ngón tay không được quyền điểm tiền để mang lại

sự thoải mái về vật chất cho chính mình, cho vợ, cho con, cho gia đình!

Khi một người cha, thứ cột trụ của gia đình là một «tân độc thủ đại hiệp» thì thật đau thương! Người cha đó sẽ biến tất cả những đứa con nhỏ của mình, những đứa con chưa thể kiếm sống thành những «tân độc thủ tiểu hiệp» nghĩa là chúng không có đủ (có đủ thời!) tiền để an học, để hưởng những gì là sung sướng của cuộc đời. Người cha đó trở nên một thứ «độc thủ» vì mất số làm, vì làm ăn thua lỗ, vì bệnh hoạn, vì không gặp thời, vì, vì...

Còn gì bi đát hơn khi người cha đó bị những chưởng «đại đao» «thần đao» của cuộc đời bổ xuống, nên xuống đến ngất ngư chơi với! Nếu bạn là một người tình, bạn cũng có thể là những «độc thủ đại hiệp» hoặc «không thủ đại hiệp» rồi đó! Một buổi lỡ hẹn, một cuộc tình «đã vụt cánh rồi», một cuộc tình đang dở dở biến bạn thành cụt tay, cụt chân, cụt cả tâm hồn.

Bạn là «độc thủ» trong tình trường, vì bạn không có xe hơi, vì bạn không có nhà, vì bạn không có bằng cấp, vì bạn xi trai, vì bạn không có đủ yếu tố nào đó đối với người tình hoặc gia đình của người tình, và vì nhiều thứ khác nữa làm sao có thể kể hết được những lý do làm một cuộc tình tan vỡ, làm sao kể hết được những chưởng «tình ái» quất chém đời bạn?

Chỉ khi nào cả bạn và người tình của bạn có đủ đam mê cùng nhau đón đỡ, chịu đựng thì may ra mới có thể thoát nổi những đường đao nguy hiểm bao vây tứ phía và cuối cùng có một happy-ending, một kết thúc đẹp. Yêu là hai kẻ cùng nhìn về một phía là thế! phải nói yêu là cùng sát cánh bên nhau đỡ «chưởng đời» thì «hợp thời trang» hơn!

Bạn cũng có thể là một «độc thủ» trong chính trường. Trong cõi giang hồ này, chưởng lực của bạn phải ghê gớm lắm may ra mới sống còn! Tài dụ như TT Thiệu có chưởng «độc chưởng» không, chưởng «âm lực» là vang bực để khi phải trở thành «độc thủ» dù là «độc thủ đại hiệp» khi ông phải đấu chưởng

với Nixon, Nguyễn thị Bình, đấu chưởng với ĐT Minh, với PTT Kỳ với những «hiệp sĩ» đối lập!

Tất cả những người VN, ở giai đoạn quyết liệt, đầy nguy hiểm này, đầy những đường đao tứ bề phóng tới, từ bên trong, từ bên ngoài, nếu không biết đoàn kết, không biết sáng suốt có thể biến thành cả chục triệu «độc thủ đại hiệp» hay nói đúng hơn sẽ biến thành những «không thủ, không cước đại hiệp» hết!

Thực sự thì chúng ta đã là những «độc thủ đại hiệp rồi», nghĩa là chúng ta chỉ còn là những hiệp sĩ

một tay, khi chúng ta còn phải nhận viện trợ, khi số phận chúng ta nằm trong tay của của các cường quốc!

Các nhà lãnh đạo quốc gia, các người Việt còn một tay, các «độc thủ đại hiệp» sẽ có thể làm gì cho đất nước này giữa cõi giang hồ đầy nhóc các «đại hiệp sĩ» trang bị đầy đủ đồ la, hỏa tiễn, bom nguyên tử, trang bị đủ các thần đao kinh hồn hơn những thứ thần đao trong các phim chưởng, nhất là trang bị những đòn, những chính sách ma giáo, bá đạo chứ không phải vương đạo?



TUYỆT VỌNG KHÚC

buổi chiều xuôi phố rong chơi
thả bong bóng đỏ lên trời màu
xanh
chợt nghe ảo vọng tan tành
em đi xóa tốc bên tình nhân em
tôi về lật chỉ tay xem
trong mơ lại thấy mặt em mỉm
cười

NGUYỄN SINH TỬ

MỘT NGÀY

Buổi sáng đại bác bên tai
đánh thức người trong thành phố
con đường loang lổ ổ gà
mảnh đạn vỏ cây rơi tả
người phu khom lưng đập xe lên
đốc
đỉnh dốc trên cao
buổi trưa nghe hơi thở ngủ
cho người hoảng sợ trong mơ
ư âm hồi chuông cầu nguyện
linh hồn chợt đã bỏ rơi
người thấy xác thân bỏ ngõ

xác thân rêu mục tanh hôi
buổi tối êm êm bản nhạc
ru hồn khốc lốc trong đêm
nghe hơi bom giây rung nổ
ru hồn hồn ngủ chơ ngon
tưởng chừng xác thân rướm máu
nghe tiếng đại bác trong đêm
ru giấc ngủ buồn

KHA TRÂM UYÊN
tiếng sống H.N.C

TRONG THẢO CẨM VIÊN

Tôi vào ngủ giữa công viên,
hồn theo cây cỏ rừng thiêng sắp
hàng
cọp già nhốt mộng trong hang
khi bày đồ đạc gọi đàn trên cao
người che mặt khi thừa chào
tôi nghe đất sục máu đàn cướn
sống
giật mình bay lạc hư không
ôi miền thơ ấu nát cùng đầu xe...

TỔ LỮ
văn nghệ Bồ Câu Trắng

NHỮNG BÔNG HỒNG TRÊN SỎI ĐÁ

(TIẾP THEO TRANG 27)

Kỹ còn thêm cái chất phóng viên trong người nên nàng lắm khi bị nhiều người ghét, nhất là các bạn đồng nghiệp. Trong quá khứ, thời gian còn làm ở VTX đã có lần Bích Vân bị cơ quan này cho nghỉ việc chỉ vì nàng lạnh quá, hay dẫm chân lên lãnh vực của những phóng viên khác dù lúc đó Bích Vân chỉ là 1 nữ P.V tập sự. Nàng nói rằng hồi đó Vân chỉ được san tin Hải Quân thì làm sao tiến thân được nên nhiều khi Vân phải đánh liều đi theo những người bạn đồng nghiệp săn tin thuộc những phạm vi khác để học hỏi kinh nghiệm. Một lần trong khi phỏng vấn ông Tổng Trưởng Giao Thông Công Chanh Lương Thế Siêu, B. Vân đã được ông này tặng cho một cái thiệp mời đi Nhật nhân đường bay Saigon—Đông Kinh vừa bắt đầu được Air Việt Nam khai thác. Có lẽ đây là một trong những lý do đã khiến một số phóng viên ở VTX sau đó đã làm áp lực với ông Tổng Giám Đốc sa thải nàng với những lời lẽ quyết liệt. Nếu cô đó làm ở đây thì chúng tôi xin nghỉ và ngược lại. Bích Vân có lẽ cay cú lắm khi nhắc lại kỷ niệm đau xót vừa kể «sẽ có ngày Vân trả món nợ giang hồ này cho mà xem». Cô nữ phóng viên tập sự thuở nào ở VTX đã cay đắng nói với phái viên Đời thế.

Bây giờ thì khỏi cần phải làm VTX nữa Bích Vân cũng đã quá nổi tiếng. Nàng đã trở thành một thứ cáo già trong nghề. Những người quen biết với Bích Vân đều công nhận rằng con đường tiến thân của nàng rất rục rịch. Với tờ Thời Thế, tờ nhật báo từ đầu tiên nàng cộng tác, để khởi nghiệp hiện nay Bích Vân đã làm toi ba bốn tờ nhật báo một lúc nàng cũng đã có cả

tác phẩm để quay thành phim. Được tình quan trọng nhất của người nữ phóng viên, theo Bích Vân chỉ là sự kiên nhẫn và chịu khó học hỏi. Bích Vân cũng nói rằng còn một điểm nữa quan trọng không kém là người nữ phóng viên nếu không có sự duyên dáng chắc chắn không thể thành công trong cái nghề này được. Duyên dáng theo B. Vân bao gồm cả nhân dáng bên ngoài lẫn cách nói chuyện giao tiếp với người chung quanh. Bích Vân cười bảo người đối diện «Anh thử tưởng tượng một cô nữ phóng viên mập thù lù đi săn tin liệu có ai sốt sắng cho tin không?

Bước chân vào nghề với một lý do tình cờ hơn là cố ý nhưng hiện nay Bích Vân đã coi cái nghề viết báo như là một thứ nghiệp dĩ của mình. Khó mà hao giờ Vân dứt bỏ nó được lắm, dù là có lấy chồng đi nữa» Bích Vân đã nhấn mạnh như thế. Người nữ phóng viên 4 năm tuổi nghề này cho rằng người chồng và người vợ không thể nào cũng làm chung một nghề nhất là nghề ký giả được, «Làm cái nghề này Vân thấy hay có nhiều chuyện lộn xộn đưa đến ghen tuông lắm. Bích Vân cũng thuộc loại ới hiềm nên Vân khó mà chấp nhận cho ông chồng cũng làm cái nghề này!». Bích Vân cười: «Vi mấy ông phóng viên hay lạng nháng ghê lắm». Hiện tại Bích Vân đang sống với gia đình ở một ngôi nhà xinh xắn trên đường Tự Đức.

Thời gian gần đây một số phóng viên cũng làm với Bích Vân đã nhận



Nữ phóng viên BÍCH VÂN trong một chuyến săn tin chiến trường...

xét rằng Vân càng ngày càng trở nên có vẻ nấp dẫn, nhất là những một thời trang «đầy khiêu khích và làm lộ mắt đàn ông» mà Bích Vân thường mặc hàng ngày khi đi săn tin.

Nghe lời phê bình này Bích Vân có vẻ không giận mà còn tủm tỉm cười thích thú. Nàng hỏi phái viên Đời rằng: Anh thấy tôi có vẻ giống như lời người ta đã phê bình không? Phái viên Đời nói không được và chỉ thẩn nghĩ. Cái đó Vân nên hỏi ông «chuẩn người yêu» của Vân thì hơn.



SINH HOẠT NHÓM HÀ THỨC NHƠN

NHÂN VỤ MẠO NHẬN DANH NGHĨA GỬI THƯ CHO
THIẾU TƯỚNG TỔNG CỤC TRƯỞNG TCTV/TTM

THƯỜNG VỤ ĐOÀN TRUNG ƯƠNG NHÓM HÀ THỨC NHƠN MINH XÁC

Ngày 20 tháng 7 năm 1971, Văn Phòng Thường Vụ Đoàn Trung Ương Nhóm Hà Thúc Nhơn nhận được văn thư số 395/TTM/TCTV/CTCT của Tổng Cục Tiếp Vận thuộc Bộ Tổng Tham Mưu Quân Lực VNCH cho biết Tổng Cục Tiếp vận có nhận được một lá thư ký tên là «MỘT NGƯỜI THUỘC NHÓM HÀ THỨC NHƠN». Nội dung lá thư kể trên đưa ra một vài vấn đề liên hệ tới việc điều động nhân sự thuộc Tổng Cục Tiếp Vận mà theo người viết thư thì có nhiều động lực không chính đáng.

Trước đây, theo dư luận, Văn Phòng Thường Vụ Đoàn Trung Ương Nhóm Hà Thúc Nhơn cũng được nghe đã có nhiều cơ quan hoặc tư nhân nhận được một số thư từ thường ký tên là «NHÓM HÀ THỨC NHƠN» hoặc «MỘT NGƯỜI THUỘC NHÓM HÀ THỨC NHƠN». Thường Vụ Đoàn Trung Ương Nhóm Hà Thúc Nhơn long trọng minh xác rằng:

THỨ NHẤT: Kể từ ngày được thành lập tới nay, Nhóm Hà Thúc Nhơn chưa hề gửi văn thư chính thức cho bất kỳ một cơ quan hay cá nhân nào, ngoại trừ văn thư gửi cho Trung Tướng Tổng Trưởng Quốc Phòng để nhờ chuyển lên Tổng Thống VNCH một số tài liệu liên hệ tới các hành vi tham nhũng của vài nhân vật đã được bác sĩ Phạm văn Lương nêu đích danh vào ngày 10-12-1970.

THỨ HAI: Nhóm chủ trương luôn luôn hành động minh bạch công khai với một tinh thần trách nhiệm triệt để nên không bao giờ chấp nhận những hình thức văn thư nặc danh. Trong mọi giao thiệp với các cơ quan và tư nhân, nếu cần, các văn thư sẽ được ký tên một trong số các đại diện được chỉ định kể sau: Phạm Văn Lương, Hà Thế Ruyết, Vũ Thế Ngọc và Uyên Thao.

THỨ BA: Danh xưng NHÓM HÀ THỨC NHƠN, THƯỜNG VỤ ĐOÀN TRUNG ƯƠNG, hoặc BAN ĐIỀU HÀNH các cơ sở của Nhóm được dùng nhiều nhất trên các văn thư có tính cách nội bộ của Nhóm và hết thấy các văn thư này đều được phổ biến trên tuần báo ĐỜI cùng một lúc với việc gửi đi.

Vì vậy, Nhóm Hà Thúc Nhơn không có một liên hệ nào và hoàn toàn không chịu trách nhiệm về những văn thư mà một số cơ quan hoặc tư nhân đã nhận được điển hình là lá thư ký tên: «Một Người Thuộc Nhóm Hà Thúc Nhơn» gửi cho Thiếu Tướng Tổng Cục Trưởng Tổng Cục Tiếp Vận. Nhóm Hà Thúc Nhơn cũng sẽ không hề liên lạc hoặc chịu trách nhiệm về bất kỳ một văn kiện nào kể từ nay về sau, nếu những văn kiện đó không được thực hiện đúng theo các điều thứ hai hoặc thứ ba đã nêu trong lời minh xác này.

Nhân dịp này, Thường Vụ Đoàn Trung Ương Nhóm HTN xin chân thành cảm tạ Thiếu tướng Tổng Cục Trưởng Tổng Cục Tiếp Vận về việc đã cung cấp cho Nhóm chúng tôi một tài liệu xác thực để có thể lên tiếng về những trường hợp mạo nhận danh nghĩa của Nhóm chúng tôi.

Thường Vụ Đoàn Trung Ương cũng lưu ý toàn thể Nhóm viên khắp nước hãy thông báo kịp thời cho Thường Vụ Đoàn Trung Ương biết những vụ mạo nhận danh nghĩa Nhóm trong trường hợp phát giác được và phải tích cực hơn nữa trong việc ngăn chặn những hành vi mạo nhận, để khỏi phương hại tới uy danh của Nhóm chúng ta.

Saigon ngày 21 tháng 7 năm 1971
THƯỜNG VỤ ĐOÀN TRUNG ƯƠNG
«NHÓM HÀ THỨC NHƠN»

CƠ SỞ XUẤT BẢN BÁO CHÍ
NHÂN CHỦ
thông báo cùng quý thân hữu
VỀ

NHẬT BÁO SỐNG THẦN

(Giấy phép xuất bản số 2010/BTT/NBC/HCBC)

Ban Điều Hành Cơ Sở hiện đang tích cực
chuẩn bị cho số ra mắt của Nhật Báo

SÓNG THẦN

do

CHU TỬ

LÝ ĐẠI NGUYÊN - NGUYỄN LIÊU
VŨ THẾ NGỌC - TÔN THẤT TUỆ
TRÙNG DƯƠNG - HÀ THỂ RUYỆT
PHẠM VĂN LƯƠNG - UYÊN THAO

chủ trương biên tập

Yêu cầu quý thân hữu và các anh chị em cảm tình viên,
tại các địa phương hãy liên lạc gấp với các Ban Đại Diện
(theo địa chỉ in bên đây) để góp ý xây dựng cho tờ báo và
tiếp tay với Ban Điều Hành Cơ Sở trong giới hạn khả năng
có thể có.

Riêng các Ban Đại Diện địa phương cần gửi gấp chi tiết
lịch của các nhân viên chính thức tại văn phòng đại diện về
để Ban Điều Hành kịp thời cấp phát các giấy tờ chứng minh
cần thiết. Mọi giao dịch bằng thư với Ban Điều Hành Cơ Sở
vẫn qua tòa soạn tuần báo ĐỜI và xin đề gửi cho anh Vũ
Thế Ngọc.

Saigon, ngày 22 tháng 7 năm 1971

BAN ĐIỀU HÀNH
CƠ SỞ NHÂN CHỦ

Hộp thư CỦA ỦY BAN HỌC BỔNG

— Ủy Ban Học bổng lưu ý các
em có tên dưới đây liên lạc gấp
với Ủy Ban, xác nhận địa chỉ rõ
ràng để Ủy ban gửi học bổng không
sợ bị thất lạc.

— Em : Đinh Phan Thái (CH)
Trần Xứng (Q. Ngãi)
Trần Dân (B. Định)

— Các em được cấp học bổng
trông phạm vi Saigon - Gia Định
— Chợ Lớn. Hãy đến tòa soạn tuần
báo ĐỜI vào những buổi chiều thứ
hai và thứ tư từ 15g - 17g để lãnh
học bổng.

— Em Nguyễn Đình Hy (Huế)
Ủy Ban Học Bổng không thể viết
thư riêng đến em được. Thẻ lệ cấp
phát học bổng như sau :

— Học bổng cấp cho một năm
12 tháng và các em sẽ nhận lãnh
từng tháng một. Các em ở vùng
Saigon, Gia Định, Chợ Lớn sẽ đến
lãnh trực tiếp tại tòa soạn tuần báo
ĐỜI. Các em sẽ xa Ủy Ban sẽ gửi
học bổng bằng bưu phiếu.

— Em Huỳnh Thị Mật (Sàdec).
Như đã loan báo trong số trước.
Ủy Ban Học Bổng tạm ngưng việc
nhận hồ sơ xin học bổng vì chưa
giải quyết được số hồ sơ đã nhận.
Riêng trường hợp của em, em cứ
gửi hồ sơ về. Thành phần hồ sơ :

— Đơn xin : kể rõ hoàn cảnh.
— 2 tấm ảnh 4x6.

— Giấy tờ chứng minh về gia
cảnh em, hãy ra quận xin giấy
chứng nhận gia cư. Về học lực cần
chứng chỉ học trình là đủ.

— Ủy Ban Học Bổng mới nhận
được hồ sơ các em có tên dưới đây:

14 — Ng Thị Phương Loan
15 — Lê Đình Mạch Sinh
16 — Lê Như Dũng
17 — Nguyễn Thị Lạc (KH)
18 — Lê Bá Nhân (GH)
19 — Trần Tiên Nghĩa (SG)
20 — Trần Phước Nhân (SG)
21 — Ng Thị Hảo (CL)
22 — Ng Thị Thâm (SG)
23 — Võ Thị Kim Loan (SG)
24 — Ng Thanh Hùng (SG)
25 — Hồ Đức Minh (ĐN)

26 — Trần Văn Thám (Huế)
27 — Trần Tấn Kỳ (QT)
28 — Ng Thị Hà (CH)
29 — Trần Thị Nguyệt Ánh (CH)
30 — Lưu Thanh Huy (SG)
31 — Ng Thanh Căn (SG)
32 — Phạm Ngọc Thuần (SG)
33 — Đỗ Công Tâm (PN)
34 — Phạm Sĩ Lưu (PN)
35 — Đỗ Công Nam (PN)
36 — Tôn Nữ Kiều Thu (SG)
37 — Nguyễn Ngọc (BT)
38 — Hoàng Duy Thiện (GB)
39 — Âu Hoàng Nhất (KH)
40 — Tôn Thất Hòa (T. Thiên)

— Ủy Ban Học Bổng ngưng nhận
hồ sơ xin học bổng kể từ ngày thứ
năm 22-7-1971. Các hồ sơ gửi về sau
ngày nói trên sẽ không được cứu
xét. Riêng các hồ sơ gửi về trước
ngày nói trên sẽ được thông báo
kết quả trong ít ngày nữa cũng qua
tuần báo ĐỜI.

THUỐC SÂU RĂNG VIỆT NAM NAM KÝ

(Của giòng họ Nguyễn Quang
gia truyền ở Bắc Việt)

Có bán nhiều nơi tại Hải Ngoại
Của người giòng họ. Cũng được kể
nghiệp phát triển tại các quốc gia
cư trú Quốc ngoại.

— Được liệt Xứ Sở (VN). Dời
dào khí lực nguyên khí tạo hóa vũ
trụ, khí thiêng Sông Núi (VN).
Được liệt sơn hà bảo vệ tiềm lực,
gốc tính. Quê Hương Dân Tộc.
Linh diệu phi thường.

— «Bí Pháp» gia truyền đặc biệt
của giòng họ Nguyễn Quang ở BV.

— Dụng diệu khoa học, ÁM
DƯƠNG LÝ, đồng phương linh
động giữa : Vũ Trụ — Nhân Sinh
(của Y giới VN phục vụ Nhân Sinh)
(Vũ Trụ, Nhân Sinh, Gia Đình, Tổ
Quốc, Nhân Loại)

Nổi danh tại Nội Quốc năm 1965
(KS 1.387)

Tiêu trừ tận gốc mọi căn bệnh
đau răng. Bỏ sinh lực răng. Già chưa
rụng răng. (Coi toa rõ)

THUỐC HAY GIÁ RẺ : Phục sự
Quê Hương (VN), Phục hưng kinh
lễ Xứ sở — Phục vụ đồng bào
Quốc Nội.

PHÁT HÀNH TẠI NỘI QUỐC :
NAM KÝ 1083A Đại lộ Hậu Giang
và 270 Rạch Cát. Quận (cua) Hậu
Giang Rạch Cát, Ngã Năm, Mũi Tàu
Phủ Lâm Cholon. Thuốc Cao 50\$
Nước 35\$ sắp lên...

DANH SÁCH THÂN HỮU ĐÃ GỬI TIỀN VỀ CƠ SỞ

Sau đây là danh sách các thân hữu đã gửi man-
dat về cho Ban Điều Hành Cơ Sở tuần lễ từ 16- tới
22-7-71.

99) NGUYỄN TÂN	(Phan Rang) góp	2.000đ
100) NGUYỄN VĂN KHA	(Phan Rang) góp	5.000đ
101) TRẦN ĐẠO QUANG	(KBC 6638) góp	5.000đ
102) NGUYỄN CHÁU VIÊN	(Camranh) góp	1.000đ
103) TRẦN TRUNG CHÍNH	(K. Giang) góp	5.000đ
104) BÙI NĂNG PHÁN	(Bảo Lộc) góp	5.000đ
105) TRẦN TRUNG HÒA	(KBC 4221) góp	5.000đ
106) KHIẾU THIÊN THUẬT	(Saigon) góp	25.000đ
107) VŨ THẾ NGỌC	(Saigon) góp	5.000đ
108) NGUYỄN TÂN DÂN	(Saigon) góp	5.000đ
109) VŨ NGỌC LONG	(Saigon) góp	5.000đ
110) CHU TỬ	(Saigon) góp	50.000đ
111) HÀ THỂ RUYỆT	(Cholon) góp	20.000đ
112) NGUYỄN TUYẾN	(Gia Định) góp	40.000đ
113) LÊ VĂN CHÍNH	(Phan Thiết) góp	5.000đ
114) NGUYỄN XUÂN BÈ	(Kiến Hòa) góp	10.000đ
115) NGUYỄN QUANG	(Saigon) góp	1.000.000đ
116) TRẦN CHÍ THIỆN	(Huế) góp	5.000đ
117) NGUYỄN THỊ NGHĨA	(KBC 4374) góp	10.000đ

(CÒN NỮA)

CƠ SỞ XUẤT BẢN NHÂN CHỦ NHÂN CÁC THÂN HỮU

Đề công việc diễn hành cơ sở được dễ dàng, xin quý
thân hữu liên lạc gấp với cơ sở hoặc bằng thư trực tiếp
với các Ban Đại Diện (nếu đang ngụ tại địa phương có
Ban Đại Diện) để xác nhận lại lời hứa góp vốn và hội ý
với các Ban Đại Diện về công việc của cơ sở. Địa chỉ của
các Ban Đại Diện được in trong cùng số báo này.

BAN ĐIỀU HÀNH CƠ SỞ N.C

Nhắn tin

● ANH NGUYỄN VĂN TINH (KBC 6611: Đã nhận đầy đủ. Sẽ gửi về anh những thứ đó, ngay sau khi hoàn tất.

● ANH NGUYỄN THÀNH GIẢN (Saigon): Mong anh sẽ tới góp mặt với anh em trong các buổi tiếp xúc giữa Ban Điều Hành và người góp vốn vào buổi chiều thứ bảy.

● ANH MD (Nha Trang): Đã nhận thư. Đánh hẹn gặp nhau vấp dịp khác vậy. Xin anh cố gắng ghé lại nơi anh Huy Hoàng để tiếp tay với anh em.

● ANH LƯƠNG (Đà Nẵng): Tương đối đã dễ thở một chút tuy vậy, vẫn cần anh tiếp sức mạnh hơn. Hiện còn một mối lo là bức tượng phải khánh thành vào ngày 31.8, này. Ekho kịp quá. Mong thư anh vô cùng.

● ANH LỒ ĐẮC TRÙNG (KBC 4510): Bạn quá nên chưa thể biên thư riêng cho «cố nhân» được. Mong sẽ được gặp anh ở Sài Gòn (U.T)

● ANH TRẦN VĂN TỰ (KBC 6344): Xin anh gửi bưu phiếu về cho cơ sở. Hợp đồng sẽ được gửi tới anh sau.

● ANH NGUYỄN THỨC ANH (Đà Lạt): Nếu được một giờ phép và đọc được số báo này thì cứ ghé anh Trung.

● CHỊ HỒNG LAN (Saigon) Không thể nào có chuyện «ác cảm viên» được. Những điều chị e ngại có lẽ vì quá lo xa nên nghĩ quẩn chăng? vẫn mong chị sẽ tới dự những phiên họp của người góp vốn cùng với Ban Điều Hành.

● ANH LÊ Đ. PHÁT (Saigon) Đã lưu ý điều anh nhắc trong thư đề ngày 14.7.71.

● ANH TRẦN VĂN CẢ (Ban Mê Thuột): Ngày ra đã lựa chọn nhưng chưa thể công bố trước quá sớm. Sẽ ghi rõ cho anh trong thư riêng. Xin anh cứ tiến hành việc vận động thêm vốn khỏi phải chờ quyết định nào khác nữa. Chờ tin anh.

10 VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN của Cơ Sở N.C và Nhật báo Sóng Thần tại lãnh thổ vùng 1 và 2 chiến thuật

Đề công việc thông báo tin tức với quý thân hữu và các anh chị em cảm tình viên được mau chóng hơn, Ban Điều Hành Cơ Sở Nhân Chủ đã ủy nhiệm cho các Ban Đại Diện thay mặt trong một số công việc như phụ trách thu nhận ý kiến của mọi người liên hệ tới tờ báo đầu tiên của cơ sở là nhật báo SÓNG THẦN và được quyền nhân danh cơ sở đề cử động phát triển cũng như vận động thu góp quảng cáo cho tờ báo.

Sau đây là địa chỉ liên lạc tạm thời của 10 văn phòng đại diện tại vùng 1 và vùng 2 chiến thuật.



QUẢNG TRỊ — HUẾ ĐÀ NẴNG — QUẢNG NAM

Xin liên lạc trực tiếp với:
Bác Sĩ: PHẠM VĂN LƯƠNG
tại phòng mạch đường Trưng Nữ Vương — ĐÀ NẴNG

QUẢNG NGÃI — QUẢNG TÍN

Xin liên lạc trực tiếp với:
Anh PHAN NHƯ THỨC
và Anh VƯƠNG THANH
tại Quảng Ngãi Nghĩa Thục —
Quảng Ngãi

BÌNH ĐỊNH

Xin liên lạc trực tiếp với:
Anh TRẦN NHƯ VÂN
tại 44, Võ Tánh — Qui Nhơn

PHÚ YÊN

Xin liên lạc trực tiếp với:
Anh HÀ VĂN THÀNH
tại 18, Lê Lợi — Tuy Hòa

KHÁNH HÒA — CAM RANH

Xin liên lạc trực tiếp với:
Anh NGUYỄN HUY HOÀNG
tại 126, Độc Lập — Nha Trang

NINH THUẬN

Xin liên lạc trực tiếp với:
Anh ĐÀO TẤN KHẢI
tại 63, Thống Nhất — Phan Rang
hoặc

Anh DƯƠNG VĂN BỬU
tại 272, Thống Nhất — Phan Rang

BÌNH THUẬN

Xin liên lạc trực tiếp với:
Anh NGUYỄN NGỌC HƯƠNG
và Anh LÊ VĂN CHÍNH
tại 88, Tr. hưng Đạo — Phan Thiết

PLEIKU — KONTUM

Xin liên lạc trực tiếp với:
Anh VŨ HOÀNG
tại 44, Lê Lợi — Pleiku

DARLAC — QUẢNG ĐỨC

Xin liên lạc trực tiếp với:
Anh TRẦN VĂN CẢ
tại 63, Quang Trung — BM- Thuột

ĐÀ LẠT — TUYÊN ĐỨC

Xin liên lạc trực tiếp với:
Anh NGUYỄN VĂN TRUNG
tại 39C, Hàm Nghi — Đà Lạt

Mỹ, Tàu và Việt trong thế mới

(TIẾP THEO TRANG 25)

Ngay bây giờ chúng ta có thể thấy rằng: nếu cuộc chiến tranh nổ ra tại Cao nguyên Trung phần Việt nam, thì sau khi khối lượng của bom đạn Mỹ đã trút hết rồi, quân đội VNCH tái chiếm cao nguyên và liên minh quân sự Việt Miên Lào sẽ phản công vào Lào cắt đứt đường tiếp tế của Bắc Việt. Lúc đó chắc chắn hội nghị Quốc tế phải găm rút nhóm họp để giải quyết toàn bộ vấn đề Đông Dương.

Bắc Việt sẽ mất hết quyền quyết định, và phải trở lại phía bắc sông Bến Hải, như điều mà Trung cộng đang mong muốn. Việc trở lại ranh giới 2 nước Việt Nam 1954 được coi như một thất bại của Bắc Việt, vì rằng những năm chiến đấu vừa qua Bắc Việt đã tho được một cánh tay của họ qua vĩ tuyến 17, bây giờ phải rút về, và phải biến lực lượng MTGP MN thành một phần tử của lực lượng Cộng sản Đông Dương.

Đã tới lúc BV phải xét lại vấn đề để thanh niên Việt đừng chết uổng thân nữa.



Một vòng thế giới

(TIẾP THEO TRANG 39)

Nhưng cũng như trường hợp thuốc lá, thủ phạm cà phê chỉ bị nghi ngờ vì kết quả thống kê. Các bác sĩ chưa thể chứng minh nguyên do tại sao cà phê lại sinh bệnh ung thư. B.S. Cole đặt giả thuyết rằng cà phê có chất Cafréine làm xáo trộn các tế bào trong việc cấu tạo các mô. Tuy vậy B.S Cole cũng nhận rằng có thể sự liên hệ giữa cà phê và chứng ung thư này chỉ là sự trùng hợp tình cờ. Có một điều chắc là chất đường hóa học cyclamates có gây bệnh ung thư bằng quang khi đem thí nghiệm vào xúc vật.

Vì vậy dù phức trình của BS Cole đã đưa ra nhận xét khả nghi về cà phê, bà con cứ tiếp tục uống cà phê, đừng lo.

Nếu ai bị bắt buộc «cai» cà phê, thì có thể bắt chước văn hào Mark Twain đã nói tỉnh bơ rằng: «Cai cà phê ư? Để qt 1 Ngày nào tôi chả cai một lần?»

MUA ĐỂ ĐĂNG TÀI CÁC NHÀ THUỐC TÂY

SU CỘNG HIỆU MẠNH LIỆT CỦA

2 TRUSIM (SULFAMIDES)

3 KHÁNG SINH (SULFAMIDES)

SINH-TỎ ĐỂ

VIÊN NGỌT DỄ UỐNG

Trị bệnh:

- BAN NÓNG, BAN CỦA
- THƯỜNG-HÀN
- CÀM HO, SỪNG PHỔI
- NHIỄM VI-TRÙNG
- GHỀ LỞ LOÉT, VẾT ĐAU
- SỪNG NỮ LÂM ĐỘC

CÓ GÓI THUỐC BÓT RIÊNG CHO TRẺ EM

SẼ TRONG GIẤY THIẾT CỐ NINH TRẦN TÍN

TÂM SỰ BẠN ĐỜI

Kính ông,

Trong Báo Đời số 90, ông và ông Hoàng trọng Thước có trở lại bài «Thư của giáo Thụ gửi cho vợ» trong câu «Đất khách anh CẦM con tí ngẩn» và đã bàn về chữ CẦM và chữ MANG.

Riêng tôi, tôi cũng thắc mắc khi ông cho chữ «MANG-CẦM là porter, thì tôi lại cho rằng là GARDER vậy. CẦM đây là CẦM GIỮ CẦM TÙ, GIAM CẦM.

Đất khách anh cầm con tí ngẩn Trời Nam em giữ cái bê bê

Cũng có nghĩa về chữ CẦM là : Đất khách anh giam giữ NỐ, «NHỐT» nó lại sợ nó... đi bậy! Trời Nam em giữ cái bê bê, coi chừng nó, kéo bị trộm đi!

Riêng phần ông Kha Trấn Ác có hỏi tôi : Thế nào, đã thỏa mãn chưa? Tôi xin trả lời rằng: CHƯA ! ! !

Đặng Văn
(Giã đĩnh)

Duyên trời định

Theo bài của ông Nguyễn Tiến Lãng đăng trong tạp chí đời số 88 thì C. Nam Phương Hoàng Hậu đã tin có sự định đoạt của Chúa trong cuộc tình duyên giữa Bà và Cụ Hoàng Bảo Đại.

Chúng ta đều biết Cố N.P. Hoàng Hậu xuất thân từ một gia đình công giáo đã một thời lừng danh khắp xứ Nam Kỳ. Dân gian ở đây đã có câu đề xấp hạng nhà giàu : Nhưt Sĩ nhì Phương tam Xường tứ Đĩnh. Sĩ là ông ngoại Cô Lan, nữ danh của N.P. Hoàng Hậu. Người đã tự xuất tiền của thiết trí một khu Thánh Đường ở Chợ Đũi hiện còn sừng sững mang tên người : Nhà thờ Huyện Sĩ. Và thì thể Cụ Ông Cụ Bà đã được Tòa Thánh La mã ban đặc ân cho mai táng trong ngôi nhà thờ ấy.

Dĩ nhiên cô Lan là một tín đồ Thiên chúa giáo rất ngoan đạo. Cô đã cùng một người chị sang Paris học nơi một trường đạo có dạy cả lễ nghi quý tộc hoàng gia.

Cô Lan hiền lành, ít nói, không thích những hội hè đông người. Thế mà như một dịp có nghỉ mát ở Dalat cùng mẹ và cậu ruột. Ông Denis Lê Phát An, cả ba người đã được Ô. Darles. Đốc Lý thành phố này mời dự một tiệc trà đặt dưới sự chủ tọa danh dự của vị Hoàng Đế trẻ tuổi Bảo Đại từ Pháp mới hồi loan. Mẹ cô nhưt định nằm nhà, cô cũng không muốn bước chân ra khỏi cửa. Vì xã giao, ông cậu cô phải đi. Nhưng nếu đi một mình, tự thấy đơn độc quá, ông yêu cầu cô cùng đi. Bất đắc dĩ cô phải vâng lời, nhưng chỉ mặc một áo dài lụa đen, không phấn sáp, không trang sức.

Cô không ngờ lối ăn mặc đơn sơ như thế và nhưt là cái chào révérence vương giả của cô đã khiến cho nhà vua son trẻ đề ý đến cô. Và sau đó ngài đã vượt mọi khó khăn trở ngại về tục lệ triều đình và tôn giáo để đưa cô lên ngôi Hoàng Hậu.

Dẫu sao Cô Lan cũng là con nhà dân giả. Trở thành Hoàng Hậu, cô đã sung sướng ngạc nhiên : Chúa đã định.

Song riêng tôi vẫn nghi ngờ về niềm tin mà tôi e quá dễ dãi ấy.

Trước hết tôi xin kể một giai thoại. Tôi không rõ chuyện có đúng với sự thực hay không. Tuy nhiên ở Saigon lúc bấy giờ, nhưt là trong giới trí thức trẻ tuổi, người ta cũng cùng nhau truyền tụng một mẫu chuyện có lợi cho ông vua cùng lứa tuổi trẻ từ Pháp chàn trót chân ráo mới về Huế.

Tại hoàng cung sau bữa cơm đàn tiên. Ngài đứng dậy đi rửa tay rửa miệng... Trước mặt Ngài hai tên quân hầu, đều quí gối một tên dâng lên một thau nước, tên kia một cái mâm bạc đựng một cục xà bông thơm và một cái khăn lông xếp sẵn. Đức vua thỉnh linh nổi giận đá cho mỗi gã một đập ngã lăn cù, và hạ lệnh gọi người cấp tốc gán một cái lavabo nơi phòng ngủ thiển.

Khi nghe chuyện này chúng tôi vui thích thấy vị ấu vương tuy nóng tính nhưng có đầu óc mới.

Tính nóng này được xác nhận trong một giai thoại khác, kể tiếp, liên quan đến việc hôn nhân của nhà vua.

Darles là 1 tên thực dân khét tiếng. Lúc làm Công sứ ở Thái Nguyên nó đã đàn áp đẫm máu cuộc nổi dậy của Cụ Lương Ngọc Huyền. Vốn ghét sẵn nó, người Saigon rất thích thú khi nghe tin : chẳng biết vì lý do nào, một hôm ở Dalat nó khuyên Hoàng Đế Bảo Đại nên bỏ ý định cưới con gái Ô. Bà Nguyễn Hữu Hào. Vua ta nổi giận tát cho nó một bạt tai nảy lửa và bạt ra 1 câu tiếng Pháp móc lỏ, Ça vous regarde? (Cái đó liên hệ gì tới ông?) liền sau cái cú thượng cẳng tay du cùn này của nhà vua ra thể thao, Darles bị bãi chức và về Pháp. Một thời gian sau nó trở lộn qua Saigon với một chức vụ tư : Chủ nhiệm kiêm Chủ bút báo Impartial một nhật báo của bọn tài phiệt thực dân Pháp. Thực dân giống như con ranh con lộn, ghê thay!

Thuở còn du học ở Paris bọn Việt Kiều chúng tôi đã từng nghe tiếng tốt về hai chị em Cô Lan — mà lúc bấy giờ chúng tôi gọi bằng một tên chung là quí cô Nguyễn Hữu Hào — đang lưu trú tại một quán giàu sang của kinh đô Ánh Sáng. Cả hai rất đẽng đàng, người đẹp, da trắng, mắt trái soạn môi cao, môi son.

Một nàng gái đẹp lộng lẫy tánh thủy mỹ, nết đoan trang, có học lại biết chào vua đứng với lễ nghi vương giả phương tây. Chiếc áo dài đơn giản lụa màu đen càng làm nổi bật vẻ đẹp thiên nhiên của nàng. Nên chỉ thoạt trông lần đầu, nhà vua hào hoa trẻ tuổi có đầu óc mới đã bị cú sét ái tình đánh ngã quỵ. Mặc cho những nơi kiêu diêm quí phái mà Đức Từ Cung đã nhăm vào từ lâu ở chốn Đệ Đò cô lỏ. Mặc cho những khó khăn về vấn đề tôn giáo phải giải quyết ổn thỏa...

N.Q.H



Sữa bột Hòa Lan

● THÍCH HỢP NHẤT CHO TRẺ EM



Công thức hòa hợp Sữa Bột :

NHÃN MÀU XANH (half cream)

☐ gạn một phần mỡ dành cho trẻ sơ sinh đến 2 tháng hay người già yếu.

— Protéine	20%
— Matières grasses	10,5%
— Lactose	26%
— Saccharose	36%
— Minéraux	4,5%
— Humidité	3,0%
— Vitamine B 1	0,002%
— Vitamine B 2	0,002%
— Vitamine A :	1250 U.I. par 100 grs
— Vitamine D 3 :	400 U.I. par 100 grs

Calories : 447 par 100 grs

NHÃN MÀU VÀNG (full cream)

☐ toàn lượng mỡ, dành cho trẻ em trên 2 tháng và người lớn.

— Matières grasses	17,5%
— Lactose	23,5%
— Protéine	18,5%
— Humidité	3%
— Minéraux	4%
— Saccharose	33,5%
— Vitamine B 1	0,002%
— Vitamine B 2	0,002%
— Vitamine A :	1250 U.I. par 100 grs
— Vitamine D 3 :	400 U.I. par 100 grs

Muốn cho Dân mạnh Nước giàu,
Phải chăm nuôi Trẻ lúc đầu mới sanh

CHỈ CÓ SỮA BỘT :

gitana

nhập cảng từ Hòa Lan
là đáp ứng được ý thơ nêu trên

☐ SỮA BỘT :

gitana

còn có đặc điểm

- Dễ pha, tan ngay.
- Chất sữa giống hết sữa mẹ, nuôi dưỡng trẻ em mau lớn khôn.
- Đầy đủ sinh tố.
- Dinh dưỡng cơ thể cho chung cả : NAM PHỤ LÃO ẤU, nhất là cho giới thể thao, nghệ sĩ và cư sĩ.
- Giá bán phải chăng.



CÓ BÁN TẠI

- các nhà thuốc tây
- các trung tâm bán lẻ thuốc Cục Quân Tiếp Vụ
- trung tâm bán lẻ Nguyễn Du